

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 252 – Chúa nhật 05.07.2015

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)

www.conggiaovietnam.net

giasivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

ĐỜI SỐNG LINH MỤC	Vatican 2
NGƯỜI NÀY KHÔNG PHẢI LÀ TÊN THỢ MỘC, CON BÀ MARIA SAO ?.....	
..... BÁC SĨ NGUYỄN TIẾN CẢNH, MD.	
HỌ CỨNG LÒNG KHIẾN CHÚA NGẠC NHIÊN	Lm. Anton Nguyễn Văn Độ
THẦY CỦA TÔI	Lm. JB NGUYỄN MINH HÙNG
TẠI SAO GIÁO HỘI CẦN PHẢI KHÓ NGHÈO ĐỂ RAO GIẢNG TIN MỪNG CÁCH THUYẾT PHỤC HƠN ?	Lm. PX. Ngô Tôn Huân
CHỨC VỤ	Lm. Giuse Trần Việt Hùng
GÓC ĐỜI SỐNG DÂNG HIẾN: "TÂM THẦN PHÂN LIỆT HOANG TƯỞNG"	Tín Thác
THƯ GỎI CHÚA GIÊSU TỪ BỆNH VIỆN UNG BƯỞU	Thiện Nguyễn Tín Thác
HUẤN LUYỆN TÁC CHIẾN TRƯỜNG KỲ (CUỘC CHIẾN THIÊN LƯƠNG THEO THÁNH KINH, TRONG HỘI THÁNH & NƠI CÁC THÁNH - ONWARD CATHOLIC SOLDIER)	Lm. Minh Anh chuyển ngữ
CẬP NHẬT MỘT CẢNH BÁO NGHIÊM TRỌNG: LẠM DỤNG TÌNH DỤC VÀ CÁC GIẢI PHÁP	Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS
NIỀM ƯỚC "THAY MÀU"	HẠT NẮNG
GIẢI ĐÁP Y KHOA: LAO VÚ, THẦN KINH TỌA , TESTOSTERONE	BÁC SĨ NGUYỄN Ý-ĐỨC, MD

ĐỜI SỐNG LINH MỤC

Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II

Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN

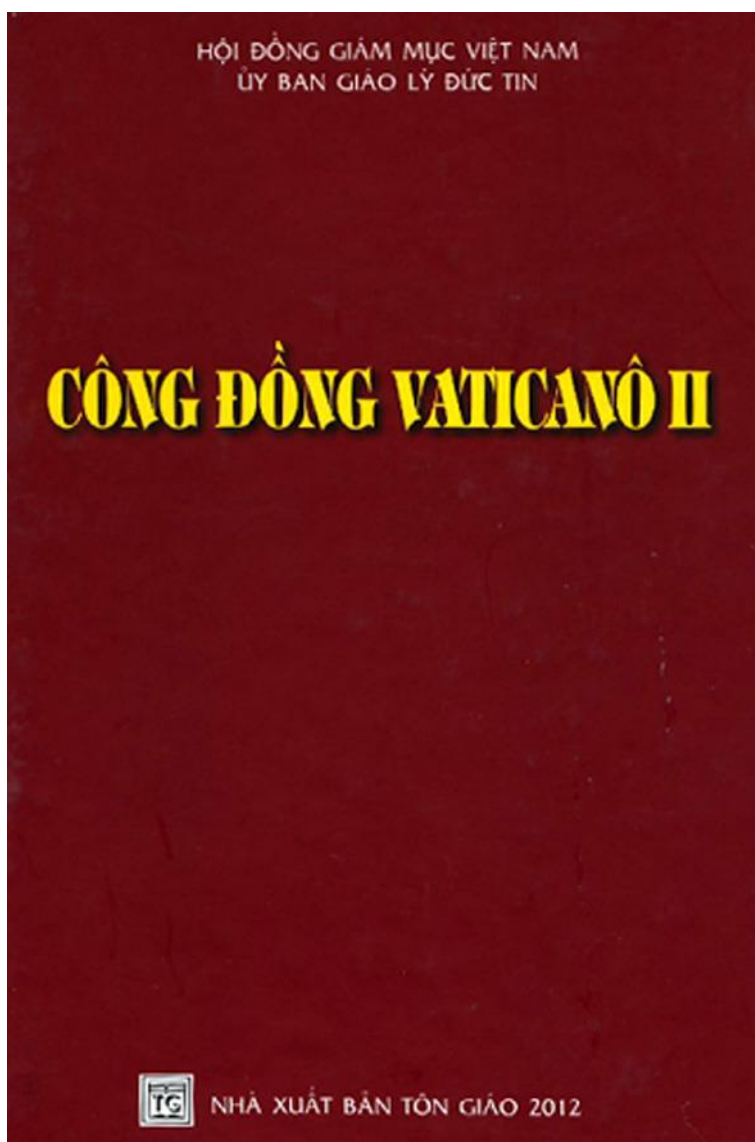
LTS: BBT CGVN và Đặc San GSVN hân hạnh giới thiệu trọn bộ 16 Văn Kiện Công Đồng Vatican 2, bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN, ấn bản mới nhất, giá bán lẻ tại các Nhà Sách Công Giáo 120.000VN.

Suốt hơn 10 năm qua trên Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam chúng con đã trung thành phổ biến bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIO X Đà Lạt; Nay với trọn tấm lòng biết ơn các dịch giả qua các thời kỳ, chúng con xin tiếp tục công việc tối cần thiết này nhưng với một bản dịch hoàn chỉnh hơn - **Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN**. Rất mong được mọi người đón nhận, hỗ trợ việc phổ biến tài liệu quý này như KIM CHỈ NAM đích thực, đầy đủ và hoàn hảo cho mọi thành phần Dân Chúa. Chúng ta đang sống trong thời điểm kỷ niệm 50 năm Thánh Công Đồng Chung Vatican 2; Dân Chúa Việt Nam khi dành thời gian đọc lại các Hiến Chế, Sắc Lệnh, Tuyên Ngôn sẽ luôn nhận ra điều mới mẻ và hữu ích cho từng cá nhân cũng như cộng đoàn.

Chúng con xin chân thành cảm ơn Quý Đức Cha, Quý Cha Ủy Ban GLĐT đã sẵn lòng cho phép chúng con giới thiệu bản văn quý giá này qua internet. Quý Cha và Quý Vị có thể yêu cầu nhận trọn bộ hay từng Văn Kiện cụ thể trên một file word qua email, hoặc cũng có thể tải về máy tại địa chỉ: <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=home&v=subject&is=31>

Xin chân thành cảm ơn

BBT CGVN & Đặc San GSVN



PHAOLÔ GIÁM MỤC
TÔI TỚ CÁC TÔI TỚ THIÊN CHÚA
HỢP NHẤT VỚI CÁC NGHỊ PHỤ CỦA THÁNH CÔNG ĐỒNG
ĐỂ MUÔN ĐỜI GHI NHỚ

SẮC LỆNH
VỀ TÁC VỤ VÀ ĐỜI SỐNG CÁC LINH MỤC
PRESBYTERORUM ORDINIS
Ngày 7 tháng 12 năm 1965

CHƯƠNG III
ĐỜI SỐNG LINH MỤC

I. CÁC LINH MỤC
ĐƯỢC MỜI GỌI NÊN HOÀN THIỆN

12. Nhờ bí tích Truyền Chức Thánh, các linh mục nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô Linh mục, trở thành thừa tác viên của Đầu để xây dựng và kiến thiết toàn Nhiệm Thể của Người là Giáo Hội, với tư cách là những cộng tác viên của hàng Giám mục. Chắc chắn, ngay từ khi được thánh hiến nhờ bí tích Rửa tội, các ngài đã lãnh nhận ấn tích cũng như ơn gọi và ân sủng cao trọng như tất cả các Kitô hữu, để mọi người, dù bản tính nhân loại yếu hèn¹, có thể và phải hướng đến sự hoàn thiện, như lời Chúa đã nói: “Các con hãy nên hoàn thiện như Cha các con ở trên trời là Đấng hoàn thiện” (Mt 5,48). Nhưng các linh mục còn có lý do đặc biệt phải đạt tới sự hoàn thiện này, vì khi được thánh hiến cho Thiên Chúa theo một cách thức mới nhờ việc lãnh nhận chức thánh, các ngài trở nên những khí cụ sống động của Đức Kitô tư tế vĩnh cửu, để tiếp tục thực hiện qua các thời đại công trình kỳ diệu của Đấng đã lấy quyền năng cao cả mà tái lập toàn thể xã hội con người². Vì thế, khi trở thành hiện thân của Đức Kitô theo chức vụ của mình, mỗi linh mục cũng nhận được những ơn riêng, để khi phục vụ dân được trao phó cho ngài cũng như phục vụ toàn thể Dân Chúa, các ngài có thêm khả năng vươn đến sự hoàn thiện của chính Đấng đã trao tác vụ cho các ngài, và để sự yếu đuối của xác thịt phạm nhân được chữa lành nhờ sự thánh thiện của Đấng đã vì chúng ta mà trở nên vị Thượng Tế “thánh thiện, vô tội, vẹn toàn, tách biệt khỏi các tội nhân” (Dt 7,26).

Đức Kitô, Đấng Chúa Cha đã thánh hóa, thánh hiến và sai xuống trần gian³, “đã tự hiến vì chúng ta, để cứu chúng ta khỏi mọi điều bất chính và để thanh luyện đoàn dân được Ngài tuyển nhận, dân nhiệt thành làm việc thiện” (Tt 2,14), và như thế, Người đã trải qua cuộc khổ hình để đi vào vinh quang của Người⁴; cũng thế, sau khi được Chúa Thánh Thần xúc dầu thánh hiến và được Đức Kitô sai đi, các linh mục hãm dẹp xác thịt nơi bản thân và trao hiến trọn vẹn chính mình để phục vụ nhân loại, và như thế, các ngài có thể tiến tới trên đường thánh thiện, nhờ đó được nên phong phú trong Đức Kitô để đạt đến con người hoàn thiện⁵.

Như vậy, khi phục vụ Thần Khí và đức công chính⁶, các ngài được vững mạnh trong đời sống thiêng liêng, miễn là biết ngoan ngoãn nghe theo Thánh Thần Chúa Kitô, Đấng ban sự sống và đang dẫn dắt các ngài. Thật vậy, các ngài hướng tới đời sống hoàn thiện nhờ chính những thánh vụ được cử hành hàng ngày, cũng như nhờ tất cả những tác vụ được thực thi trong tình thông hiệp với Giám mục và các linh mục khác. Hơn nữa, chính sự thánh thiện của linh mục giúp mang lại hoa trái dồi dào cho thừa tác vụ của các ngài: thật vậy, dù ơn Chúa có thể hoàn tất công trình cứu rỗi qua những thừa tác viên bất xứng, nhưng Thiên Chúa vẫn thích bày tỏ kỳ công của Ngài qua những con người, nhờ sẵn sàng nghe theo sự thúc đẩy và hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, bằng sự kết hiệp mật thiết với Đức Kitô và bằng đời sống thánh thiện,

¹ x. 2 Cr 12,9.

² x. PIÔ XI, Thông điệp *Ad Catholici Sacerdotii*, 20.12.1935 AAS: 28 (1936), tr. 10.

³ x. Ga 10,36.

⁴ x. Lc 24,26.

⁵ x. Ep 4,13.

⁶ x. 2 Cr 3,8-9.

có thể nói như thánh Tông Đồ: “Tôi sống, nhưng không phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi” (Gl 2,20).

Vì thế, để đạt tới những hiệu quả mục vụ trong việc canh tân Giáo Hội, để truyền bá Tin Mừng trên toàn thể địa cầu cũng như để đối thoại với thế giới ngày nay, Thánh Công Đồng tha thiết khuyên tất cả các linh mục hãy dùng mọi phương tiện thích hợp mà Giáo Hội trao cho⁷ để luôn nỗ lực tiến cao hơn mãi trên đường thánh thiện, nhờ đó các ngài trở nên những khí cụ ngày càng thích hợp hơn cho việc phục vụ toàn thể Dân Chúa.

13. Thành tâm và kiên trì thi hành phận vụ của mình trong Thần Khí của Đức Kitô chính là cách thức giúp các linh mục đạt đến sự thánh thiện.

Là thừa tác viên Lời Chúa, hằng ngày các ngài đọc và nghe chính Lời mà các ngài sẽ phải dạy lại cho người khác; vì chính khi sẵn sàng đón nhận lời Chúa, các ngài càng lúc càng trở nên những môn đệ hoàn thiện hơn của Chúa Kitô, như lời thánh Phaolô Tông Đồ nói với Timôthêô: “Con hãy chuyên cần, hãy chú tâm vào các điều đó, để mọi người nhận thấy những tiến bộ của con. Hãy thận trọng trong cách sống và trong lời giảng dạy: hãy kiên trì trong những điều ấy. Vì như thế, con sẽ cứu được chính mình và cả những ai nghe lời con giảng dạy” (1 Tm 4,15-16). Thật vậy, khi tìm những phương cách thích hợp để có thể thông ban cho kẻ khác những điều mình đã chiêm niệm⁸, các ngài cảm nếm cách sâu sắc hơn “sự phong phú không thể khám phá hết được của Chúa Kitô” (Ep 3,8) và sự khôn ngoan thiên hình vạn trạng của Thiên Chúa⁹. Bởi nhớ rằng chính Chúa là Đấng soi trí mở lòng cho người nghe¹⁰, và quyền năng phi thường phát xuất từ Thiên Chúa chứ không phải từ chính mình¹¹, nên khi trao ban Lời Chúa, các ngài liên kết mật thiết với Đức Kitô là Thầy và để cho Thánh Thần của Người hướng dẫn. Khi thông hiệp với Đức Kitô, các ngài thông phần vào tình yêu của Thiên Chúa, mẫu nhiệm được giấu kín từ muôn thuở¹² nay đã được mạc khải trong Đức Kitô.

Như thừa tác viên của Phụng vụ Thánh, nhất là trong Hiến tế Thánh lễ, các linh mục đặc biệt là hiện thân của Chúa Kitô, Đấng đã tự hiến mình làm lễ vật thánh hóa nhân loại; và như thế, các ngài được mời gọi sống theo điều các ngài đang thi hành, bằng cách khi cử hành mẫu nhiệm Chúa chịu chết, các ngài khắc chế bản thân khỏi những khuyết điểm và dục vọng¹³. Công trình cứu độ được tiếp diễn¹⁴ nơi mẫu nhiệm Hy tế Thánh Thể, trong đó các linh mục thực thi chức vụ trọng yếu nhất của mình, vì thế, Giáo Hội tha thiết nhấn nhủ các ngài hãy cử hành Thánh lễ hàng ngày, kể cả khi không có các tín hữu tham dự, vì đó vẫn là hành động của Đức Kitô và của Giáo Hội¹⁵. Như vậy, khi liên kết với hành động của Đức Kitô là Tư tế, hàng ngày các linh mục tự hiến toàn thân cho Thiên Chúa, và khi được Minh Thánh Chúa Kitô nuôi dưỡng, các ngài thật tâm tham dự vào tình yêu của Đấng đã trao ban chính mình làm lương thực cho các tín hữu. Cũng thế, khi trao ban các bí tích, các ngài hiệp nhất với ý hướng và tình yêu của Chúa Kitô; và sự hiệp nhất đó được thể hiện cách đặc biệt khi các ngài tỏ ra hoàn toàn và luôn luôn sẵn sàng ban bí tích Giải tội mỗi khi các tín hữu thỉnh cầu cách hợp lý. Khi đọc Kinh Nhật Tụng, các ngài đọc thay cho Giáo Hội để không ngừng cầu nguyện nhân danh toàn thể nhân loại, và để kết hợp với Chúa Kitô, Đấng “hằng sống luôn chuyển cầu cho chúng ta” (Dt 7,25).

Là những người cai quản và chăn dắt Dân Chúa, các ngài được tình yêu của vị Mục Tử nhân lành thúc đẩy để dám thí mạng vì đoàn chiên¹⁶, sẵn sàng hy sinh đến cùng, theo gương của những linh mục, ngay cả trong thời hiện đại, không quản ngại trao ban chính mạng sống mình; là những nhà giáo dục trong đức tin và “mạnh dạn bước vào cung thánh nhờ Máu Chúa

⁷ x. Các văn kiện: PIÔ X, Huấn dụ giáo sĩ *Haerent animo*, 4.8.1908: S. Pii X Acta, vol. IV (1908), tr. 237tt.; PIÔ XI, Thông điệp *Ad Catholicos Sacerdotum*, 20.12.1935: AAS 28 (1936), tr. 5 tt.; PIÔ XII, Tông huấn *Menti Nostrae*, 23.9.1950: AAS 42 (1950), tr. 657tt.; GIOAN XXIII, Thông điệp *Sacerdotii Nostri Primordia*, 1.8.1959, AAS 51 (1959), tr. 545tt.

⁸ x. T. TÔMA, *Summa Theol.* II-II, q. 188, a. 7.

⁹ x. Ep 3,9-10.

¹⁰ x. Cv 16,14.

¹¹ x. 2 Cr 4,7.

¹² x. Ep 3,9.

¹³ x. *Pont. Rom.* Lễ phong chức linh mục.

¹⁴ x. *Missale Romanum*, Lời nguyện trên lễ vật Chúa Nhật IX sau Hiện Xuống.

¹⁵ “Bất cứ Thánh lễ nào, dù linh mục cử hành một mình cũng không mang tính cách riêng tư, nhưng đều là hành động của Đức Kitô và của Giáo Hội; thật vậy, Giáo Hội đã học biết hiến dâng chính mình trong hy lễ mà Giáo Hội dâng như của lễ phổ quát và thể hiện quyền năng cứu độ duy nhất và vô hạn của hy lễ Thánh Giá vì phần rỗi của toàn thể giới. Mỗi Thánh lễ được cử hành, không phải chỉ dâng lên vì phần rỗi một vài người, nhưng cho toàn thể giới (...) Vì thế, Ta lấy tình hiền phụ tha thiết nhấn nhủ các linh mục là niềm vui lớn lao nhất và là triều thiên của Ta trong Chúa... các ngài hãy cử hành Thánh lễ hàng ngày cách xứng đáng và thành kính”: PHAOLÔ VI, Thông điệp *Mysterium Fidei*, 3.9.1965: AAS 57 (1965), tr. 761-762; x. CĐ VATICAN II, Hiến chế về Phụng vụ thánh *Sacrosanctum Concilium*, 4.12.1963, 26 và 27: AAS 56 (1964), tr. 107.

¹⁶ x. Ga 10,11.

Kitô” (Dt 10,19), các ngài tới gần Thiên Chúa “với tấm lòng chân thành tràn đầy niềm tin” (Dt 10,22); các ngài khơi niềm hy vọng vững vàng cho các tín hữu¹⁷, để sau khi đã được Thiên Chúa nâng đỡ, các ngài có thể nâng đỡ ủi an những ai đang gặp gian nan khổ¹⁸; là những người hướng dẫn cộng đoàn, các ngài thực hành việc khổ chế riêng của người chăn dắt các linh hồn: từ bỏ những tiện nghi riêng, không tìm kiếm tư lợi nhưng tìm lợi ích cho nhiều người, để họ được cứu rỗi¹⁹, luôn tiến bộ trong việc chu toàn hoạt động mục vụ cách hoàn hảo hơn và khi cần, sẵn sàng dẫn bước vào những nẻo đường mục vụ mới, dưới sự hướng dẫn của Thánh Thần tình yêu, Đấng muốn thời nào thì thời²⁰.

14. Trong thế giới ngày nay, vì con người phải gánh vác rất nhiều công việc và bận tâm vì nhiều vấn đề lắm khi cần phải được giải quyết cấp tốc, nên thường xảy ra tình trạng con người bị phân hóa nơi chính bản thân. Phần các linh mục, vì phải vướng bận và bị chi phối bởi nhiều trách nhiệm của chức vụ, nên vẫn phải lo lắng tìm cách để có thể kết hợp đời sống nội tâm với những đòi hỏi của hoạt động bên ngoài. Việc thống nhất đời sống này không thể thực hiện được nếu chỉ hướng ngoại khi tổ chức các công việc của tác vụ, hoặc chỉ chú tâm thực hành những việc đạo đức, tuy dù những điều ấy cũng giúp ích nhiều cho việc thống nhất đời sống. Các linh mục chỉ có thể kiến tạo sự thống nhất đời sống khi thi hành tác vụ theo gương Đức Kitô, người đã dùng thứ lương thực là làm theo ý muốn và hoàn tất công trình của Đấng đã sai Người²¹.

Thật ra, Đức Kitô hành động qua các thừa tác viên của Người để luôn luôn thi hành thánh ý của Chúa Cha trên trần gian qua Giáo Hội, và vì vậy Người vẫn là nguyên lý và là nguồn mạch sự thống nhất đời sống của các ngài. Vì thế, các linh mục phải thực hiện việc thống nhất đời sống bằng cách kết hợp với Đức Kitô trong sự nhận biết thánh ý Chúa Cha và qua sự hiến thân cho đoàn chiên đã được trao phó cho các ngài²². Như thế, khi dự phần vào công trình của vị Mục tử nhân lành, các ngài tìm thấy trong chính việc thực thi đức ái mục tử phương thức hoàn thiện đời linh mục bằng cách thống nhất đời sống và hoạt động của mình. Đức ái mục tử này²³ tuôn trào mạnh mẽ từ Hy tế Thánh Thể, vốn là trung tâm và cột rễ của toàn thể đời sống linh mục, đến độ tâm tư linh mục luôn qui hướng về điều đã được thực hiện trên bàn tế lễ. Tuy nhiên điều đó chỉ có thể thực hiện được khi chính các linh mục thấu hiểu ngày càng sâu sắc hơn mầu nhiệm Chúa Kitô nhờ việc cầu nguyện.

Để có thể xác nhận cách cụ thể sự thống nhất đời sống, các ngài phải nghiệm xét mọi hoạt động của mình bằng cách tìm hiểu thánh ý của Thiên Chúa²⁴, xét xem những hoạt động đó có thích hợp với những tiêu chuẩn Phúc Âm trong sứ mệnh của Giáo Hội hay không. Thật vậy, lòng trung thành với Đức Kitô không thể tách rời khỏi sự trung thành với Giáo Hội. Do đó, đức ái mục tử đòi hỏi các linh mục không chạy ngược chạy xuôi cách luống công²⁵, nhưng luôn hoạt động trong mối hiệp thông với các Giám mục và với những anh em linh mục khác. Khi hành động như thế, các linh mục tìm được sự thống nhất đời sống của mình trong chính sứ mệnh duy nhất của Giáo Hội, và hợp nhất với Chúa, đồng thời qua Người, hợp nhất với Chúa Cha, trong Chúa Thánh Thần, để có thể tràn đầy an ủi và chan chứa niềm vui²⁶.

II. NHỮNG ĐÒI HỎI THIÊNG LIÊNG ĐẶC BIỆT TRONG ĐỜI LINH MỤC

15. Trong những đức tính cần thiết hơn cả cho tác vụ linh mục, phải kể đến thái độ luôn luôn sẵn sàng tìm ý muốn Đấng đã sai mình chứ không tìm ý riêng²⁷. Thật vậy, các ngài đã được Chúa Thánh Thần tuyển chọn²⁸ để hoàn thành một phận vụ thánh thiêng vượt quá mọi năng lực và khôn ngoan nhân loại; quả thật, “Thiên Chúa đã chọn những yếu kém trong thế gian để hạ nhục những gì là hùng mạnh” (1 Cr 1,27). Vì thế, ý thức mình yếu kém, thừa tác viên đích

¹⁷ x. 2 Cr 1,7.

¹⁸ x. 2 Cr 1,4.

¹⁹ x. 1 Cr 10,33.

²⁰ x. Ga 3,8.

²¹ x. Ga 4,34.

²² x. 1 Ga 3,16.

²³ “Chăn dắt đoàn chiên của Chúa là chứng minh tình yêu của mình”: T. AUGUSTINÔ, *Tract. in Jo.*, 123,5 : PL 35, 1967.

²⁴ x. Rm 12,2.

²⁵ x. Gl 2,2.

²⁶ x. 2 Cr 7,4.

²⁷ x. Ga 4,34; 5,30; 6,38.

²⁸ x. Cv 13,2.

thực của Đức Kitô khiêm tốn hoạt động trong khi tìm xem điều gì đẹp lòng Thiên Chúa²⁹, và như bị Thánh Thần trời buộc³⁰, trong mọi sự ngài đều tuân theo ý của Đấng muốn cho mọi người được cứu rỗi; ngài có thể khám phá và thi hành thánh ý Chúa trong công việc hàng ngày bằng cách khiêm tốn phục vụ tất cả những người được Thiên Chúa ủy thác cho mình qua phận vụ đã lãnh nhận cũng như qua những biến cố trong đời.

Tuy nhiên, tác vụ linh mục, vì là tác vụ của chính Giáo Hội, nên chỉ có thể được chu toàn trong sự hiệp thông phẩm trật của toàn thân thể. Bởi thế, đức ái thúc giục các linh mục, trong khi hoạt động trong tình thông hiệp ấy, biết dâng hiến ý riêng mình qua việc vâng lời phục vụ Thiên Chúa và anh chị em, bằng cách lấy tinh thần đức tin để đón nhận và tuân theo những gì được Đức Giáo Hoàng, Đức Giám mục của mình, cũng như các Bề trên khác truyền dạy và khuyên bảo; bằng cách hoàn toàn sẵn lòng tự hiến và tiêu hao chính mình³¹ trong bất cứ phận vụ nào đã được trao phó dù là khiêm tốn và thấp kém. Thật vậy, nhờ cách đó, các ngài duy trì và củng cố sự hợp nhất cần thiết với các anh em ngài trong thừa tác vụ, nhất là với những vị được Thiên Chúa đặt làm người lãnh đạo hữu hình của Giáo Hội, và cũng nhờ đó các ngài cộng tác vào việc xây dựng Thân Thể Chúa Kitô, được lớn lên “nhờ tất cả các gân mạch tương trợ nhau”³². Vốn là một thái độ đem lại sự tự do trưởng thành của con cái Thiên Chúa, sự vâng phục này tự bản chất đòi buộc các linh mục, nhờ đức ái thúc đẩy trong lúc chu toàn phận vụ, luôn khôn ngoan tìm tòi những phương thức mới mẻ mang lại nhiều ích lợi hơn cho Giáo Hội, đồng thời cũng tin tưởng đưa ra những sáng kiến và căn kế trình bày những nhu cầu của đoàn chiên được trao phó, nhưng luôn luôn sẵn sàng phục tùng quyết định của những vị có trách nhiệm lãnh đạo trong việc cai quản Giáo Hội Chúa.

Nhờ thái độ khiêm nhường và vâng phục trong tinh thần trách nhiệm và tự nguyện mà các linh mục nên giống Đức Kitô có những tâm tình như chính Đức Giêsu Kitô, Đấng “tự hủy mình khi nhận lấy thân nô lệ..., đã vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết” (Pl 2,7-9), và nhờ sự vâng phục này, Người đã chiến thắng và chuộc lại sự bất phục tùng của Adam, như Thánh Tông Đồ đã minh chứng: “vì một người không vâng phục mà muôn người hóa thành tội nhân, thì cũng thế, vì một Đấng phục tùng mà nhiều người được trở nên công chính” (Rm 5,19).

16. Sự tiết dục hoàn toàn và vĩnh viễn vì Nước Trời mà Đức Kitô đã khuyến khích³³, điều đã được một số đông Kitô hữu trong các thời đại và ngay cả ngày nay sẵn lòng chấp nhận và tuân giữ cách đáng khâm phục, hiện thời vẫn luôn được Giáo Hội duy trì cách nghiêm minh trong đời sống linh mục. Thật vậy, đó vừa là dấu chỉ vừa là tác nhân kích hoạt cho đức ái mục tử và là nguồn mạch đặc biệt của sự phong nhiêu thiêng liêng trong thế giới³⁴. Thật ra, tự bản tính của chức linh mục không đòi buộc điều đó như đã thấy thực hành trong Giáo Hội sơ khai³⁵ và trong truyền thống của các Giáo Hội Đông Phương, ở đó, ngoài các Giám mục và những người nhờ ơn thánh đã chọn sống đời độc thân, vẫn có những linh mục rất đức độ đã lập gia đình; khi biểu dương nếp sống độc thân của hàng giáo sĩ, Thánh Công Đồng không hề có ý định thay đổi kỷ luật khác biệt vẫn có hiệu lực cách chính đáng trong các Giáo Hội Đông Phương, và thân ái khuyến nhủ tất cả những ai đã nhận lãnh chức linh mục và hiện đang sống trong bậc hôn nhân, hãy bền chí trong ơn gọi thánh thiện và tiếp tục trao hiến đời sống mình cách trọn vẹn và quảng đại cho đoàn chiên được trao phó³⁶.

Tuy nhiên, nếp sống độc thân rất thích hợp với chức linh mục. Thật vậy, sứ mệnh của linh mục là tận hiến hoàn toàn để phục vụ một nhân loại mới mà Đức Kitô, Đấng chiến thắng sự chết đã phục hồi trong thế gian nhờ Thánh Thần của Người và là một nhân loại được sinh ra “không bởi khí huyết, không bởi ý muốn xác thịt, cũng không do ý muốn của nam nhân, nhưng do bởi Thiên Chúa” (Ga 1,13). Nhờ đức trinh khiết hay nếp sống độc thân vì Nước Trời³⁷, các linh mục được thánh hiến cho Đức Kitô cách mới mẻ và tuyệt hảo, được kết hợp dễ dàng hơn với Người bằng một trái tim không chia sẻ³⁸, tự hiến cách tự do hơn trong Người và nhờ Người để phục vụ Thiên Chúa và loài người, sẵn sàng hơn trong việc phục vụ Nước Chúa và việc tái sinh trong đời sống siêu nhiên, và như thế các ngài càng trở nên thích hợp để lãnh nhận cách rộng rãi hơn chức vụ làm cha trong Chúa Kitô. Qua đó, các ngài cho mọi người thấy rằng mình muốn tận hiến trọn vẹn cho phận vụ đã được trao phó, chính là việc đính ước các tín hữu với

²⁹ x. Ep 5,10.

³⁰ x. Cv 20,22.

³¹ x. 2 Cr 12,15.

³² x. Ep 4,11-16.

³³ x. Mt 19,12.

³⁴ x. CD VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, số 42: AAS 57 (1965), tr. 47-49.

³⁵ x. 1 Tm 3,2-5; Tt 1,6.

³⁶ x. PIÔ XI, Thông điệp *Ad Catholicici Sacerdotii*, 20.12.1935: AAS 28 (1936), tr. 28.

³⁷ x. Mt 19,12.

³⁸ x. 1 Cr 7,32-34.

một người duy nhất và hiến dâng họ cho Đức Kitô như một trinh nữ thanh sạch³⁹, và như thế các ngài gợi nhớ đến cuộc hôn nhân mẫu nhiệm đã được Thiên Chúa thiết lập và sẽ được tỏ bày trọn vẹn ở đời sau, trong đó Giáo Hội chỉ có một vị Hôn phu duy nhất là Đức Kitô⁴⁰. Ngoài ra, các ngài còn trở nên dấu chỉ sống động về thế giới mai sau, mà ngày nay đã hiện diện qua đức tin và đức ái, trong đó con cái sự sống lại không còn dựng vợ gả chồng nữa⁴¹.

Vì những lý do đặt nền tảng trên mẫu nhiệm Chúa Kitô và sứ mệnh của Người, nên nếp sống độc thân trước tiên được khuyến khích cho các linh mục, rồi sau đã trở nên luật buộc trong Giáo Hội latin cho tất cả những ai muốn chịu chức thánh. Thánh Công Đồng chuẩn nhận và xác định luật này một lần nữa đối với những ai muốn chịu chức linh mục, với niềm tin tưởng rằng sống độc thân vốn là một ơn ban của Chúa Thánh Thần, ơn rất thích hợp với chức linh mục của Tân Ước, sẽ được Chúa Cha rộng tay ban phát, miễn là những người tham dự vào chức Tư Tế của Đức Kitô qua bí tích Truyền Chức và nhất là toàn thể Giáo Hội luôn khiêm tốn và khẩn khoản nài xin. Thánh Công Đồng cũng khuyên tất cả các linh mục, những người vì tin tưởng vào ơn Chúa đã chấp nhận với ý muốn tự do nếp sống độc thân thánh thiện theo gương Chúa Kitô, hãy gắn bó với nếp sống đó bằng một tâm hồn quảng đại và với tất cả con tim của mình, và khi trung thành trong bậc sống này, hãy nhận ra đó là hồng ân trọng đại mà Chúa Cha đã trao ban và Chúa Con đã công khai tán dương, cũng như hãy chiêm ngắm⁴² những mẫu nhiệm cao cả được biểu lộ và thực hiện qua hồng ân này. Tuy nhiên, nếu nhiều người trong thế giới ngày nay nghĩ rằng sự chế dục hoàn toàn không thể có được, thì các linh mục càng phải hợp với Giáo Hội mà khiêm nhượng và kiên trì hơn nữa để cầu xin ơn trung thành, vì Chúa không bao giờ từ chối những người kêu xin, đồng thời các ngài phải biết sử dụng mọi phương thế cả siêu nhiên lẫn tự nhiên mà mọi người sẵn có. Đặc biệt, các ngài hãy tuân giữ những luật lệ khổ hạnh đã được kinh nghiệm của Giáo Hội xác nhận và vẫn còn cần thiết trong thế giới ngày nay. Vì vậy Thánh Công Đồng kêu gọi không chỉ các linh mục nhưng cả các tín hữu, hãy quý trọng ơn độc thân cao quý này của đời linh mục và hãy cầu xin Thiên Chúa luôn rộng tay ban phát dồi dào ân huệ này cho Giáo Hội của Ngài.

17. Nhờ đời sống thân hữu và huynh đệ giữa các linh mục với nhau và với những người khác, các ngài có thể biết cách thâm định và vun trồng những giá trị nhân bản và quý mến các tạo vật tốt lành như những ơn phúc của Thiên Chúa. Tuy sống giữa thế gian nhưng các ngài phải luôn biết rằng mình không thuộc về thế gian, như lời Chúa là Thầy chúng ta đã phán dạy⁴³. Vì thế, khi sử dụng trần gian như không sử dụng⁴⁴, các ngài đạt đến sự tự do có thể giải thoát các ngài khỏi những mối bận tâm không chính đáng và làm cho các ngài ngoan ngoãn nghe theo tiếng Chúa trong đời sống hàng ngày. Từ sự tự do và ngoan ngoãn đó sẽ nảy sinh khả năng phân định thiêng liêng, nhờ đó các ngài tìm ra thái độ đúng đắn đối với thế gian và của cải trần thế. Thật vậy, thái độ đó rất quan trọng đối với các linh mục, vì sứ mệnh Giáo Hội phải được thực thi giữa trần gian và vì những của cải được tạo dựng rất cần thiết cho sự tiến bộ của bản thân con người. Vì thế các ngài phải cảm tạ Cha trên trời vì tất cả những gì Ngài đã rộng ban để các ngài có được cuộc sống tốt đẹp. Tuy nhiên, các ngài phải nghiệm xét dưới ánh sáng đức tin tất cả những gì các ngài gặp thấy, để biết sử dụng cách thích đáng những của cải theo ý muốn của Thiên Chúa, đồng thời biết gạt bỏ những gì gây trở ngại cho sứ mệnh của mình.

Thật vậy, vì có Chúa là “sản phần và là gia nghiệp” của mình (Ds 18,20), nên các linh mục chỉ sử dụng những của cải trần gian vào những mục đích mà giáo huấn của Chúa Kitô và quy luật của Giáo Hội ấn định.

Về những tài sản thuộc về Giáo Hội, các linh mục phải biết quản trị chúng đúng như bản chất của chúng và theo tiêu chuẩn của giáo luật, với sự giúp đỡ của những giáo dân thông thạo khi có thể, và các ngài phải luôn sử dụng chúng vào những mục đích mà Giáo Hội theo đuổi khi sở hữu những của cải trần gian, nghĩa là hướng vào việc thờ phượng Chúa, cung cấp một mức sống xứng đáng cho hàng giáo sĩ, cũng như thực hiện những công tác tông đồ hay những việc bác ái, nhất là đối với những người nghèo túng⁴⁵. Còn những của cải có được khi thi hành một số nhiệm vụ nào đó của Giáo Hội, trừ khi có luật ấn định cách khác⁴⁶, các linh mục cũng như các Giám mục trước hết hãy dùng vào việc cấp dưỡng chính đáng cho mình và cho việc thực

³⁹ x. 2 Cr 11,2.

⁴⁰ x. CD VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 42 và 44: AAS 57 (1965), tr. 47-49 và 50-51; Sắc lệnh về việc Canh tân thích nghi đời sống tu trì *Perfectae Caritatis*, 12.

⁴¹ x. Lc 20,35-36; PIÔ XI, Thông điệp *Ad Catholici Sacerdotii*, 20.12.1935: AAS 28 (1936), tr. 24-28; Thông điệp *Sacra Virginitas*, 25.3.1954: AAS 46 (1954), tr. 169-172.

⁴² x. Mt 19,11.

⁴³ x. Ga 17,14-16.

⁴⁴ x. 1 Cr 7,31.

⁴⁵ x. CD ANTIÔKIA, điều 25: Mansi 2, 1327-1328; *Decretum Gratiani*, c. 23, C. 12, q. 1: xb. Friedberg I, tr. 684-685.

⁴⁶ Ở đây, trước tiên hiểu về những quyền lợi và tập quán hiện có nơi các Giáo Hội Đông Phương.

thi bốn phần, phần còn lại, hãy dùng vào những việc đem lại ích lợi cho Giáo Hội hoặc cho những công cuộc bác ái. Bởi thế, các ngài không được coi chức vụ trong Giáo Hội như một mối lợi, cũng không được dùng những lợi tức để làm giàu cho gia đình mình⁴⁷. Bởi vậy các linh mục không bao giờ được để tâm hồn dính bén của cải⁴⁸ nhưng phải luôn luôn tránh mọi tham lam và xa lánh mọi hình thức thương mại.

Hơn nữa, các ngài được mời gọi tình nguyện sống nghèo khó để nên giống Đức Kitô cách rõ ràng hơn và sẵn sàng dấn thân hơn trong tác vụ thánh. Thật vậy, dù giàu có, Đức Kitô đã trở nên nghèo khó vì chúng ta để nhờ sự nghèo khó của Người mà chúng ta trở nên giàu có⁴⁹. Cũng thế, chính các Tông Đồ đã cho thấy mẫu gương của những người đã lãnh nhận ơn cách nhưng không nên cũng ban phát cách nhưng không⁵⁰, đã từng biết sống thế nào khi sung túc cũng như khi phải túng thiếu⁵¹. Việc sử dụng chung các của cải, theo gương đóng góp tài sản làm của chung đã được tán dương trong lịch sử Giáo Hội sơ khai⁵², có thể mở một con đường dẫn tới bác ái mục vụ một cách tuyệt hảo và nhờ cách sống này các linh mục có thể thực hiện tốt đẹp tinh thần nghèo khó đã được Đức Kitô khuyến khích.

Vì thế, được hướng dẫn bởi Chúa Thánh Thần, Đấng đã xức dầu cho Chúa Cứu Thế và sai đi rao giảng Tin Mừng cho người nghèo khó⁵³, các linh mục cũng như Giám mục phải tránh tất cả những gì bằng cách này hay cách khác có thể làm các ngài xa rời người nghèo, các ngài phải cố gắng nhiều hơn những môn đệ khác của Đức Kitô để loại bỏ mọi kiểu cách xa hoa trong các vật dụng của mình. Các ngài hãy xếp đặt chỗ ở thế nào để đừng trở thành một nơi quá xa cách, và để bất cứ ai, dù nghèo hèn đến đâu, cũng không cảm thấy ách ngại khi đến gặp các ngài.

III. NHỮNG HỖ TRỢ CHO ĐỜI SỐNG LINH MỤC

18. Để có thể kết hợp mật thiết hơn với Đức Kitô trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống, ngoài việc thực hành cách ý thức thừa tác vụ của mình, các linh mục còn hưởng nhờ những phương thế chung và riêng, mới và cũ mà Chúa Thánh Thần không bao giờ ngừng khơi dậy trong Dân Chúa, và Giáo Hội luôn khuyến khích, đôi khi còn buộc phải sử dụng để thánh hóa các chi thể mình⁵⁴. Trong tất cả các phương thế thiêng liêng, quan trọng hơn cả là hoạt động giúp các Kitô hữu được nuôi dưỡng nơi bàn tiệc Thánh Thể và bàn tiệc Lời Chúa⁵⁵; ai cũng biết rằng việc siêng năng lui tới bàn thánh quan trọng chừng nào cho việc thánh hóa bản thân các linh mục.

Các thừa tác viên của ân sủng bí tích phải luôn kết hợp mật thiết với Chúa Kitô là Đấng Cứu Thế và là Mục Tử nhờ việc lãnh nhận các bí tích cách hiệu quả, nhất là trong việc năng lãnh nhận bí tích Giải tội, khi được chuẩn bị bằng việc xét mình hàng ngày, sẽ giúp nhiều cho việc thật lòng trở về với tình yêu của Cha nhân hậu. Dưới ánh sáng của đức tin được nuôi dưỡng bằng việc đọc và suy niệm Lời Chúa, các ngài có thể chú tâm tìm kiếm những dấu chỉ của thánh ý Thiên Chúa và sức mạnh của ơn thánh trong những biến cố khác nhau của cuộc sống, và như thế, ngày càng vâng theo ý Chúa dễ dàng hơn đối với sứ mệnh đã nhận lãnh trong Chúa Thánh Thần. Các ngài luôn tìm thấy gương mẫu tuyệt vời về sự vâng phục nơi Đức Trinh Nữ Maria, người được Chúa Thánh Thần dẫn dắt, đã hiến toàn thân cho mẫu nhiệm cứu chuộc loài người⁵⁶; các linh mục phải lấy tình con thảo thành kính tôn sùng và mến yêu Đấng là Mẹ của vị Thượng Tế đời đời, là Nữ Vương các Tông Đồ và là nguồn trợ lực cho tác vụ linh mục.

Để trung thành chu toàn tác vụ của mình, hàng ngày các ngài phải đàm đạo thân tình với Chúa Kitô trong những lúc một mình đến viếng Chúa và thực hành việc tôn sùng Thánh Thể; các ngài hãy chuyên chăm trong việc tĩnh tâm thiêng liêng và mến chuộng việc linh hướng. Bằng nhiều cách, nhất là bằng việc sử dụng tâm nguyện vẫn được thực hành trong Giáo Hội và những hình thức cầu nguyện khác nhau tùy ý lựa chọn, các linh mục tìm kiếm và sốt sắng khẩn cầu Chúa ban cho mình một tinh thần thờ phượng đích thực, nhờ đó các ngài cùng với dân

⁴⁷ CĐ PARIS, năm 829, điều 15; M.G.H, Legum sectio III, Concilia, t. 2, tr. 662; CĐ TRENTO, Khóa 25, *De reform.* ch., 1; CĐ OEC. DECRETA, xb. Herder, Romae 1962, tr. 760-761.

⁴⁸ x. Tv 62,11: bản Phổ Thông 61.

⁴⁹ x. 2 Cr 8,9.

⁵⁰ x. Cv 8,18-25.

⁵¹ x. Pl 4,12.

⁵² x. Cv 2,42-47.

⁵³ x. Lc 4,18.

⁵⁴ x. GL, 125tt.

⁵⁵ x. CĐ VATICAN II, Sắc lệnh về Canh tân thích nghi đời sống tu trì *Perfectae Caritatis*, 7; Hiến chế tín lý về Mạc Khải *Dei verbum*, 21.

⁵⁶ x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 65: AAS 57 (1965), tr. 64-65.

được trao phó sẽ kết hợp mật thiết với Đức Kitô là Đấng Trung Gian của Giao Ước Mới, và như thế, họ có thể kêu lên như những nghĩa tử “Abba, Cha ơi” (Rm 8,15).

19. Trong nghi lễ truyền chức, Đức Giám mục khuyến bảo các linh mục hãy “trưởng thành trong sự hiểu biết” và lời giáo huấn của các ngài phải là “linh được thiêng liêng cho Dân Chúa”⁵⁷. Nhưng kiến thức của các thừa tác viên thánh cũng phải thánh vì phát xuất từ nguồn mạch thánh và quy hướng về cùng đích thánh. Vì vậy, kiến thức đó trước hết được kín múc từ việc đọc và suy gẫm Sách Thánh⁵⁸, đồng thời cũng tăng thêm hiệu quả nhờ việc nghiên cứu những tài liệu của các Giáo phụ, các thánh tiến sĩ và các tài liệu khác của Thánh Truyền. Ngoài ra, để trả lời thỏa đáng cho những vấn nạn do người thời nay nêu lên, các linh mục phải hiểu biết thấu đáo những tài liệu của Huấn Quyền, nhất là của các Công Đồng và các Đức Giáo Hoàng, cũng như phải tham khảo những tác giả thần học thời danh đã được Giáo Hội thừa nhận.

Vì trong thời đại chúng ta, văn hóa nhân loại và ngay cả các khoa học thánh đã có những bước tiến mới, nên các linh mục hãy không ngừng trang bị thật đầy đủ kiến thức của mình về Thiên Chúa và về nhân loại, đó là cách tự chuẩn bị để đối thoại với những người đương thời cách thích hợp hơn.

Để các linh mục có thể nghiên cứu dễ dàng hơn, cũng như để học hỏi những phương pháp rao giảng Tin Mừng và làm việc Tông đồ cách hiệu quả hơn, phải hết sức lo cho các ngài có những phương tiện thích hợp như tổ chức những khóa học tập hay hội thảo tùy hoàn cảnh của từng địa hạt, thiết lập những trung tâm học hỏi mục vụ, thành lập các thư viện và đặt những người có khả năng thích hợp để tổ chức việc học tập. Ngoài ra mỗi Giám mục riêng biệt hay nhiều Giám mục hợp lại, phải cân nhắc để tìm ra phương cách thích hợp nhất, giúp tất cả các linh mục có thể tham dự khóa học vào thời gian ấn định, nhất là một vài năm sau khi chịu chức⁵⁹; nhờ vậy, các ngài có dịp vừa thấu nhận thêm những kiến thức đầy đủ hơn về phương pháp mục vụ và thần học, vừa củng cố đời sống thiêng liêng và cùng trao đổi với anh em những kinh nghiệm Tông đồ⁶⁰. Cũng nên dùng những phương tiện vừa kể trên và những phương tiện thích hợp khác nữa để đặc biệt giúp đỡ những cha sở mới và những vị đã được chỉ định cho một công tác mục vụ mới, hoặc những người được sai đến một giáo phận hay một quốc gia khác.

Sau hết, các Giám mục nên lo liệu cho một số linh mục chuyên về các khoa học thánh để không bao giờ thiếu các giáo sư đầy đủ khả năng đào tạo hàng linh mục, để giúp các linh mục khác và các tín hữu lãnh nhận được nền giáo thuyết cần thiết, và để phát huy sự tiến triển vững mạnh trong các môn học thánh, vốn rất cần thiết cho Giáo Hội.

20. Bởi đã hiến thân phụng sự Thiên Chúa khi chu toàn nhiệm vụ được trao phó, các linh mục xứng đáng hưởng một khoản thù lao cân xứng vì “thợ đáng ăn lương của mình” (Lc 10,7)⁶¹ và “Chúa truyền cho những ai rao giảng Tin Mừng được sống nhờ Tin Mừng” (1 Cr 9,14). Bởi thế, nơi nào phần thù lao cân xứng cho các linh mục không được cung cấp do một ai khác, thì chính các tín hữu, những người đang hưởng nhờ ơn phúc do công lao của các linh mục phải nhận lấy trách nhiệm lo cho các ngài được những gì cần thiết, để có một mức sống thích hợp và xứng đáng. Phần các Giám mục hãy nhắc nhở các tín hữu về trách nhiệm này và phải quan tâm đưa ra những quy định, hoặc từng vị lo cho giáo phận của mình, hoặc tốt hơn nữa là nhiều vị chung nhau lo cho một vùng, giúp bảo đảm đúng mức một số trợ cấp xứng đáng cho những vị đang thi hành hay đã thi hành những công tác phục vụ Dân Chúa. Phần thù lao mỗi người được hưởng, hoặc tùy theo bản chất của công tác hoặc tùy hoàn cảnh địa phương và theo từng thời điểm, trên căn bản phải đồng đều cho tất cả những ai có cùng một hoàn cảnh, phải tương xứng với điều kiện sinh sống của các ngài, và ngoài ra, phải giúp các ngài không những có thể chu cấp khoản thù lao cân xứng cho những kẻ hy sinh giúp việc các ngài, nhưng còn có thể nghĩ đến việc giúp đỡ những kẻ thiếu thốn, vì việc phục vụ người nghèo luôn được đề cao ngay từ thời sơ khai của Giáo Hội. Hơn nữa, phải dự trù sao cho phần thù lao này có thể giúp các linh mục hàng năm có được một thời gian nghỉ ngơi thích đáng và đầy đủ, kỳ nghỉ mà chính các Giám mục phải lo liệu sắp xếp cho các linh mục.

Tuy nhiên, phải dành vai trò quan trọng nhất cho chức vụ mà các thừa tác viên đang đảm trách. Vì thế, qui chế vẫn được gọi là “bổng lộc” phải được bãi bỏ, hoặc ít ra phải được cải tổ thế nào để phần bổng lộc, nghĩa là quyền thụ hưởng những lợi tức gắn liền với chức vụ, chỉ là

⁵⁷ *Pontificale Romanum*, Lễ phong chức linh mục.

⁵⁸ x. CD VATICAN II, Hiến chế tín lý về Mạc khải *Dei Verbum*, 25.

⁵⁹ Khóa học này khác với khóa Mục vụ phải tổ chức ngay sau khi thụ phong, đã nói trong Sắc lệnh về việc Đào tạo linh mục *Optatum Totius*, 22.

⁶⁰ x. CD VATICAN II, Sắc lệnh về Nhiệm vụ mục vụ của các Giám mục trong Giáo Hội *Christus Dominus*, 17.

⁶¹ x. Mt 10,10; 1 Cr 9,7; 1 Tm 5,18.

việc phụ thuộc, việc chủ yếu chính là chức vụ thuộc giáo quyền căn cứ theo luật, từ nay phải hiểu là bất cứ nhiệm vụ nào được trao phó cách lâu bền, để thi hành nhằm mục đích thiêng liêng.

21. Phải luôn nhớ đến gương mẫu của các tín hữu thời Giáo Hội sơ khai ở Giêrusalem đã đặt “mọi sự làm của chung” (Cv 4,32) và “phân phát cho mỗi người tùy nhu cầu” (Cv 4,35). Vì thế, ít ra trong những miền mà sự cấp dưỡng cho giáo sĩ tùy thuộc hoàn toàn hoặc phần lớn vào việc dâng cúng của các tín hữu, rất nên có một tổ chức cấp giáo phận để tiếp nhận những đóng góp cho mục đích ấy; tổ chức này do Giám mục điều khiển với sự trợ giúp của những linh mục được ủy nhiệm, cũng như của cả những giáo dân thông thạo trong lãnh vực kinh tế nếu thấy là hữu ích. Ngoài ra, cũng ước mong rằng nếu có thể nên thành lập một công quỹ trong mỗi giáo phận hay mỗi miền để các Giám mục có thể chu cấp đầy đủ cho những người phục vụ Giáo Hội, và đáp ứng những nhu cầu trong giáo phận, đồng thời nhờ đó các giáo phận sung túc hơn có thể giúp đỡ các giáo phận nghèo kém hơn, để sự dư dật của giáo phận này bù đắp cho sự thiếu thốn của giáo phận khác⁶². Công quỹ này được thành lập trước hết do những đóng góp của các tín hữu, nhưng cũng có thể do những nguồn thu khác được qui định đúng luật.

Ngoài ra, trong các quốc gia mà sự bảo hiểm xã hội cho hàng giáo sĩ chưa được tổ chức cách thích hợp, các Hội Đồng Giám Mục, dựa trên giáo luật và dân luật, hãy thiết lập những tổ chức hay liên đoàn cấp giáo phận, hoặc những tổ chức liên giáo phận, hoặc một hội được thành lập cho toàn vùng, để dưới sự coi sóc của Hàng Giáo Phẩm, những tổ chức đó dự liệu đầy đủ các phương thức y tế dự phòng và tương trợ, cũng như việc trợ cấp cần thiết cho các linh mục bệnh tật, tàn phế hoặc già yếu. Các linh mục hãy hỗ trợ các tổ chức đó trong tinh thần liên đới với những người anh em của mình, chia sẻ những gian nan thử thách⁶³, đồng thời, nhờ không phải bận tâm đến tương lai, các ngài sống đức khó nghèo theo cảm thức Phúc Âm cách hăng say hơn và hoàn toàn tận hiến cho phần rỗi các linh hồn. Những vị hữu trách phải cố gắng liên kết các tổ chức như thế thuộc các quốc gia khác nhau để chúng thêm vững chắc và được phổ biến rộng rãi hơn.

KẾT LUẬN VÀ HUẤN DỤ

22. Dù luôn nghĩ đến những niềm vui của đời sống linh mục, Thánh Công Đồng vẫn không quên những khó khăn mà các linh mục đang gánh chịu trong những hoàn cảnh của đời sống hiện tại. Thánh Công Đồng cũng biết rằng tình trạng kinh tế, xã hội và ngay cả phong cách sống của con người đang thay đổi rất nhiều, và bậc thang giá trị cũng đang bị đảo lộn không ít trong nhận thức của nhân loại; do đó, các thừa tác viên của Giáo Hội, và đôi khi ngay cả các Kitô hữu, cảm thấy mình như xa lạ trong thế giới này và trần trở tìm kiếm không biết phải dùng phương thức hay lời nói nào thích hợp để có thể giao tiếp với đời. Thật vậy, những chương ngại mới cho đức tin, những việc làm bề ngoài xem ra vô ích, cũng như sự cô đơn cay đắng đã từng trải nghiệm, có thể dẫn đến nguy cơ làm cho các ngài suy sụp tinh thần.

Nhưng thế giới đang được trao phó cho tình yêu và thừa tác vụ của các vị Chủ chăn trong Giáo Hội chính là thế giới mà Thiên Chúa đã yêu thương đến nỗi đã trao ban Con Một của Ngài⁶⁴. Thật ra, tuy bị tội lỗi đè nặng nhưng vẫn không thiếu năng lực đổi mới, thế giới ngày nay đang tặng hiến cho Giáo Hội những viên đá sống động⁶⁵ để cùng nhau xây nên đền thờ Thiên Chúa trong Chúa Thánh Thần⁶⁶. Khi Chúa Thánh Thần thúc đẩy Giáo Hội mở những con đường mới dẫn đến thế giới ngày nay, thì chính Ngài cũng khởi xướng và phát huy những cái tổ thích hợp cho tác vụ linh mục.

Các linh mục phải nhớ rằng không bao giờ các ngài lẻ loi trong khi thi hành bổn phận, nhưng luôn kiên vững nhờ sức mạnh của Thiên Chúa toàn năng; với niềm tin vào Đức Kitô, Đấng đã mời gọi các ngài thông phần vào chức Tư tế của mình, các ngài hãy luôn tín thác tận hiến vì tác vụ, bởi biết rằng Thiên Chúa toàn năng sẽ làm cho tình yêu luôn tăng triển nơi các ngài⁶⁷. Các ngài cũng hãy nhớ rằng những người anh em trong chức linh mục và cả những tín hữu trên toàn thế giới vẫn luôn liên kết với các ngài. Thật vậy, tất cả các linh mục đều cộng tác để chu toàn ý định cứu rỗi của Thiên Chúa, chính là mầu nhiệm Chúa Kitô, mầu nhiệm được giấu kín

⁶² x. 2 Cr 8,14.

⁶³ x. Pl 4,14.

⁶⁴ x. Ga 3,16.

⁶⁵ x. 1 Pr 2,5.

⁶⁶ x. Ep 2,22.

⁶⁷ x. Pont. Rom., Lễ phong chức linh mục.

từ muôn đời nơi Thiên Chúa⁶⁸, ý định đó chỉ được thực hiện dần dần nhờ nhiều tác vụ khác nhau cùng liên kết trong việc xây dựng Thân Thể Đức Kitô, cho đến khi đạt đến tầm vóc viên mãn. Và tất cả những gì đang tiềm tàng với Đức Kitô trong Thiên Chúa⁶⁹ chỉ có thể được nhận biết rõ ràng nhờ đức tin. Như thế, các vị lãnh đạo Dân Chúa phải bước đi trong đức tin, theo gương của Abraham, người đầy lòng tin, người đã lấy đức tin “vâng lời đi đến nơi mình sẽ nhận làm cơ nghiệp: và ông đã ra đi mà chẳng biết mình đi đâu” (Dt 11,8). Quả thật, người phân phát các mẫu nhiệm của Thiên Chúa có thể sánh với người gieo giống trong ruộng như lời Chúa nói: “và người ấy ngủ hay thức, đêm cũng như ngày, hạt giống nảy mầm và lớn lên, trong khi người ấy chẳng hay biết gì” (Mc 4,27). Hơn nữa, nếu Đức Kitô bảo rằng “các con hãy vững tin, Thầy đã thắng thế gian” (Ga 16,33), thì chắc chắn qua lời nói này, Người không hứa cho Giáo Hội một cuộc toàn thắng ở trần gian. Thánh Công Đồng vui mừng vì mặt đất đã đón nhận hạt giống Tin Mừng, nay đang sinh hoa kết quả ở nhiều nơi dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, Đấng lấp đầy cả địa cầu và khơi dậy trong tâm hồn nhiều linh mục và tín hữu tinh thần truyền giáo đích thực. Vì tất cả những điều đó, Thánh Công Đồng thân ái cảm ơn các linh mục trên khắp thế giới: “Chúc tụng Đấng Quyền Năng đã dùng sức mạnh đang hoạt động nơi chúng ta mà làm mọi điều vượt quá những gì chúng ta cầu xin hay nghĩ tới: xin tôn vinh Ngài trong Giáo Hội và nơi Đức Kitô Giêsu” (Ep 3,20-21).

Tất cả và từng điều được ban bố trong Sắc Lệnh này đều đã được các Nghị phụ Thánh Công Đồng chấp thuận. Và, với thẩm quyền tông truyền nhận được từ Chúa Kitô, hợp nhất với các Nghị phụ khả kính, trong Chúa Thánh Thần, Chúng Tôi phê chuẩn, quyết nghị và xác lập, và những gì đã được xác lập theo thể thức Công Đồng, Chúng Tôi truyền công bố cho Danh Chúa cả sáng.

Rôma, tại Đền Thánh Phêrô, ngày 7 tháng 12 năm 1965
Tôi, PHAOLÔ, Giám mục Giáo Hội Công giáo
(Tiếp theo là chữ ký của các Nghị phụ)

VỀ MỤC LỤC

NGƯỜI NÀY KHÔNG PHẢI LÀ TÊN THỢ MỘC, CON BÀ MARIA SAO?



Image: Jesus Travelling by James Tissot

⁶⁸ x. Ep 3,9.

⁶⁹ x. Cl 3,3.

CHÚA NHẬT XIV THƯỜNG NIÊN B

Ed 2:3-5, 2:23-24; 2Cr 12:7-10; Mc 6:1-6

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD

Có lẽ mỗi người chúng ta đều biết câu chuyện Tin Mừng hôm nay, vì nó quá quen thuộc. Theo tục lệ đức Giesu đi đến hội trường mỗi tuần vào ngày Sabbath. Khi đến lượt mình, đức Giesu đọc kinh thánh trong giờ nghỉ lễ.

Dân trong thành lắng tai nghe lời người giảng bởi vì họ nghe đồn những phép lạ người đã làm ở những thành khác. Cậu con trai này sẽ làm những gì ở nơi tỉnh nhà này đây?

TIỀN TRI KHÔNG ĐƯỢC NẾ TRỌNG VÀ TÔN VINH NƠI QUÊ NHÀ

Trong câu chuyện hôm nay, dân tỉnh nhà của Chúa hoảng sợ vì Chúa quở trách “*không có tiên tri nào lại được nể trọng và tôn vinh ở quê nhà của mình*”. Dân thành Nazareth đã xúc phạm Chúa, từ chối không nghe những lời người nói. Họ coi thường lời người giảng dạy chỉ vì người thuộc hàng thợ thuyền: là thợ mộc, dân già tầm thường. Họ coi thường người vì gia đình người chẳng có thể giá gì. Chúa Giesu đã không làm những việc lạ lùng nơi họ vì họ không chịu tin Chúa.

Họ tụ họp lại để ghét bỏ và từ chối không chịu hiểu người thì họ sẽ chẳng biết gì khác hơn là những cái họ đang có. Họ sẽ từ chối không chịu yêu tha nhân và chấp nhận người khác. Câu chuyện này xem ra giống chúng ta? Đã bao nhiêu lần chúng ta cảm thấy mình rơi vào những tình trạng như vậy?

TRỞ VỀ QUÊ NHÀ

Chúng ta thường nghĩ là chỉ có Luca mới ghi lại việc Chúa Giesu về thăm Nazareth, “nơi người đã được nuôi dưỡng và lớn lên” và giai thoại xảy ra trong hội trường ở Nazareth (Lc 4:16), nhưng đúng ra cả Marco và Mathieu cũng nói tới giai thoại này dù các ông không nhắc tới tên của tỉnh là Nazareth mà chỉ nói là “tỉnh nhà” hay “quê nhà của người” (Mc 6:1; Mt 13:54). Tuy nhiên cũng có khác biệt giữa câu chuyện của Luca và của hai ông Marco và Mathieu. Trong Mathieu và Marco, dân chúng coi gốc gác chúa Giesu *tầm thường*, là *tên thợ mộc* (Mc

6:3), là *con ông thợ mộc* (Mt 13:55), và từ đó nghi ngờ về sứ mạng cao cả của Chúa. Trong khi đó, Luca không nói đến gốc gác tầm thường của chúa Giesu.

Theo Marco, cuộc viếng thăm tỉnh nhà của chúa Giesu không chỉ là bước đầu cuộc hành trình mục vụ của Chúa mà còn sau này suốt chiều dài rao giảng Tin Mừng và chữa lành, ngay cả sau những lúc Chúa nói về các ngụ ngôn (Mc 4:1-34), về người con gái ông Giairo chết rồi được sống lại (Mc 5:21-43). Trong Mathieu thì Chúa cũng báo trước về sứ mệnh của người với 12 tông đồ (Mt 10:2-42).

Các nghi vấn của dân làng về chúa Giesu trong câu chuyện của Marco (6:1-6) có ý nghĩa gì? *“Bởi đâu mà người này có được những cái đó? Sao ông lại khôn ngoan như thế? Làm sao mà một mình tay ông lại làm được những điều như vậy! Người này không phải là tên thợ mộc, con bà Maria, anh em với các ông Giacobe, Giuse, Giuda và Simon sao, chị em ông không ở đây với chúng ta sao? Và rồi họ xúc phạm đến người.”*

Họ hình như muốn hỏi chúa Giesu “Ông nghĩ ông là ai?” Trước nghi vấn đó chúa Giesu thấy họ có thái độ chiếm hữu và trịch thượng quá rõ ràng: *Ông này không phải là tên thợ mộc, con bà Maria sao? Hẳn cũng như chúng ta mà thôi! Hẳn là một thành phần của chúng ta, do đó hẳn phải làm cho chúng ta tất cả mọi sự mà hẳn có thể. Hẳn thuộc về chúng ta, mắc nợ chúng ta!*

Chúa Giesu đã cự lại thái độ chiếm hữu đó của dân làng. “Tiên tri thì được tôn vinh mọi nơi, trừ quê nhà, anh em họ hàng và ngay cả trong gia đình nữa. Những người đồng hương với Chúa đã mắc một bệnh rất trầm trọng là “mù lòa”. Chúa Giesu đã từ chối không ban tặng ân huệ cho quê nhà mà ưu tiên cho những người xa lạ.

VIỄN KIẾN VÀ LÒNG QUẢNG ĐẠI

Bài Tin Mừng hôm nay cho thấy quả là khó khăn để có được một viễn kiến phổ quát. Khi phải đối diện với một người có chí lớn, tâm hồn quảng đại và tầm nhìn xa như chúa Giesu, chúng ta thường tỏ ra ghen tương, chèn bừa. Dân làng Nazareth đã không thể nhận ra được sự thánh thiêng của chúa Giesu bởi vì họ chẳng bao giờ thực sự muốn chấp nhận những người của họ. Họ không công nhận chúa Giesu có liên đới với Thiên Chúa bởi vì họ không bao giờ tìm hiểu cặn kẽ, thâm sâu và đầy đủ tình liên đới của họ với Thiên Chúa là họ thuộc về Thiên Chúa. Họ không thể nhìn thấy đấng Thiên Sai đang đứng bên cạnh họ bởi vì ngài để ý quá nhiều giống như một trong những người của họ. Cho đến khi chúng ta tự coi mình được Thiên Chúa yêu thương thì những phép lạ sẽ trở thành hiếm hoi và những tiên tri, sứ giả ở giữa chúng ta sẽ phải phấn đấu để được để ý, chấp nhận và nghe theo.

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Marco cho chúng ta thấy chúa Giesu tỏ ra rất thất vọng vì có những kẻ không tin. Lúc đầu khi nghe lời Chúa Giesu, dân làng rất thán phục và hãnh diện về Người. Sự điệp giải phóng của người thật là tuyệt vời. Lúc bấy giờ họ mới nhận ra vị tiên tri trẻ này chính là một trong những người mà họ nói: “Người này chẳng phải là tên thợ mộc, con bà Maria sao?”

Những người đã phá mạnh mẽ nhất thường là những kẻ rất quen biết với chúng ta, là thành phần trong gia đình, là bà con thân thuộc, là những người hàng xóm, những người mà chúng ta vẫn kể vai sát cánh hàng ngày. Dân thành Nazareth đã từ chối không công nhận chúa Giesu. Khi tính sở hữu của họ bị cản trở thì sẽ phát sinh ra bạo động. Phản ứng này sẽ gây ra nhiều thảm cảnh như ganh ghét và khổ nạn. Họ xúc phạm chúa Giesu như Marco kể, “Tất cả hội trường nổi cơn thịnh nộ...(Lc 4:28) và họ tìm cách giết người (Lc 4:29). Từ chối không chịu mở rộng lòng trí sẽ đi đến thái độ cực đoan.

ĐÔI LỜI KẾT

Bài Tin Mừng hôm nay khuyến cáo chúng ta hãy cẩn thận đừng có những thái độ không phù hợp với gương sáng của chúa Giesu: Con người thì có khuynh hướng chiếm hữu, ích kỷ và nhỏ hẹp. Đừng quên rằng chúa Giesu là đấng cứu chuộc toàn thể giới (Ga 4:42), không phải cho một làng, một tỉnh, một thị trấn hay một quốc gia nào!

Để đến gần và bắt chước chúa Giesu, đáng tuyệt mỹ duy nhất, chúng ta cần phải có lòng quảng đại, tâm trí bao dung. Đối nghịch và kẻ thù của lòng quảng đại là sự ghen tương. Ghen tương là một lỗi lầm của con người không nhận biết ra vẻ đẹp đặc thù của tha nhân và không kính trọng họ. Ghen tương làm cho người ta bị “mù lòa” bởi vì mắt bị đóng kín không thể nhìn thấy vẻ đẹp của chính mình và của người khác. Ghen tương sẽ đi đến bạo động và phá hoại, có hại cho bản thân mình và cả những người khác dưới mọi hình thức. Để đến gần và bắt chước chúa Giesu, đáng độc nhất vô nhị, đầy vẻ đẹp huy hoàng, trước tiên chúng ta phải nhận ra được thái độ ganh ghét của chúng ta và hủy bỏ nó đi ngay.

Lòng quảng đại giúp cho người khác được tự do, vì người ta cần trở nên vĩ đại đủ để giống hình ảnh vẻ đẹp của Thiên Chúa. Lòng quảng đại thúc dục mỗi người chúng ta ao ước cho tha nhân được thỏa mãn và hạnh phúc tràn đầy! Lòng quảng đại có thể vươn tới, vượt quá con người mình để mong cho tha nhân có được những thứ mà mình thiếu không có, đồng thời vui sướng vì vẻ đẹp, lòng tốt và sự vĩ đại của họ.

Chúng ta hãy cầu nguyện để Chúa đừng sửng sốt vì lòng trai đá không tin của chúng ta, nhưng xin người vui nhận những hành động trung thành nhỏ bé hàng ngày của chúng ta đối với

người và việc chúng ta phục vụ tha nhân, những người anh chị em chúng ta. Chớ gì Thiên Chúa ban cho chúng ta tâm hồn quảng đại để chúng ta có thể nhìn vượt quá chúng ta hầu nhận biết lòng tốt, tính vĩ đại và vẻ đẹp huy hoàng của tha nhân thay vì ganh ghét tỵ hiềm vì những cái họ có. Chỉ có quyền lực của Thiên Chúa mới cứu được chúng ta khỏi tâm hồn trống rỗng và nghèo nàn, khỏi sự nghi ngờ và sai lầm, khỏi sợ chết và thất vọng.

Tin Mừng cứu chuộc quả là “Tin Mừng Vĩ Đại” cho chúng ta ngày nay.

Fleming Island, Florida

July 2, 2015

NTC

Fxavvy@aol.com

VỀ MỤC LỤC

HỌ CỨNG LÒNG KHIẾN CHÚA NGẠC NHIÊN

Suy niệm Tin Mừng Chúa nhật XIV - B

(Mc 6, 1 - 6)

Bị hiểu lầm hay bị từ chối là những điều khiến người ta phiền lòng. Êdêkien, ngay cả Chúa Giêsu Con Thiên Chúa làm người cũng không đứng ngoài qui luật thường tình ấy. Là ngôn sứ thì dù ở hội đường, hay trong gia đình, cũng sẽ gặp khó khăn và có thể bị ruồng bỏ là kinh nghiệm của Chúa Giêsu và Êdêkien. Êdêkien được Chúa chọn, gọi làm ngôn sứ cho dân đi lưu đầy cùng với ông : *"Ta sai ngươi đến để nói với những con cái đầy mặt cứng lòng... Hoặc chúng nghe, hoặc chúng không nghe, vì đây là bọn phản loạn"* (Ed 2, 4-5). Chúa Giêsu về hội đường giảng dạy cho người đồng hương cũng phát buồn và thốt lên câu nói để đời : *"Không một tiên tri nào mà không bị khinh bỉ ở quê hương, gia đình họ hàng mình"* (Mc 6, 4). Tại sao vậy ?

Biết rõ

Tin Mừng Nhất Lãm thuật lại sự lúng túng của dân thành Nagiarét trước Chúa Giêsu người đồng hương của họ đi xa trở về nơi hội đường. Vì họ đã quá biết gia thế của Chúa Giêsu, biết rõ nên họ không đánh giá đúng về Người.

Có lẽ đây là lần đầu tiên Chúa Giêsu trở về Nagiarét, sau khi đi thi hành sứ mạng công khai. Nagiarét là cái nôi của thời thơ ấu, thời niên thiếu của Chúa Giêsu. Nơi ấy có gia đình, bà

con, thân bằng quyến thuộc, bạn bè, quê hương, bản quán, nên khi Chúa Giêsu trở về nhà họ biết ngay. Trong số họ có người đã từng thấy Chúa Giêsu được mẹ ẵm bế, như bao nhiêu trẻ em khác. Con cái họ và Chúa Giêsu đều học chung một lớp, cùng chơi và cười đùa với nhau. Cùng thảo luận những bài học về cái cửa, cái xà. Chúa Giêsu đã từng cầm cưa, bào, đục, và nhất là nói giọng nói miền quê Nagiarét trong suốt 20 năm trời.

Lần trở về này nhằm ngày Sabát, Chúa vào hội đường, dân làng đón tiếp Chúa rất vui vẻ. Tại đây, Chúa bắt đầu giảng dạy : "Nhiều thánh giả sùng sốt về giáo lý của Người, nên nói rằng : *"Bởi đâu ông này được như vậy? Sao ông được khôn ngoan như vậy? Bởi đâu tay Người làm được những sự lạ thế ấy?"* (Mc 6, 2). Nói xong bỗng nhiên thái độ của họ đổi hẳn vì những cái đã biết về Người. Sự gần gũi, thân thiện gia đình, tình làng nghĩa xóm ấy làm cho họ ngạc nhiên. Từ ngạc nhiên bởi sự khôn ngoan và lời nói thốt ra từ miệng Người, cũng như các phép lạ Người làm tại Galilê sang từ chối, khiến họ không nhận ra Chúa Giêsu Con Thiên Chúa làm người ở giữa làng họ và họ *"vấp phạm vì Người"* (Mc 6, 3).

Đã nhiều năm qua, gia đình Chúa Giêsu đã để lại những ấn tượng tốt về Người. Trước sự ngạc nhiên và từ chối của dân thánh Nagiarét, cũng như sự thiếu lòng tin của họ, Chúa Giêsu đã buông lời thờ dài : *"Không một tiên tri nào mà không bị khinh bỉ ở quê hương, gia đình họ hàng mình !"* (Mc 6, 4). Chúa Giêsu là Con yêu dấu của Chúa Cha Đấng tạo dựng thế gian nhưng thế gian đã không tiếp nhận Người.

Không được đánh giá đúng

Chúa Giêsu buồn vì thành kiến của đông hương về lý lịch của Chúa : cha mẹ, gia đình và nghề nghiệp : *"Ông này chẳng phải bác thợ mộc con bà Maria, anh em với Giacôbê, Giuse, Giuđa và Simon sao? Chị em ông không ở với chúng ta đây sao?"* (Mc 6, 3). Họ không thể đi vào mầu nhiệm Thiên Chúa làm người.

Ông là ai ? Là câu hỏi được đặt ra trong toàn bộ Tin Mừng Marcô. (1, 24 và 25 – 1, 27 – 1, 34 – 4, 41 – 6, 14 và 15). Căn tính bí ẩn này là gì ? Trên đường hành trình với các môn đệ từ Xêsarê đến Philipphê Chúa hỏi các ông *"Phần anh em, anh em bảo Thầy là ai ?"*

Chúa Giêsu là Thiên Chúa thật

Ngày hôm nay, Thiên Chúa cần có câu trả lời từ phía con người đang tìm kiếm ý nghĩa của Lời Chúa và bước vào cuộc đối thoại với Chúa. Người thợ mộc thành Nagiarét là Thiên Chúa thật và là Người thật, Người là Đấng Cứu Độ duy nhất của chúng ta, là Lời Chân lý dẫn đến Sự Sống đời đời. Hãy biết nhận ra Chúa, đừng để Chúa đi qua. Mẹ Maria hòa mình vào đám đông để chiêm ngắm và lắng nghe người ta nói về con Mẹ : *"Ông này chẳng phải bác thợ mộc con bà Maria !"* (Mc 6, 3) Con bà Maria và là Con Thiên Chúa, đó Bí Mật Tình Yêu của Thiên Chúa, Người bước vào đời sống công khai bằng con đường khiêm tốn và nghèo khó. Người ngạc

nhân vì họ cứng lòng tin, và buồn vì họ không chấp nhận bất cứ sự gì đến từ Người. Nghĩa xác thực được thánh Marcô sử dụng ở đây theo tiếng Hy Lạp, không phải Chúa Giêsu mong đợi người đồng hương tin vào Thiên Chúa, nhưng là mong đợi phần lớn những người Nagiarét : tin vào Người.

Tin Đức Giêsu là Thiên Chúa

Ngày hôm nay có người nói rằng: Nếu chúng ta sống vào thời các tông đồ, và chứng kiến Chúa Giêsu như họ, chắc chúng ta cũng giống họ". Họ biết quê hương mình có người tên là Giêsu nhưng không biết người đang nói với họ là Chúa Giêsu, Chúa Cả trời đất..... Thực tế ngày hôm nay khác với ngày xa xưa ấy, vì nhiều người hạnh phúc hơn, tin tưởng vào những điều đã đã nghe và đã thấy.

Vì, quả thật, ở giữa những người ấu trĩ có một người khiêm nhường; là Thiên Chúa thật đến dạy dỗ chúng dân. Người đến với những thu thuế và tội lỗi, đồng bàn ăn uống với họ (Mt 9,11); Vì thế, có người miệt thị nói rằng : "*Ông này chẳng phải bác thợ mộc con bà Maria, anh em với Giacôbê, Giuse, Giuđa và Simon sao?*" (Mc 6,3; Ga 6,42) Nhưng Chúa Giêsu vẫn là Thiên Chúa thật và là người thật, các vua chúa trần gian phải phụng thờ Người ... Người hoàn toàn là con người như chúng ta : ăn, uống, ngủ, nghỉ, đổ mồ hôi và mệt mỏi như chúng ta, giống chúng ta mọi đàng, ngoại trừ tội lỗi. Người được gìn giữ khỏi hư nát và khỏi chết giữa muôn người. Giờ đây Người ngự bên hữu Đức Chúa Cha (Mc 16,19), không gì có thể tách Người với Chúa Cha ...

Thật là kỳ diệu, để có thể nhận biết và tin rằng một người thế là Thiên Chúa, Đấng tạo thành trời đất và mọi sự trên trời dưới đất ... Vì thế, hàng ngày chúng ta nghe Chúa Giêsu thông truyền thánh ý Chúa Cha qua các tác giả Tin Mừng, chúng ta phải vâng nghe, tuân giữ các giới răn của Người và tin vào Người.

Lạy Chúa Giêsu, con tin Chúa là Thiên Chúa thật và là người thật, là Đấng cứu độ chúng con. Amen.

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

VỀ MỤC LỤC

THẦY CỦA TÔI

Cảm nhận về một người Thầy, nhân dịp tạ ơn Ngọc khánh linh mục của Ngài.

Kính dâng Cha Bề Trên Phaolô Lê Tấn Thành, nguyên Giám đốc Đại Chủng viện thánh Giuse Sài Gòn.

Chúng tôi về thăm lại Cha Bề Trên Phaolô Lê Tấn Thành - Cựu Giám đốc Đại Chủng viện thánh Giuse Sài Gòn, người Thầy khả kính và khả ái của mình, đang hưu dưỡng tại nhà hưu dưỡng Chí Hòa, nơi hưu dưỡng dành cho các linh mục của giáo phận Sài Gòn - nhân dịp tạ ơn Chúa vì hồng ân 60 năm linh mục Chúa ban cho Cha Bề Trên.



Cha chịu chức linh mục đúng vào ngày lễ thánh bốn mạng Phaolô, 29.6.1955, trong khi còn đang du học tại Paris. Có thể nói, trọn đời linh mục, Cha Bề Trên đã hiến dâng cho việc đào tạo linh mục của Chúa.

Cách đây mười năm (tháng 9.2005), Cha Bề Trên đã tự nguyện xin rút lui khỏi chức vụ đào tạo, và ẩn mình cách lặng lẽ nơi ngôi nhà hưu các linh mục của giáo phận.

Nhưng với chúng tôi, hình ảnh của một Giám đốc đầy độ lượng và tình yêu, không bao giờ cứ xử với học trò của mình bằng quyền hành, nhưng chỉ bằng lòng yêu thương, vẫn sống và sống động đến vô cùng trong tâm hồn của mỗi chúng tôi, những học trò của Cha ngày ấy.

Sở dĩ Cha Bề Trên có một tình yêu lớn như thế là bởi, Cha là Thầy, nhưng Cha yêu học trò bằng tình yêu của một người cha. Cha ân cần lo lắng từ miếng ăn, chỗ ở, sức khỏe đến đời sống văn hóa, kiến thức và tu đức cho biết bao nhiêu thế hệ chủng sinh đã đi qua từ bàn tay đào tạo thuần thực của Cha.

Trong số đó đã có nhiều người làm giám mục, giáo sư, có cả những người thay thế Cha, ngồi vào ghế giám đốc của Cha ngày nào...

Chức vụ càng lớn bao nhiêu, những học trò của Cha Bề Trên, của nhiều Cha Giáo Sư khác, càng không thể vô ơn trước những công lao của các nhà đào tạo ấy.

Tất cả những lớp lớp học trò, dù là giám mục, giám đốc, linh mục hay chỉ là một cựu tu sinh..., hãy cố mà ghi khắc công ơn cao dày này của Cha Bề Trên nói riêng và của các Cha Giáo Sư nói chung, bằng tất cả sự nỗ lực và hăng say phục vụ Nước Chúa, phục vụ tha nhân với tất cả những gương lành, gương sáng của mình trong chức vụ linh mục, giám mục, hay một Kitô hữu giữa đời...

Biết bao nhiêu lời ngọc ngà Cha Bề Trên và quý Cha giáo đã giảng dạy. Và như vẫn còn đó cách sống động, những gương sáng Cha Bề Trên và quý Cha giáo đã sống, đã nêu. Các linh mục học trò của Cha Bề Trên và quý Cha giáo hôm nay cứ phải khắc ghi, cứ phải học, học mãi, học suốt đời...

Cha Bề Trên và quý Cha giáo là hạt giống, Thiên Chúa đã gieo vào cánh đồng Hội Thánh, để từ nơi quý Cha, phát sinh nhiều hạt giống khác, tươi bón không ngừng cho cánh đồng Hội

Thánh xanh tươi. Cha Bề Trên và quý Cha là muối mặn, men nồng của đức tin, của lòng mến, của sự tín thác vào Thiên Chúa, để hết lớp học trò này đến lớp học trò khác tiếp nối bước chân của quý Cha gieo vào lòng người ở mọi nơi chất muối, chất men ấy...

Bởi vậy, dù thực tế, có thể Cha Bề trên đã già từ chức vụ Giám Đốc, và nhiều Cha giáo đã lần lượt già từ trần thế, vẫn mãi mãi là Bề Trên, là những nhà đào tạo, để mỗi lần gặp phải những thách thức trên đường mục vụ, chúng tôi vẫn nhớ về mái trường, nhớ về những hình ảnh, những lời dạy đầy sức sống, đầy ân nghĩa mà quý Cha đã không ngần ngại trao cho chúng tôi – xưa đã có sức chăm bón, góp phần lớn vô cùng đưa chúng tôi tiến đến chức linh mục – thì nay, tất cả những điều ấy như tiếp sức, như gầy dựng trong chúng tôi khả năng chịu đựng, lòng can đảm, sự nhẫn nại, tình yêu mến..., giúp chúng tôi vượt qua thác ghềnh.

Cách riêng, Cha Bề Trên, dẫu mười năm về trước, đã tự nguyện xin nghỉ hưu, vẫn là Bề Trên không thể thiếu của tâm hồn chúng tôi. Bởi những lúc cần đến sự cố vấn cho bao nhiêu khó khăn trong chức vụ của mình, chúng tôi có Cha là người dẫn lối sáng suốt và tín cẩn.

Cha Bề Trên vẫn là “cây cao bóng cả” cho bất cứ linh mục học trò nào ngã vào tìm sự che chở cảm thông. Chính vì thế, khi ghi lại hình ảnh của Cha lúc này, chúng tôi vẫn kính trọng gọi Cha bằng danh hiệu cao quý mà bao nhiêu năm chúng tôi vẫn gọi: Cha Bề Trên!

Trở về thăm lại người Thầy xưa, chúng tôi như không ngăn nổi dòng cảm xúc khi bắt gặp lại nơi chính bản thân người Thầy ấy (dù bây giờ đã tám mươi tám tuổi, đã già yếu nhiều), là cả một khung trời lý tưởng mà ngày nào cả Thầy và mỗi chúng tôi ra sức vun bồi cho lý tưởng thành hiện thực như hôm nay: Làm linh mục nối tiếp bước chân Thầy theo Chúa Kitô.

Nơi Cha Bề Trên, giờ có phần yếu sức, đôi mắt mờ hơn, đọc chữ khó khăn hơn, nhưng vẫn sáng ngời một lý trí, sáng ngời những nhận định, sáng ngời nét đẹp tri thức của một người am hiểu, minh mẫn, quá sáng suốt: những hiểu biết đa kiến thức trên nhiều lãnh vực, luôn luôn mới, luôn luôn được cập nhật như thuở nào...

Nơi Cha Bề Trên, vẫn giọng nói ôn tồn và lời nói dí dỏm, thích chơi chữ ấy. Vẫn dáng cao gầy rất khoan thai, không dấu được cái vóc nhanh nhẹn, tuy bước chân có phần chậm hơn do tuổi tác.

Nơi Cha Bề Trên, vẫn chất chứa cả một bầu tim yêu thương trong một cái tâm nghèo khó, đơn sơ, thanh bạch, thẳng thắn. Vẫn đôi mắt kính trắng, lâu lâu ngước lên một chút như để suy nghĩ rồi lại nhìn xuống lũ học trò trong tâm tình của một người Thầy đầy bao dung. Vẫn là cái chống tay trên hông, là mái đầu bạc trắng, là vầng trán rộng và đôi mắt sáng...

Tất cả đều sáng ngời nét tinh anh của một nhà giáo dục quen nhìn xa trông rộng. Phải chăng, chính vì nét tinh anh ấy cùng sự thẳng tính, trung thực nơi Cha Bề Trên, đã làm nhiều kẻ sợ sự thật ái ngại khi phải đối diện hoặc chuyện trò với Cha!

Trở về thăm lại người Thầy uý kính của mình, những linh mục học trò, như đang sống lại những kỷ ức của những năm tháng dưới mái trường Chứng viện, nơi đầy ắp yêu thương đã khắc sâu ở một góc trái tim không thể có gì xóa nhòa, dù là năm tháng, dù là dòng đời xuôi ngược hay nổi lo toan bận bịu của cuộc sống đầy khó khăn hay thuận lợi. Kỷ niệm đã xiết chặt vòng vây trong tâm khảm của những người đã từng đi qua ngôi nhà Chứng viện thân thương ấy. Xiết chặt đến nỗi hình như chưa một phút rời xa.

Cha Bề Trên đi nghỉ hưu, nhưng ảnh hưởng của Cha trên nhiều thế hệ học trò và lòng thương yêu, sự kính trọng của nhiều người dành cho Cha thì chưa bao giờ ngơi nghỉ.

Và tôi biết, chính lúc này đây, bất cứ người học trò nào, nếu còn có dịp đến, sống và cảm nhận bên người Thầy kính yêu, sẽ phải tự nhắc mình, cố gắng ngày một hơn, làm cho nhiệm vụ, lời dạy bảo và gương lành của Cha tiếp nối trong sứ vụ hôm nay của chính bản thân mình. Có như vậy, dù Cha Bề Trên đã nghỉ ngơi, nhưng mọi công tác đào tạo và kết quả mà Cha gieo nơi từng người học trò, sẽ tiếp tục không ngừng, sẽ kết hoa đơm trái tươi tốt nhất...!

Thêm một lần gặp lại người Thầy kính yêu, Cha Bề Trên Phaolô Lê Tấn Thành, tôi lại càng cảm nhận sự thanh thoát và bình an nhất mà đời linh mục cần phải có, đó là lối sống thanh đạm, biết chấp nhận những giá trị vật chất mà mình đang có, chứ đừng tìm kiếm những thứ trang điểm cho cái gọi là “sự giàu có của bản thân”, để không bao giờ đua đòi, se sua, cả đến xu nịnh, luồn cúi, nhằm đáp ứng những tiện nghi, những cám dỗ quyền thế, những nấc thang danh vọng, những thứ vật chất thời thượng theo kiểu “người khác có, tôi cũng phải có”...

Học được nơi người Thầy của tôi sự thanh bần, để không bao giờ, trong giao tiếp hằng ngày với biết bao anh chị em xung quanh, họ phải than thở rằng: “Vị linh mục ấy trọng sang khinh bần”.

Và học được nơi người Thầy sự chấp nhận hiện tại, tôi sẽ bình an và vui sống với những gì Chúa ban cho tôi hôm nay.

Xin cảm ơn Cha Bề Trên, các Cha Giáo Sư, vì nhờ bàn tay xới bón hết tình của quý Cha, tôi mới có sức vóc của ngày hôm nay...

Lm. JB NGUYỄN MINH HÙNG

VỀ MỤC LỤC

TẠI SAO GIÁO HỘI CẦN PHẢI KHÓ NGHÈO ĐỂ RAO GIẢNG TIN MỪNG CÁCH THUYẾT PHỤC HỒN ?

Khó nghèo là một bất hạnh lớn cho con người, xét theo khôn ngoan của người đời; là những người chỉ biết quý trọng giàu sang về vật chất, và chỉ đi tìm danh lợi chóng qua ở đời này, nên khinh thường mọi giá trị tinh thần trong đó có giá trị của sự khó nghèo nội tâm. Nhưng với người có niềm tin Thiên Chúa, tin có sự giàu sang vĩnh cửu trên Nước Trời, thì khó nghèo lại là

một nhân đức cần phải có để xứng đáng là những môn đệ lớn nhỏ của Chúa Kitô, Đấng đã thực sự sống khó nghèo từ khi sinh ra trong hàng bò lừa cho đến khi chết trần trụi trên thập giá.

Thế giới ngày nay đang chìm đắm trong đam mê về tiền bạc và của cải vật chất, tôn thờ khoái lạc (hedonism) khiến dửng dưng – hay lãnh cảm (numb, insensitive) trước sự đau khổ, nghèo đói của biết bao triệu người là nạn nhân của bóc lột và bất công xã hội đầy rẫy ở khắp nơi trong thế giới tôn thờ vật chất, tục hóa và suy thoái thâm về luân lý, đạo đức và lòng nhân đạo..

Đức Thánh Cha Phanxicô, trong một diễn từ mới đây, đã thẳng thắn nói rõ là thế giới hiện nay đang sống với thảm trạng “**tôn thờ tiền bạc** (cult of money) và dửng dưng với bao triệu người nghèo đói ở khắp nơi trên thế giới, đặc biệt là ở các quốc gia Phi Châu.

Không nói gì đến các nước vốn nghèo sẵn ở Á và Phi Châu, ngay ở Hoa Kỳ là nước được coi là giàu có nhất nhì thế giới mà cũng có biết bao người vô gia cư (homeless) nghèo đói, sống vất vưởng trên hè phố ở các đô thị lớn như Los Angeles, Houston, Chicago, New York... Họ nghèo đến nỗi không có nhà ở và hàng ngày phải đến xin ăn ở các cơ sở từ thiện, trong khi những người triệu phú, tỉ phú không hề quan tâm đến họ. Chính quyền liên bang cũng như tiểu bang, cho đến nay, vẫn không có biện pháp tích cực nào để giúp những người nghèo vô gia cư này. Nhưng mỉa mai và nghịch lý là chính quyền Mỹ cứ thi nhau đem tiền ra giúp các nước như Irak, Afghanistan, Pakistan, Ai Cập, Syria... vì quyền lợi chiến lược của Mỹ, mặc dù dân các nước trên vẫn chống Mỹ và muốn đuổi quân đội Mỹ ra khỏi đất nước họ! (Irak và Afghanistan)

Trước thực trạng nói trên của Thế giới, Đức Thánh Cha Phanxicô, từ ngày lên ngôi Giáo Hoàng, đã tỏ mối quan tâm sâu xa đối với người nghèo khó ở khắp nơi trên thế giới và luôn kêu gọi Thế giới nói chung và Giáo Hội nói riêng phải làm gì cụ thể để thương giúp những người nghèo khó mà Chúa Kitô đang đồng hóa với họ và thách đố chúng ta nhận ra Chúa nơi những người xấu số này để thương giúp họ cách thích hợp theo khả năng của mình.

Đức Thánh Cha nghiêm khắc phê phán thế giới “tôn thờ tiền bạc” vì người thấy rõ sự chênh lệch quá to lớn giữa người quyền thế giàu sang và người nghèo cô thân cô thế ở khắp nơi trên thế giới tục hóa này. Nên khi lên ngôi Giáo Hoàng ngày 13 tháng 3 năm 2013, ngài đã chọn danh hiệu “Phanxicô” cho triều đại Giáo Hoàng (Pontificate) của mình để nói lên ước muốn sống tinh thần nghèo khó của Thánh Phanxicô khổ hạnh Thành Assisi và nhất là tinh thần và đời sống khó nghèo thực sự của Chúa Giêsu Kitô, “**Đấng vốn giàu sang phú quý nhưng đã tự ý trở nên khó nghèo vì anh em để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có.**” (2 Cor 8:9)

Như thế, gương khó nghèo của Chúa Kitô mà Đức Thánh Cha Phanxicô muốn thực hành phải là gương sáng cho mọi thành phần dân Chúa trong Giáo Hội noi theo, đặc biệt là hàng giáo sĩ và tu sĩ, là những người có sứ mạng và trách nhiệm rao giảng và sống Tin Mừng Cứu Độ của Chúa Kitô để nên nhân chứng cho Chúa, **“Đáng đã đến không phải để được người ta phục vụ nhưng là để phục vụ và hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.”** (Mt 20: 28).

Đặc biệt trong thư gửi cho các Tân Hồng Y ngày 13 tháng 1 năm 2014, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh như sau :

“ cái mũ đỏ không có ý nghĩa là được thăng thưởng(promotion) một danh dự hay hào nhoáng bề ngoài(decoration) mà chỉ đơn thuần là một hình thức phục vụ đòi hỏi mở rộng tầm nhìn và con tim...do đó xin quý chu huynh nhận sự bổ nhiệm mới này với lòng khiêm cung, giản dị và vui mừng, nhưng vui mừng không theo cách người đời hay bắt cách mừng vui nào xa lạ với tinh thần của Phúc Âm về sự khắc khổ (austerity) tiết độ (sobriety) và khó nghèo (poverty)”.

Tai sao phải sống khó nghèo ?

Trước hết, phải nói ngay là khó nghèo ở đây không có nghĩa là phải đói khát rách rưới, vô gia cư, lang thang đầu đường xó chợ thì mới được chúc phúc. Ngược lại, phải lo cho mình và cho người mình có trách nhiệm coi sóc được có phương tiện sống cần thiết tối thiểu như nhà ở, cơm ăn áo mặc, phương tiện di chuyển như xe cộ, vì ở Bắc Mỹ và các quốc gia Âu châu, Úc châu thì linh mục phải có xe hơi thì mới làm mục vụ được, vì không thể đi bộ đến thăm bệnh nhân ở tư gia hay ở các bệnh viện. Nghĩa là không “lý tưởng thiếu thực tế” để chỉ chú trọng đến đời sống tinh thần mà coi nhẹ hay sao nhãng đời sống vật chất đúng mức cho phù hợp với nhân phẩm.

Nhưng điều quan trọng nhất là phải có nhân đức khó nghèo và thực sự sống **tinh thần nghèo khó** mà Chúa Kitô đã dạy các môn đệ và dân chúng xưa là **“ Phúc cho ai có tinh thần (tâm hồn) nghèo khó vì Nước Trời là của họ.** (Mt 5:3; Lc 6 : 20)

Sự nghèo khó mà Chúa muốn dạy ở đây không có nghĩa là phải đói khát, rách rưới về phần xác như đã nói ở trên mà chỉ có nghĩa là không được ham mê tiền bạc và của cải vật chất, tiện nghi sa hoa, danh vọng phù phiếm chóng qua ở đời này đến độ vô tình làm nô lệ cho chúng khiến không còn chú tâm vào việc mở mang Nước Thiên Chúa trong tâm hồn của chính mình và nơi người khác; cụ thể là các giáo dân được trao phó cho mình phục vụ và săn sóc về mặt thiêng liêng.

Người tông đồ mà không có nhân đức khó nghèo, không khinh chê tiền bạc và của cải vật chất, thì không thể rao giảng sự khó nghèo của Phúc Âm cho ai được. Không có và không sống tinh thần khó nghèo thực sự mà lại rao giảng nhân đức khó nghèo thì sẽ làm trò cười mỉa mai cho người nghe mà thôi. Chắc chắn như vậy.

Mặt khác, sự thành công của sứ mệnh rao giảng Tin Mừng không căn cứ ở những giáo đường, nhà xứ, Tòa Giám mục được xây cất sang trọng, lộng lẫy để khoe khoang với du khách mà cốt yếu ở chỗ xây dựng được đức tin và lòng yêu mến Chúa vững chắc trong tâm hồn của mọi tín hữu để giúp họ sống đạo có chiều sâu thực sự, chứ không phô trương bề ngoài với số con số đông tân tòng được rửa tội mỗi năm, đông người đi lễ hàng tuần, đi rước âm ỹ ngoài đường phố, trong khi rất nhiều người vẫn sống thiếu bác ái và công bình với nhau và với người khác.

Lại nữa,, người tông đồ lớn nhỏ - nam cũng như nữ- mà ham mê tiền của để đôn đáo chạy đi khắp đó đây, đi ra nước ngoài nhiều hơn là đi thăm con chiên bốn đạo chỉ vì mục đích kiếm tiền cho những nhu cầu bất tận, thì sẽ không bao giờ có thể sống và thực hành được tinh thần khó nghèo của Chúa Kitô, Đáng đã sống lang thang như người vô gia cư đến nỗi có thể nói được về mình là “ **con trăn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu.**” (Mt 8: 20)

Thử hỏi Chúa có đóng kick “ khó nghèo” từ khi sinh ra trong hang bò lừa cho đến khi chết trần trụi trên thập giá hay không ?

Ai dám nói là có ? Nếu vậy, thì Chúa quả thực đã sống khó nghèo trong suốt cuộc đời tại thế để nêu gương nghèo khó trong tâm hồn và trong cuộc sống cho hết mọi người chúng ta. Nghĩa là các tông đồ của Chúa nói riêng và toàn thể dân Chúa nói chung phải thi hành lời Chúa để đi tìm và “ **tích trữ cho mình những kho tàng ở trên trời nơi mỗi một không làm hư nát, nơi trộm cắp không đào ngạch và lấy đi được.**” (Mt 6: 20)

Nếu người tông đồ mà chỉ chú trọng đi tìm tiền của và xây dựng nhà cửa cho sang trọng, thay vì xây dựng cho mình và cho những người mình phục vụ một lâu đài nội tâm hoành tráng, thì mọi lời rao giảng về khó nghèo của Phúc Âm sẽ trở nên trống rỗng và không có sức thuyết phục được ai tin và thực hành, nếu không muốn nói là làm trò cười cho người nghe.. Muốn thuyết phục thì chính mình phải sống và xa tránh hay chống lại những cám dỗ về tiền bạc và của cải vật chất để không đôn đáo đi tìm tiền, làm thân với người giàu có để trục lợi, bon chen để được về những xứ giàu, không chịu đi coi những xứ nghèo ở thôn quê, cũng như không muốn dâng lễ với bổng lễ (mass stipends) thấp, thì chắc chắn sẽ không thể rao giảng Tin Mừng cách hữu hiệu cho ai được.Và nhiên hậu, cũng sẽ không hơn gì bọn Biệt phái và luật sĩ xưa kia, là những kẻ chỉ dạy người khác sống nhưng chính họ lại không sống điều họ dạy

bảo người khác, khiến Chúa Giêsu đã nhiều lần phải nghiêm khắc lên án họ là :**“quân giả hình”, bỏ những gánh nặng mà chất lên vai người ta , nhưng chính họ lại không buồn động ngón tay vào.”**(Mt 23: 4).

Như thế, không thể làm nhân chứng cho Chúa Kitô về tinh thần nghèo khó của Phúc Âm mà Chúa đã nêu gương sáng từ khi Người sinh ra cho đến khi chết đi hoàn toàn trong khó nghèo và đau khổ để cho chúng ta được cứu rỗi và trở nên phú quý sang giàu trên Nước Trời mai sau.

Nói rõ hơn, giảng tinh thần khó nghèo của Chúa cho người khác, mà chính mình lại sống phản chứng bằng cách chạy theo tiền của, dùng những phương tiện di chuyển sang trọng như đi các loại xe đắt tiền như Lexus, BMW, Mercedes, Infinity, Volvo... đeo đồng hồ longines, Omega ...làm thân với người giàu, không nhận dâng lễ cho người nghèo có ít tiền xin lễ, mà chỉ nhận lễ có bổng lễ cao.. thì chắc chắn sẽ không thuyết phục được ai tin và sống điều mình rao giảng cho họ, chỉ vì chính mình không sống điều mình rao giảng. Dĩ nhiên đây không phải là cách sống của tất cả mọi linh mục, giám mục nhưng dù chỉ có một thiểu số nhỏ cũng đủ gây tai tiếng cho tập thể nói chung vì “ con sâu làm rầu nồi canh” như tục ngữ Việt Nam đã nói.

Tóm lại, Giáo Hội của Chúa phải thực sự nghèo khó theo gương Đấng sáng lập là Chúa Giê su-Kitô, Người đã thực sự sống và chết cách nghèo khó để dạy mọi người chúng ta coi khinh , coi thường sự sang giàu chóng qua ở đời này để đi tìm sự giàu sang đích thực là chính Thiên Chúa là cội nguồn của mọi vinh phúc giàu sang vĩnh cửu mà tiền bạc, của cải ở đời này không thể mua hay đổi chác được.

Chỉ có nghèo khó thực sự trong tâm hồn, thì Giáo Hội mới có thể để lách mình ra khỏi mãnh lực của đồng tiền, và của cải vật chất, tách mình ra khỏi làm tay sai cho thế quyền để trục lợi cá nhân. Có như thế thì mới có thể thi hành có hiệu quả sứ mệnh thiêng liêng của mình là rao giảng Tin Mừng cứu độ của Chúa Kitô và sự giàu sang đích thực là chính Thiên Chúa , Đấng đã chuẩn bị sẵn cho chúng ta hạnh phúc mà “ **mắt chẳng hề thấy, tai chẳng hề nghe , lòng người chẳng hề nghĩ tới, đó là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai yêu mến Người.** (1 Cr 2 : 9)

Nghĩa là phải yêu mến Chúa hơn yêu mến tiền của và mọi sự sang trọng phú quý chóng qua ở trần gian này , thì mới có thể rao giảng Tin Mừng Cứu Độ cách hữu hiệu cho người khác được.

Nước Thiên Chúa mà Giáo Hội có sứ mệnh mở mang trên trần thế này, không hề phục vụ cho nhu cầu tìm kiếm tiền bạc , danh vọng và của cải vật chất hư hèn mà chỉ cho mục đích kiếm tìm hạnh phúc và bình an vĩnh cửu trên Nước Trời mà thôi. Lại nữa, không có giáo sĩ và tu sĩ nào có lời khấn sang giàu mà chỉ có lời khấn khó nghèo mà thôi. Có khó nghèo thực sự

trong tâm hồn thì mới dễ vươn mình lên cùng Chúa là cội nguồn của mọi phú quý sang giàu đích thực. Và đó là lý do tại sao Chúa Giêsu đã nói với anh thanh niên giàu có kia là “**hãy đi bán những gì anh có mà cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời, rồi hãy đến mà theo tôi.**” (Mc 10: 21)

Lời Chúa trên đây phải là đèn sáng soi cho mọi người tín hữu trong Giáo Hội- cách riêng cho hàng giáo sĩ và tu sĩ- bước đi qua bóng tối đen thui của tiền bạc và của cải vật chất, là những quyến rũ đã và đang mê hoặc con người ở khắp nơi, khiến họ say mê đi tìm kiếm và tôn thờ, thay vì tìm kiếm và tôn thờ một mình Thiên Chúa là cội nguồn của mọi phú quý sang giàu đích thực mà thôi.

Chúa nói: “**ai có tai nghe thì nghe**” (Mt 13:43; Mc 4: 23; Lc 8:8)

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

VỀ MỤC LỤC

CHỨC VỤ

Khi sinh ra, mỗi người chúng ta được phú bẩm những cấp bậc tài năng khác nhau. Đặc ân cao quý nhất là chúng ta được ơn làm người, mang hình ảnh của Đấng Tạo Hóa. Con người có hồn, có xác và có trí khôn vượt trên tất cả các loài thụ tạo hữu hình. Thượng Đế trao ban cho con người có quyền trên các tạo vật. Xã hội con người phát triển không ngừng theo thời gian. Con người xã hội có nhiều khác biệt về mọi phương diện: Màu da, sắc tộc, ngôn ngữ, văn hóa, niềm tin và các khả năng bẩm sinh...

Con người có tính hợp quần liên kết tổ chức thành xã hội có cương kỷ. Giống như tổ ong, mỗi loại ong phụ trách một công việc: Có nhóm ong làm thợ, ong canh giữ, ong vệ sinh, ong kiểm mật, ong truyền giống và ong Chúa. Mỗi nhóm ong chu toàn nhiệm vụ của mình. Đối với con người, đơn vị gia đình là nòng cốt của xã hội. Mỗi thành viên trong gia đình đều có trách nhiệm và bổn phận bảo vệ, phục vụ và nâng đỡ nhau tạo thành một tổ ấm. Muốn gia đình sống thuận hòa cần tôn trọng lẫn nhau kính trên nhường dưới.

Đời sống con người văn minh hơn, nên có những cơ cấu tổ chức phức tạp hơn. Để điều hành công việc, con người đã phong ban cho nhau muôn ngàn chức tước, địa vị và danh xưng khác nhau. Hình như các đánh tước và chức tước làm cho con người xem ra bề vệ hơn, quan trọng hơn, cao quý hơn, uy quyền hơn, oai phong hơn và mãn nguyện hơn. Có những người tài đức và anh hùng lỗi lạc cống hiến khả năng dựng xây đất nước. Có người tự lập công phần

đấu và hy sinh xương máu để đạt được danh xưng địa vị. Còn có những con ông cháu cha hoặc có người mua quan bán tước để được phong hàm. Trong xã hội có muôn vàn cách thế để thăng tiến địa vị.

Tổ chức xã hội cũng giống như sự sắp xếp của các bàn cờ Vua hay bàn cờ Tướng. Quân sĩ xe mã tốt đầy đủ sẵn sàng để bảo vệ chủ tướng, nhưng bất cứ trong cuộc so đấu nào, kết cục cũng có một bên thắng và một bên thua, *‘thắng làm vua, thua làm giặc’*. Chức tước địa vị không bảo đảm làm cho con người nên hoàn hảo hơn. Không phải cứ ai có chức to quyền trọng là tốt lành cả đâu. Nếu người ta lạm dụng địa vị để hà hiếp, bóc lột và chủ trương đi ngược lại với luân thường đạo lý, thì không sớm thì muộn, cũng sẽ rơi vào vòng lẩn quẩn..

Trên thế giới, nơi đâu và thời nào cũng thế, xuất hiện nhiều phe phái thù nghịch chống đối lẫn nhau. Phe phái nào cũng có người theo, người phò. Những phe đối lập không quy thuận sẽ bị tẩy chay, bách hại và loại trừ. Cái lạ ở đời là bất cứ tổ chức nào, dù xấu dù tốt, dù thuận dù nghịch và dù hợp pháp hay bất hợp pháp, đều có người hỗ trợ và đi theo ủng hộ.

Tổ chức xã hội trao quyền cho một số người đại diện để điều hành sinh hoạt chung. Tặng thưởng cho con người những tước vị danh dự tối cao, như Tòa Án Tối Cao, Tối Cao Pháp Viện và ban Lãnh Đạo Tối Cao. Không phải làm việc trong viện tối cao là thông biết mọi sự, có khi cao mà lại tối không chừng. Con người có giới hạn về mọi mặt, cả tinh thần lẫn thể xác. Muốn có được danh cao chức trọng, người ta đều phải trả giá, *‘Càng cao danh vọng, càng nhiều gian nan’*. Danh xưng tước vị là để phục vụ cho công ích, chứ không phải để *‘vinh thân phì gia’*.

Con người có thể đóng rất nhiều vai trong cuộc sống. Nơi công cộng xã hội, có thể là ông này, bà kia và được ưu ái kính trọng, nhưng khi trở về cuộc sống thường nhật gia đình thì khác. Các tước hiệu như ông vua, bà hoàng hậu, ông/bà tổng thống, ông/bà chủ tịch hoặc ông/bà thủ tướng... khi về gia đình, các tước hiệu được này cất bỏ và tiếp tục sống vai trò của người chồng/vợ, cha/mẹ và con cái... Họ trở về với con người thật đời thường, cần sinh hoạt ăn uống, ngủ nghỉ, thư giãn, làm việc và tiêu khiển riêng. Đây mới thực sự sống đời sống thật của mình.

Người ta thường nói: *‘Quan nhất thời, dân vạn đại’*. Đúng thế, chức tước được phong ban hay thủ đắc là những danh hiệu. Người đời rất quý trọng và tôn vinh các danh xưng địa vị trong xã hội. Điều này rất phải lẽ, nhưng điều quan trọng là đòi hỏi các chức sắc đạo đời sống xứng đáng với địa vị của mình là lo phục vụ, xây dựng và ổn định đời sống cho dân. Còn những hạng người chỉ lo rút tỉa, bóc lột, đàn áp, chèn ép và thống trị thì không xứng đáng lãnh nhận chức quyền, dù to hay nhỏ.

Sống trong xã hội bát nháo như hiện nay, lương tâm của chúng ta không bắt buộc phải thi hành những luật lệ trái với luân lý đạo đức. Con người chúng ta còn có một cái gì linh thiêng cao cả hơn, đó là đức tin và tiếng nói lương tâm. Không phải đa số phiếu chấp nhận mà lẽ luật

trở thành sự thật. Sự thật cũng không do thị hiếu của đông người. Chúng ta có quyền nói không với những điều trái với lương tâm chân chính. Chúng ta còn có Đấng cao trọng hơn tất cả, đó là Chúa Giêsu. Khi quan Philatô nói với Chúa Giêsu rằng: *“Ông không biết rằng tôi có quyền tha và cũng có quyền đóng đinh ông vào thập giá sao? Chúa Giêsu đáp lại: Ngài không có quyền gì đối với tôi, nếu Trời chẳng ban cho ngài. Vì thế, kẻ nộp tôi cho ngài, thì mắc tội nặng hơn.”*(Jn 19, 10-11).

Trong những ngày qua, giới truyền thông được cơ hội mở cờ và những nhóm người phò hôn nhân đồng tính đã vui mừng hân hoan vì quyết định mới đây của Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ, đã cấp phép kết hôn cho các cặp vợ chồng đồng tính và công nhận hôn nhân đồng tính của tất cả các Tiểu Bang. Thái độ của các Kitô hữu cần có lập trường kiên vững. Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ mời gọi người Công Giáo hãy can đảm sống chứng nhân cho sự thật của đời sống hôn nhân. Đức Tổng Giám Mục Joseph Kurtz, chủ tịch HĐGMHK nói rằng: Bản chất hôn nhân của loài người vẫn không thay đổi và không thể thay đổi. Ý nghĩa đích thật của hôn nhân là sự kết hợp giữa một người nam và một người nữ. Đây là một thách đố lớn cho niềm tin Kitô Giáo, chúng ta tiếp tục bước theo chân Chúa Kitô, sống và hành động trong sự thật.

Điều quan trọng là chúng ta hãy sống chứng nhân giữa dòng đời. Trong đời sống xã hội và Giáo hội hiện nay, trào lưu tục hóa và hưởng thụ đã lan tràn khắp nơi. Nhiều nhà lãnh đạo các quốc gia trên thế giới cũng đồng thuận theo khuynh hướng tự do cấp tiến này. Ngay trong đời sống của Giáo Hội cũng bị ảnh hưởng rất lớn, có rất nhiều người công giáo không còn muốn kết hôn với nhau qua Bí Tích Hôn Nhân nữa. Quan niệm sống xã hội thay đổi qua nhiều và quá nhanh. Những người đang được hưởng quyền lợi kết hôn thì không muốn, họ muốn sống tự do không kết hôn, sống thử, sống tạm, sống vội, ly thân, ly dị và thích sống hưởng thụ.

Chúng ta cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo, các chức sắc và những ai có trách nhiệm hướng dẫn con dân để bước đi trong con đường chính trực. Cầu nguyện cho mọi người, không phân biệt giới tính, để mọi người biết tôn trọng lẫn nhau. Chúng ta nhớ rằng chỉ cần kiếm được 10 người công chính trong thành, Chúa sẽ cứu dân thành Sôđôma và Gômôra khỏi lửa thiêu. Chúng ta hãy can đảm làm nhân chứng tốt trong đời sống hôn nhân gia đình.

Lm. Giuse Trần Việt Hùng

Bronx, New York

VỀ MỤC LỤC

GÓC ĐỜI SỐNG DÂNG HIẾN: "TÂM THẦN PHÂN LIỆT HOANG TƯỜNG"

Tín Thác

Hình như dạo này tôi không được bình thường. Ai nhìn tôi cũng bảo thế. Đi bác sĩ khám mãi vẫn chưa tìm ra bệnh gì. Chỉ thấy chán hết mọi sự thế gian, muốn thu mình vào một cõi, không muốn tiếp xúc với ai... Thôi thì "bỏ phở lên rừng" một chuyến cho tinh thần bớt căng thẳng, lo lắng, muộn phiền. Và nơi tôi lang thang tìm đến giải sầu là trại tâm thần!

Cách xa nơi đông vui náo nhiệt của cao nguyên Lâm Viên là thị xã Đức Trọng-Lâm Đồng với những con đường uốn lượn rợp bóng thông reo. Đi sâu vào con đường đất đỏ ven đồi, dưới thung lũng xanh lúa, và sườn đồi cà phê rợp bóng, là chốn bình yên ẩn khuất để đón những con người "không bình thường". Cuộc đời ồn ào, khổ đau, cạnh tranh khốc liệt ngoài kia, bỗng khiến họ một ngày nào đó chẳng còn nhận ra mình. Mọi sự chẳng còn hiện hữu như vốn có, mà có cũng như không, không mà như có, không tính cách, chẳng trí tuệ, chỉ còn những cơn điên loạn gào thét bất thường. Họ gần ba trăm con người, những bệnh nhân tâm thần ở thể nặng, không người thân nào cứu mang, khó có khả năng phục hồi. Những khi tỉnh tỉnh chút, có người nhận mình từng là giáo viên, doanh nhân, sinh viên, ca sĩ, đại gia...

Có khi nào trong đó có tôi không? Vì đôi khi tôi cũng sống trong "hoang tưởng", nghĩ mình phải là thế này, phải là thế nọ, phải nắm được chức vụ này, phải giữ cho được địa vị kia. Mặc dù tôi "bất tài vô đức" nhưng vẫn nghĩ rằng "chỉ có mình là xứng đáng" và "mình không làm thì ai làm được?" Rồi vì không được như mình tưởng, cho nên tôi đâm ra chán đời giận người. Tôi bị bệnh "hoang tưởng" thật rồi. Tôi có hơn gì những bệnh nhân ở trại tâm thần này đâu!

Ấy thế mà nơi đây còn giữ một câu chuyện rất đẹp. Có một sư cô bị điên. Nhà Chùa phải đưa cô lên rừng vì ở đồng bằng đã làm mọi cách cứu mà không được. Chốn cô tịnh tu hành, chẳng lẽ để cô phá phách la hét hay sao? Họ gởi cô tới đây với chút hi vọng được yên ổn. Cô dọn một góc nhỏ thờ Đức Phật Thích Ca. Mỗi ngày cô tụng kinh ê a, trong khi hàng trăm bệnh nhân khác cầu nguyện Lòng Chúa Thương Xót lúc ba giờ chiều.

Vài tháng sau, tự nhiên cô bỗng dưng tuyên bố: "Các người bất kinh không có hay. Từ nay tôi phải dẫn kinh cho mấy người mới được!" Và thật lạ lùng, cô thuộc kinh lâu lâu. Hóa ra khi cô niệm Phật ê a, thì tai cô, trí cô lại thu lượm và nhớ thuộc lòng chuỗi kinh lòng thương xót Chúa. Cô dẫn kinh lòng thương xót rất hay. Mọi bệnh nhân dù là Công Giáo, Tin Lành, người Kinh, người K'hor, đều nghe cô rậm rập!

Nơi đây không ai có thể giải thích một hiện tượng rất lạ lùng. Cho dù suốt ngày suốt đêm các bệnh nhân chìm trong cơn điên cuồng, nhưng duy nhất có quãng thời gian trong ngày họ rất tử tế và rất hiền, đó là giờ cầu kinh lòng thương xót Chúa lúc ba giờ chiều.

Sau một thời gian làm "bà quản kinh", dẫn kinh lòng thương xót cho các nữ bệnh nhân mỗi 3 giờ chiều tại đây, sư cô được khỏi bệnh, tỉnh táo. Nhà Chùa và các Phật tử tới rước cô về. Họ bảo cô muốn đọc kinh Chúa, kinh Phật cũng được, miễn cô khỏi bệnh là ân phúc rồi.

Ồi, từ chốn gọi là điên rồ nhất đã phát sinh những sự tuyệt vời, mà kẻ nhận mình tỉnh táo như tôi phải ngỡ ngàng quá đỗi. Huyền diệu thay, lòng Chúa xót thương!

Trở về nhà, tôi cất công tìm hiểu thêm về chứng bệnh gọi là "**tâm thần phân liệt hoang tưởng**". Đó là một căn bệnh tâm thần mãn tính, trong đó một người bị mất liên lạc với thực tế, có ảo tưởng và nghe những điều không có thực, thính giác ảo giác.

Ảo tưởng là tự quan trọng hoặc hạ mình, tin rằng đang nổi tiếng hay mà có mối quan hệ với một người nổi tiếng. Giữ những niềm tin sai sự thật mặc dù chứng cứ ngược lại. Một mối bận tâm với một hoặc nhiều ảo tưởng.

Thính giác ảo giác là nhận thức về âm thanh - thường là tiếng nói mà không ai nghe thấy nhưng có vẻ thực sự. Những tiếng nói này thường khó chịu. Có thể có những lời chỉ trích liên tục những gì đang suy nghĩ hoặc làm, hoặc có ý kiến độc ác thật hay tưởng tượng về những lỗi lầm.

Những người bị tâm thần phân liệt hoang tưởng, có thể không nhận ra mình cần giúp đỡ hoặc có triệu chứng. Điều này là do ảo tưởng hoặc ảo giác có vẻ rất thực tế. Điều trị bằng cách cố gắng lấy hết can đảm để tâm sự với một ai đó, đó có thể là người thân yêu, tin tưởng, người chăm sóc sức khỏe chuyên nghiệp, một nhà tư vấn, một vị linh hướng, hay ai đó trong cộng đồng đức tin.

Tôi lại chạy đến với Đức Thánh Cha Phanxicô thì thấy bệnh của tôi nằm trong 15 căn bệnh đã được ĐTC bắt mạch kê toa. Đó là **bệnh hoang tưởng tâm thần phân liệt trong cuộc sống (existential schizophrenia)**.

Theo ĐTC, đó là bệnh của những người sống hai mặt, sống một cuộc đời nước đôi (double life). Đó là hậu quả của một thứ giả hình chính hiệu, của một kẻ sống tầm thường, và dần dần đời sống tâm linh trở nên trống rỗng, cho dù khoa bảng, bằng cấp, chức tước, địa vị, cùng với các danh hiệu hàn lâm cũng không thể nào lấp được.

Đây là một thứ bệnh thường xảy ra nơi những người bỏ bê việc mục vụ, và chỉ giới hạn vào những công việc bàn giấy, thủ tục hành chánh, thu mình vào tháp ngà yên ổn với các công việc quan liêu, luật lệ cứng nhắc, đánh mất sự tiếp xúc với thực tại, với những con người cụ thể. Với cách sống như thế họ tạo cho mình một thế giới song song, một thứ thế giới lưỡng diện (a parallel world), trong đó họ gạt qua một bên tất cả những gì họ nghiêm khắc dạy dỗ người khác, và sống một cuộc đời kín đáo nhưng thường là phóng đãng.

Chết thật! Chắc tôi bị bệnh đó rồi! Vậy mà xưa đến giờ không biết, cứ tưởng mình ngon lành lắm! ĐTC đã bắt đúng bệnh của tôi. Thảo nào tôi thấy lòng mình bất an. Có cái gì đó không thật nơi tôi. Dường như tôi đang sống trong "thế giới ảo"! Khoa học kỹ thuật càng tinh vi bao nhiêu, càng đưa con người xa rời thế giới thật bấy nhiêu. Tất cả đều có và chỉ có trên mạng, trên internet, trên màn hình vi tính, còn trên thực tế người ta chẳng nắm bắt được gì! Từ những chuyện kinh doanh làm ăn buôn bán, trao đổi hàng hóa tiền bạc... cho đến những chuyện chia sẻ tình cảm, kết bạn, trao đổi tâm tình, cái nào thật, cái nào ảo, có ai biết chắc được đâu!

Rồi bây giờ thế giới ảo đó ảnh hưởng đến cả đời sống tâm linh của tôi nữa. Tôi sống 2 mặt trong một con người. Bề ngoài ai cũng thấy tôi đạo mạo, đạo đức, xúng xính với bộ áo dòng, với cuốn sách kinh trên tay. Trên tòa giảng, tôi trở tài hùng biện, khoa chân múa tay, dạy dỗ răn bảo giáo dân rất hay. Ai cũng khen tôi... khéo nói! Thế nhưng khi rời tòa giảng, tôi cũng để lại đó tất cả những gì tôi đã nghiêm khắc dạy dỗ người khác, tôi sống cái thế giới của riêng tôi, cho tôi, mà chẳng cần quan tâm đến ai. Tôi bỏ bê việc mục vụ, đi du lịch hết nước này đến nước kia cho sướng, tìm đủ có để xuất ngoại, nào là "đi cho biết đó biết đây, ở nhà ôm xứ biết ngày nào khôn?"; nào là đi vận động quyên góp để sửa chữa, xây cất cơ sở, nơi thờ phượng; nào là đi tu học để rửa bằng, để có bằng cấp nước ngoài cho oai với thiên hạ, để dễ bề thăng quan tiến chức! Cứ đi học "nước ngoài" là ngon hơn "nước trong" rồi, bất kể học hành thế nào, tiếp thu được những gì, áp dụng ra sao những điều đã học.

Thích bay nhảy, thích bằng cấp, ham chức tước, trọng hình thức, khoái bề ngoài... dần dần đời sống nội tâm của tôi cạn kiệt, đời sống đạo đức của tôi khô như ngói. Tôi không kiên trì làm được việc gì tốt lành. Tôi mau chán, dễ gắt gỏng cáu kỉnh vô cớ.

Tệ nhất là tôi "nói một đằng, làm một nẻo", những gì tôi giảng dạy không ăn nhập gì đến những gì tôi sống. Tôi sống một thế giới "lưỡng diện". Thay vì "khất khe với mình, dễ dàng với người" thì tôi lại "khất khe với người, dễ dãi với mình". Chúa nói rất đúng về căn bệnh "giả hình chính hiệu" này của tôi: "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pharisiêu giả hình! Các người nuốt hết tài sản của bà góa, lại còn làm bộ đọc kinh cầu nguyện lâu giờ, cho nên các người sẽ bị kết án nghiêm khắc hơn... Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pharisiêu giả hình! Các người rửa sạch bên ngoài chén đĩa, nhưng bên trong thì đầy những chuyện cướp bóc và ăn chơi vô độ... Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pharisiêu giả hình! Các người giống như mồ mả tô vôi, bên ngoài có vẻ đẹp, nhưng bên trong thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế. Các người cũng vậy, bên ngoài thì có vẻ công chính trước mặt thiên hạ, nhưng bên trong toàn là giả hình và gian ác!..." (Mt 23, 13-32)

Căn bệnh "ảo tưởng" rất trầm trọng này nếu không chữa trị kịp thời bằng việc hoán cải, là điều rất cần thiết và không thể thiếu được, thì sẽ lây lan sang một thứ bệnh khác mà ĐTC gọi là **"Bệnh Thần Thánh Hóa Giới Lãnh Đạo-Thần Tượng Hóa Bề Trên"** (divinizing directors). Đó là bệnh của những kẻ đua nịnh cấp trên, ve vãn các vị Bề Trên của mình, nịnh hót để lấy lòng của các vị, hy vọng được ban bố "ơn mưa móc". Họ là loại người tham danh vọng (careerism), chộp bắt cơ hội, xu thời (opportunism). Họ tôn kính con người chứ không tôn kính Thiên Chúa. Những người mắc căn bệnh này quên mất lời nhắc nhở của Chúa Giêsu: "Phần anh em, thì đừng để ai gọi mình là 'rap-bi', nghĩa là thầy, vì anh em chỉ có một Thầy; còn tất cả đều là anh em với nhau. Anh em cũng đừng gọi ai dưới đất này là cha của anh em, vì anh em chỉ có một Cha là Cha của anh em trên trời. Anh em cũng đừng để ai gọi mình là người lãnh đạo, vì anh em chỉ có một người lãnh đạo, là Đức Kitô. Trong anh em, người làm lớn hơn cả, phải làm

người phục vụ anh em. Ai tôn mình lên, sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống, sẽ được tôn lên" (Mt 23,8-12).

ĐTC chỉ rõ những người mắc bệnh này là những người khi phục vụ chỉ nghĩ đến điều mà họ "phải đạt" cho bằng được, chứ không nghĩ tới điều mà họ "phải làm". Những người này bủn xỉn, nhỏ nhặt, hèn hạ, và chỉ hành động vì cái tính vị kỷ quái ác của họ. Đó là căn bệnh của những người sống theo tính xác thịt, theo thói thế gian, chứ không theo sự hướng dẫn của Thần Khí, như thánh Phaolô tông đồ viết cho tín hữu Galat: "Tôi xin nói với anh em là hãy sống theo Thần Khí, và như vậy anh em không còn thỏa mãn những đam mê của của tính xác thịt nữa. Vì tính xác thịt thì ước muốn những điều trái ngược với Thần Khí, còn Thần Khí lại ước muốn những điều trái ngược với tính xác thịt, đôi bên kình địch nhau, khiến anh em không làm được điều anh em muốn. Nếu anh em để cho Thần Khí hướng dẫn, thì anh em không còn lệ thuộc Lễ Luật nữa. Những việc do tính xác thịt gây ra thì ai cũng rõ, đó là: thâm bôn, ô uế, phóng dăng, thờ quấy, phù phép, hận thù, bất hòa, ghen tuông, nóng giận, tranh cãi, chia rẽ, bè phái, ganh tị, say sưa, chè chén, và những điều khác giống như vậy. Tôi bảo trước cho mà biết, như tôi đã từng bảo: những kẻ làm các điều đó sẽ không được thừa hưởng Nước Thiên Chúa. Còn hoa quả của Thần Khí là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hòa, tiết độ. Không có luật nào chống lại những điều như thế. Những ai thuộc về Đức Kitô Giêsu thì đã đóng đinh tính xác thịt vào thập giá cùng với các dục vọng và đam mê. Nếu chúng ta sống nhờ Thần Khí, thì cũng hãy nhờ Thần Khí mà tiến bước. Chúng ta đừng có tìm hư danh, đừng khiêu khích nhau, đừng ganh tị nhau." (Gl 5,16-26).

Những người sống "hai mặt" thì "đội trên đạp dưới". Một mặt thì khom lưng, luồn cúi, nịnh bợ, lấy lòng cấp trên. Mặt khác thì tác oai tác quái, chà đạp, o ép, bắt nạt người dưới.

ĐTC cho biết, bệnh này cũng có thể xảy ra cho cả các cấp trên khi họ chiêu dụ vài cộng tác viên để được sự tuân phục, trung thành và tùy thuộc về tâm lý. Bệnh này cũng có thể tấn công cả thành phần Bề Trên nữa, khi các vị ve vãn bề dưới để chiếm được lòng thuận phục của họ, chiếm được lòng trung thành của họ. Các vị ấy ban cho bề dưới những "đặc quyền, đặc lợi", ưu ái họ hơn những anh chị em khác trong cộng đoàn, để họ luôn lệ thuộc và thần phục bề trên một cách "tối mặt", mù quáng. Thậm chí các vị ấy còn dùng cả biện pháp chính trị, là "vận động hành lang" với những lời hứa hão để kiếm phiếu, để được đắc cử, tái đắc cử, để củng cố địa vị, nắm chắc quyền lực... Nhưng kết quả cuối cùng là một sự đồng lõa với nhau thực sự, một "liên minh ma quỷ" chỉ để lợi dụng lẫn nhau mà thôi.

Triệu chứng của "bệnh hoang tưởng tâm thần phân liệt" là "thính giác ảo giác" khi tai tôi thích nghe những lời ngon ngọt, lời đường mật, lời nịnh hót, lời tâng bốc cho tôi lên "chín tầng mây xanh". Chung quanh tôi chỉ toàn những nịnh thần, không ai dám nói thẳng nói thật với tôi, vì sợ mất lòng cấp trên, sợ bị "đi sói trán"! Từ đó tôi sống trong "ảo tưởng", không thấy được bộ mặt thật của mình, sống xa lìa thực tế, không gần gũi với những người thấp cổ bé miệng,

không bênh đỡ những người bị ức hiếp chèn ép, bị đối xử bất công. Tôi tiếp tay với những người có chức có quyền gạt họ ra ngoài lề cộng đoàn không một chút thương tiếc, không mấy may chạnh lòng xót thương.

Nếu sống hai mặt như thế trong đời sống dân hiến, thì làm sao tôi cảm nhận được lòng thương xót của Thiên Chúa, mà trở thành dụng cụ đem ơn cứu độ cho anh em?

Trong buổi tiếp kiến sáng 29-5-2015 dành cho 50 Hồng Y, Giám Mục và linh mục, tu sĩ tham dự khóa họp toàn thể của Hội đồng Tòa Thánh tái truyền giảng Tin Mừng, Đức Thánh Cha khẳng định Năm Thánh Lòng Thương Xót có mục đích làm nổi bật hơn hồng ân Lòng Thương Xót của Chúa. Đức Thánh Cha nhấn mạnh:

“Con người ngày nay đang mong đợi Giáo Hội biết đồng hành với họ, cố gắng cho họ chứng tá đức tin, khiến Giáo Hội liên đới với tất cả mọi người, đặc biệt là những người cô đơn và bị gạt ra ngoài lề. Bao nhiêu người nghèo đang chờ đợi Tin Mừng giải thoát! Bao nhiêu người bị đẩy ra những vùng ngoại biên cuộc sống do xã hội tiêu thụ gây ra, đang chờ đợi sự gần gũi và tình liên đới của chúng ta!”

Đức Thánh Cha đặc biệt nhấn mạnh đến việc các tín hữu phải cảm nghiệm cụ thể lòng thương xót của Thiên Chúa nơi chính bản thân mình để trở thành dụng cụ cứu độ cho anh chị em.

Thánh lễ tuyên phong Chân Phước cho Đức Tổng Giám mục Oscar Romero ngày thứ bảy 23-05-2015 tại quảng trường Chúa Kitô Đấng Cứu Chuộc ở San Salvador, thủ đô của El Salvador, có 7 Hồng Y, 90 Giám Mục và hơn 1,000 linh mục tham dự, cùng với một số nguyên thủ quốc gia, trong đó có tổng thống Ecuador và tổng thống Panama, đã thu hút 250.000 người.

ĐTC Phanxicô đã gửi đến Đức Cha José Luis Escobar Alas, Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục El Salvador, một lá thư, Ngài viết:

“Đức Cha Romero đã xây dựng hòa bình bằng sức mạnh của tình thương, làm chứng về đức tin bằng cuộc sống hiến thân đến cùng...

“Trong hoàn cảnh rất khó khăn, Đức Cha Romero đã hết lòng hướng dẫn, bênh đỡ và bảo vệ đoàn chiên, luôn trung thành với Tin Mừng và hiệp thông với toàn thể Giáo Hội. Sứ vụ của Đức Cha Romero trỗi vượt vì sự quan tâm đặc biệt đối với những người nghèo khổ nhất và bị gạt ra ngoài lề...

"Tiếng nói của vị Tân Chân Phước tiếp tục vang vọng ngày nay để nhắc nhở chúng ta rằng Giáo Hội, là cộng đồng anh chị em được tập hợp quanh Chúa, là gia đình của Thiên Chúa, trong đó không được có sự chia rẽ nào. Đó là điều mà Giáo Hội ngày nay tại El Salvador, Mỹ Châu và trên toàn thế giới đang được kêu gọi thực thi: **một Giáo Hội giàu lòng thương xót**, được biến thành men hòa giải cho xã hội.

“Đức Cha Romero mời gọi chúng ta sống hợp với lương tri, tôn trọng sự sống và hòa hợp. Cần từ bỏ “bạo lực gươm giáo, bạo lực oán thù”, và sống “sức mạnh của tình thương mà Chúa

Kitô chịu đóng đinh trên thập giá đã để lại, sức mạnh làm cho mọi người vượt thắng ích kỷ và để không còn những chênh lệch tàn bạo giữa chúng ta”.

Đức Cha Romero đã sống rất thật khi luôn "quan tâm đặc biệt đến những người nghèo khổ nhất và bị gạt ra ngoài lề", còn tôi sống rất ảo khi chỉ quan tâm đến những người giàu có, quyền cao, chức trọng.

Trong buổi tiếp kiến sáng ngày 9-5-2015, dành cho 16 Giám Mục nước Mozambique, ĐTC khích lệ các vị tăng cường mục vụ tại những miền “ngoại ô” của giáo phận và của cuộc sống con người: “Anh em hãy đi vào lòng cộng đoàn tín hữu của anh em, cả trong những khu ngoại ô của giáo phận thuộc quyền, và trong mọi “cảnh vực bên lề” của cuộc sống, nơi có nhiều đau khổ, cô đơn và làm than của con người. Giám Mục nào sống giữa đoàn chiên của mình, thì có đôi tai rộng mở để lắng nghe tiếng nói của đoàn chiên.”

Người mục tử cần có đôi tai rộng mở để chăm chú nghe tiếng nói, tiếng than thở, than khóc của những con chiên cô đơn làm than, chứ đâu phải để nghe những lời tâng bốc nịnh hót của sói rừng đội lốt chiên non!

Đức Thánh Cha Phanxicô đã tiếp tổng thống Cuba, Raul Castro, vào sáng Chúa Nhật 10-05-2015 gần một giờ trong đại thánh đường Phaolô VI, và tặng cho tổng thống một bản sao của Tông Huấn Niềm Vui Phúc Âm, một huy chương lớn khắc hình Thánh Martin đang bao bọc người nghèo với chiếc áo choàng của mình.

Raul Castro rất vui mừng đón nhận món quà này, vì nó nhắc nhở nhiệm vụ của ông không chỉ giúp đỡ và bảo vệ người nghèo, mà còn tích cực đề cao phẩm giá con người. Ông sẽ có mặt tại tất cả các Thánh Lễ do Đức Thánh Cha cử hành trong thời gian ĐTC thăm Cuba vào tháng 9-2015.

Trong một cuộc họp báo sau cuộc tiếp kiến với ĐTC Phanxicô, tổng thống Raul Castro nói về sự cởi mở của đảng Cộng sản Cuba với niềm tin tôn giáo: “Tôi xuất thân từ đảng cộng sản Cuba, là đảng không cho phép các đảng viên theo đạo, nhưng bây giờ chúng tôi đã bỏ lệnh cấm đoán này, đó là một bước quan trọng... Nếu Đức Giáo Hoàng giữ vững đường lối hiện nay, tôi sẽ theo đạo Công Giáo!”

Raul Castro, cũng như những người chân chính ngày nay, không "Thần Thánh Hóa Giới Lãnh Đạo-Thần Tượng Hóa Bề Trên" nữa. Họ chỉ "tâm phục khẩu phục" nếu những vị bề trên, những người lãnh đạo, "giữ vững đường lối" như ĐTC Phanxicô, nghĩa là sống những điều mình giảng dạy, và chỉ giảng dạy những điều mình sống mà thôi. Nếu tôi không sống trung thực như thế, mà cứ sống "hai mặt", sống giả hình, thì dù có khéo che đậy cách mấy, trước sau mặt nạ cũng rớt, thần tượng cũng sụp đổ, căn bệnh tâm linh "hoang tưởng" trầm kha sẽ vô phương cứu chữa.

Ồi! Năm "Đời Sống Dâng Hiến" đã được một nửa đường rồi, mà tôi vẫn dậm chân tại chỗ, với "lối sống hai mặt", giả hình chính hiệu, trong căn bệnh **"tâm thần phân liệt - thể hoang tưởng"** cho đến bao giờ đây ?

Năm Thánh Lòng Thương Xót sắp mở rồi, mà lòng tôi vẫn khép chặt lại với căn bệnh **"Thần Thánh Hóa Giới Lãnh Đạo-Thần Tượng Hóa Bề Trên"** thì làm sao tôi thành dụng cụ đem ơn cứu độ đến cho anh em được?

Mong lắm thay.

VỀ MỤC LỤC

THƯ GỬI CHÚA GIÊSU TỪ BỆNH VIỆN UNG BƯỞU

Chúa Giêsu giàu lòng thương xót ời,



Hôm nay con viết thư cho Chúa, bỗng nhớ trong thánh kinh có đoạn nói về việc Chúa mới sinh ra đã phải chạy trốn sang Ai Cập và các anh hài bị giết, làm trái tim con quặn thắt: **"Ở Rama, vắng nghe tiếng khóc than rên rỉ: tiếng bà Rakhen khóc thương con mình và không chịu cho người ta an ủi, vì chúng không còn nữa."** (Mt 2,18)

Mùa hè năm nay, nhóm thiện nguyện Tín Thác chúng con được một linh mục mà cuộc đời cũng khốn khổ như Chúa, hướng dẫn đến một nơi, mà nơi ấy tất cả các bà mẹ, kể cả các ông bố nữa, đã cạn nước mắt rồi. Họ không thể khóc như bà Rakhen được nữa. Hay nói đúng hơn là họ cố gắng nuốt những giọt nước mắt, để dành sức lực chăm sóc cho những đứa con mình, mà dù có đổ bao nhiêu tiền của công sức chạy chữa thì phía trước vẫn là một màn đen vô vọng...

Nơi ấy là Khoa Ung Thư Nhi của Bệnh Viện Ung Bướu Sài Gòn, Chúa đã đến đó chưa?

Theo con số thống kê mới nhất, ở Việt Nam mỗi ngày trung bình có 250 người qua đời vì ung thư, trong đó gần hai phần trăm là trẻ thơ, có nghĩa là gần một ngàn bốn trăm linh hồn bé thơ rời bỏ mặt đất này mỗi năm. Tội quá Chúa nhỉ!

Thôi, con mời Chúa đi với con. Khi chúng con tới nơi ấy thì quá đông, quá ngọt ngào! Cái đông đúc, chen chúc, bức bách và ngọt ngào tràn cả ra hành lang. Nhóm chúng con cố gắng len lỏi vất vả lắm mới đem quà vào trong các phòng bệnh được, thì nhận ra lúp xúp những bé thơ, với cái đầu tròn vo, trọc lóc. Giá như trong hoàn cảnh khác thì đó là sự ngộ nghĩnh. Nhưng nơi này đó là nỗi đau, là cùng tận nỗi đau Chúa ạ!



Con nhớ lại buổi sáng Chúa Nhật 18/1/2015, Đức Thánh Cha Phanxicô đã gặp gỡ giới trẻ Philippines tại Sân Thể Thao Đại Học Đường Thánh Tôma ở thủ đô Manila. Một em gái đã được cứu khỏi đời sống bụi đời, đã hỏi ĐTC một câu hỏi rất thực tế và đầy thương tâm, rồi nghẹn ngào đến trào nước mắt khóc: *"Có rất nhiều trẻ em bị cha mẹ mình bỏ rơi, có rất nhiều em trở thành nạn nhân của ma túy, dĩa điểm, và nhiều điều kinh khủng xảy ra cho chúng. Tại sao Thiên Chúa lại để cho những điều ấy xảy ra cho những trẻ em vô tội? Và tại sao lại có rất ít người giúp chúng con?"*

Và ĐTC đã trả lời: *"Cái cốt lõi của câu em hỏi, hầu như không có câu trả lời. Chỉ khi nào cả chúng ta nữa có thể khóc về những gì em đã nói thì chúng ta mới có thể tới gần chỗ trả lời cho câu hỏi ấy. Tại sao trẻ em chịu khổ quá nhiều? Tại sao trẻ em lại chịu khổ? Khi tâm can có thể tự vấn và kêu lên thì bấy giờ chúng ta mới có thể hiểu được một điều gì đó."*

Có lòng thương cảm trần thế cũng vô ích. Đó là một lòng thương cảm khiến chúng ta cho tay vào túi móc ra một cái gì đó cho người nghèo. Nếu Chúa Kitô đã có loại thương cảm này thì Người đã bước lại gần, chào hỏi họ rồi bỏ đi (về cùng Cha). Thế nhưng, chỉ ở vào lúc Chúa Kitô đã khóc và có thể khóc mà Người đã thông cảm cuộc sống của chúng ta, hiểu được những gì xảy ra trong cuộc đời của chúng ta...



Câu hỏi quan trọng về lý do tại sao có quá nhiều trẻ em phải chịu đựng khổ đau, em đã khóc than đặt vấn đề. Và câu trả lời quan trọng chúng ta có thể đáp lại hôm nay đó là chúng ta làm sao để có thể biết, thực sự biết khóc thương, biết khóc than”.

Bước chân vào đây, chúng con cũng tự hỏi: “Tại sao trẻ em chịu khổ quá nhiều? Tại sao trẻ em lại chịu khổ?”

Không thể lý giải nổi lý do nào mà trẻ thơ mới chút xíu đã bị ung thư, và ung thư nhiều đến thế. Những chứng ung thư làm chúng con lạnh hết người: ung thư máu, ung thư võng mạc, và ung thư xương nữa..



Đời bệnh nhân ung thư khủng khiếp nhất là những cơn đau. Chúng con đã chứng kiến những cơn đau rúc rứa thịt xương đó trong hành trình thiện nguyện, đau đau đến mức cuối cùng phải dùng đến moọc phin để làm tê liệt những giây thần kinh, để giảm đau trong chốc lát. Trong những giây phút thống khổ ấy, người thân chỉ biết ôm lấy bệnh nhân như muốn sẻ chia phần

nào nổi đau, và càng đau khổ hơn vì thấy mình bất lực, không thể làm gì hơn để giảm nỗi đau cho người bệnh. Thế mà những cơn đau ấy đổ xuống trẻ thơ. Hình dung thôi chúng con cũng thấy rùng mình sợ hãi!

Lúc đó chỉ còn biết khóc thương, khóc than và giơ tay lên khăn nài: *“Xin dâng lên lòng thương xót Chúa, những vết thương... xin Chúa thương tha thứ chữa lành, nhận chìm con vào lòng Chúa xót thương”*

Không dừng lại ở chỗ khóc thương sụt sùi, chúng con đã cố gắng trong khả năng có thể, mang tới cho 200 bé nơi đây chút quà, sữa tươi và một phong bao lì xì.

Chúa biết không, khi chọn quà cho các em, một bác sĩ đã tư vấn nên tặng các em sữa tươi cho nhẹ nhàng, bởi thể trạng của các em, nhiều trẻ loại sữa quá giàu đậm và chất bổ sẽ khiến các em không tiếp nhận và dội ngược ra, thì sẽ rất mệt. Trao bao lì xì cho các em vui, với cảm giác được thêm tuổi mới trong đời, nhưng thiết thực là để bữa trưa này, cha hoặc mẹ các bé có chút tiền mua hộp cơm có thêm miếng thịt, ăn cho có sức khỏe để chăm sóc người không còn sức khỏe.



Nhà nào có người bị bệnh ung thư là kiệt quệ, là sạch cửa nhà, bán mọi thứ trong nhà để chạy thầy chạy thuốc cho bệnh nhân. Tại nơi này có những người mẹ rờn rã bao năm tháng chỉ ăn cơm từ thiện thôi, Chúa ạ. Ăn uống thiếu thốn, suy dinh dưỡng, mẹ đi chăm con mòn mỗi yếu ớt xanh xao như tàu lá chuối, đưa con bị ung thư xương nằm thóp thoi tro cái đầu trọc lóc, đến là khổn khổ.

Chắc Chúa còn nhớ, trong suốt mấy năm trời, nhóm thiện nguyện chúng con cũng trợ giúp 80 phần cơm mỗi ngày cho các bệnh nhân hoặc người nuôi bệnh. Bây giờ phải đi nhiều nơi để gieo rắc hạt giống lòng Chúa thương xót qua những chuyến công tác bác ái nơi vùng sâu vùng xa, cho nên chúng con chỉ tổ chức những chuyến thăm viếng như hôm nay được thôi, Chúa ạ!



Chúa gởi thêm nhiều người có lòng xót thương đến với chúng con để cùng chung tay góp sức xoa dịu nỗi đau của những con người nghèo khổ nhé! Con xin lỗi Chúa trước, nếu Chúa đưa đến những đại gia, những chức sắc, những người tiền bạc rủng rỉnh đi làm việc thiện mà muốn cho cả làng biết, muốn nêu tên trên bảng vàng, muốn khắc danh tính vào bằng tri ân, muốn được liệt vào danh sách các ân nhân... thì chúng con không nhận đâu đấy nhé! Dù họ có tiền rủng rỉnh, quyền cao chức trọng, thì cũng không có chỗ trong nhóm thiện nguyện nhỏ bé của chúng con đâu!

Nằm chèo kéo ở bậc nghỉ cầu thang là một người đàn ông gầy gò xương xẩu, ngủ khò khò bất chấp kẻ lại người qua, con cứ tưởng là Chúa đang nằm đó chứ! Bỗng anh giật mình ngồi phắt dậy, vồ cái túi lép kẹp dùng làm gối kê đầu, nhìn xung quanh ngơ ngác. Đợi người đàn ông định thần trở lại, chúng con đến lân la trò chuyện, mới biết anh tên Thành, quê mãi Vĩnh Long, có đưa con điều trị ở đây, cháu bị ung thư máu.

Lau giọt lệ, anh thở dài: *"Mọi sự là vô vọng rồi, vì cơ thể cháu không tiếp nhận hóa chất truyền vô được nữa!"* Đêm qua anh nhắn vợ lên thay phiên để anh về quê chuẩn bị sẵn sàng đón con về trong tình huống xấu nhất. Anh phải giấu vợ, sợ chị tuyệt vọng. Anh tới góc cầu thang ngủ vội lấy sức sau cả tháng thức trắng bên con, rồi sẽ bắt xe đi về dưới. Máy sào ruộng anh đã bán hết để cứu con, mà công cốc hoàn công cốc. Anh bảo dù khó khăn đến đâu, cũng sẽ kiếm cái áo tử tế cho con khi đón nó về. Đau lắm, đau buốt trong tim mà giấu vợ, triu mến ôm hôn con rồi ra đi. Chúa có thấy nỗi đau nào hơn thế không?

Kể cho Chúa nghe những đau đớn đó, lòng chúng con cũng trĩu buồn. Cảm ơn Chúa đã gởi những phần quà từ tấm lòng xót thương của những anh chị em từ khắp nơi, bớt ăn tiêu chi chút, dành dụm gởi về để chúng con lên đường trao tặng cho những mảnh đời rách nát, bệnh tật, nghèo túng...

Có chi tiết nhỏ này có lẽ sẽ làm Chúa vui hơn : ấy là chúng con đã hì hục ngồi trong góc cầu thang bơm những trái bong bóng to đẹp rực rỡ sắc màu trao tặng các em. Những trái bóng đủ hình dạng sắc màu làm mắt đám trẻ sáng lên, quên đi cơn đau trong chốc lát. Nhìn thấy nhiều em cứ cà cái đầu trọc lóc vào trái bóng, ôm khư khư trái bóng như sợ nó bay mất, thương đến là thương. Thật xót xa khi hóa chất vào cơ thể các em chế ngự tế bào độc của chứng ung thư, thì cũng chính là tước đi hết mái đầu xanh của trẻ. Thương chúng quá!

Tuy nhiên, người mục tử ân cần dặn thiện nguyện viên chúng con khi đến nơi này hãy dẫn lại nỗi đau lòng, ráng tươi lên, đem niềm vui nụ cười như một kỷ niệm đẹp cho các bé. Chúng con làm vậy được không Chúa?

Người mục tử linh hướng từng chia sẻ với chúng con: ra đi, đem niềm vui cho anh em nghèo khổ và trẻ thơ bệnh tật yếu đau, nhưng đồng thời cũng là để nhận thức ra cái cõi hạn hẹp nơi con người. Biết sự bất lực của mình mà gửi gắm sự cậy trông tín thác vào Thiên Chúa. Ra đi cũng để thấy mình còn được Chúa thương rất nhiều. Còn thân hình đầy đủ, còn đi lại nói năng bình thường, còn sức khỏe... đó là món quà quý nhất Chúa trao ban mà con đâu biết trân trọng, đâu thấy mình hạnh phúc. Con cứ lao đầu tìm tiền tài danh vọng của cái chức tước địa vị... đến khi ngã quỵ vì ốm đau bệnh tật, lúc đó mới thấy tất cả là hư vô, là con số không, nếu không có sức khỏe.

Rời Khoa Nhi Bệnh Viện Ung Bướu, ám ảnh chúng con là nụ cười ngây thơ trên những gương mặt tròn trịa với cái đầu cũng tròn xoay, như những dấu chấm tròn vo giữa cuộc đời này. Những dấu chấm ngây thơ không hề biết rằng cuộc đời các em có thể chấm hết bất cứ lúc nào.... Hữu hạn mong manh quá đổi. Bỗng thấy mắt cay xé, con nhớ lại lời ĐTC Phanxicô nói với giới trẻ: *“Chúa Giêsu trong Phúc Âm đã khóc. Ngài đã khóc thương người bạn Lazarô qua đời. Người đã khóc cho gia đình mất đứa con gái của họ. Người đã khóc khi thấy người mẹ góa đem người con trai của bà đi an táng. Và Người đã động lòng đến chảy nước mắt, đã cảm thương khi thấy đoàn lũ dân chúng không có chủ chiên. Nếu các bạn không biết khóc các bạn không thể trở thành Kitô hữu tốt lành.*

Đây là một thách đố cho chúng ta hôm nay. Khi đặt câu hỏi, tại sao trẻ em lại chịu khổ đau, tại sao tai ương này hay hoạn nạn kia lại xảy ra trong đời sống, câu trả lời của chúng ta cần phải: một là thinh lặng; hai là một thứ ngôn từ xuất phát từ các giọt lệ của chúng ta. Hãy can đảm. Đừng sợ khóc than!”

Vâng, Chúa Giêsu ơi! Con đang khóc đây!

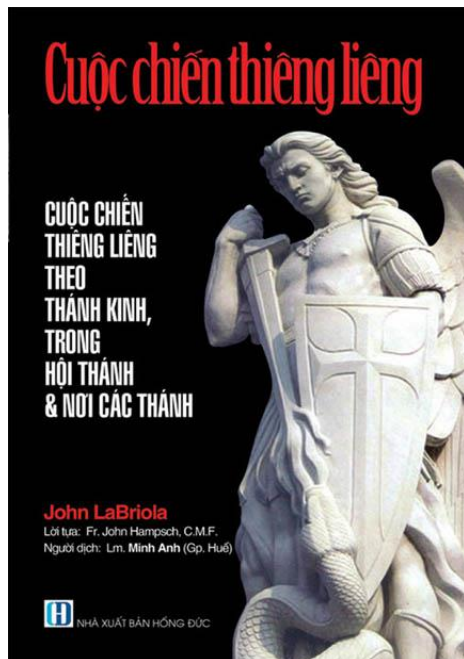
Chúa cùng khóc với con nhé!

Thiện Nguyện Tín Thác Bình Thạnh

2015

HUẤN LUYỆN TÁC CHIẾN TRƯỜNG KỲ

CUỘC CHIẾN THIÊNG LIÊNG THEO THÁNH KINH, TRONG HỘI THÁNH & NƠI CÁC THÁNH - ONWARD CATHOLIC SOLDIER



Phần III

HUẤN LUYỆN TÁC CHIẾN TRƯỜNG KỲ

□

Xin Chúa hướng dẫn tâm hồn anh em, để anh em biết yêu mến Thiên Chúa và biết chịu đựng như Đức Kitô (2 Tx 3, 5).

Thưa anh em, anh em hãy cho mình là được chan chứa niềm vui khi gặp thử thách trăm chiều. Vì như anh em biết: đức tin có vượt qua thử thách mới sinh ra lòng kiên nhẫn. Chớ gì anh em chứng tỏ lòng kiên nhẫn đó ra bằng những việc hoàn hảo, không có chi đáng trách, không thiếu sót điều gì (Gc 1, 2-4).

Chiến sĩ thiêng liêng nào ước ao mãi là một chiến sĩ dũng cảm đều phải tập luyện trường kỳ. Trường kỳ tập luyện thể xác, tâm trí và linh hồn thật cần thiết đối với tất cả những

ai muốn sống còn trong Thiên Chúa. Trường kỳ tập luyện cho phép bạn nhận ra và củng cố những lãnh vực yếu nhược, đồng thời, gia tăng kiến thức và khôn ngoan về kẻ thù cũng như động cơ của bạn. Trường kỳ tập luyện giúp bạn tinh lọc những gì đã thực hiện tốt hầu có thể làm điều đó tốt hơn. Nó cũng giúp bạn nghỉ ngơi và hồi phục nhanh hơn.

Sau cuộc luyện tập khởi đầu của Đức Giêsu trong sa mạc, các Tin Mừng ghi nhận rằng, Ngài thường vắng đi, rời xa đám đông để ở một mình làm sao. Ngài làm điều này để có thể kết nối lại với Chúa Cha và sứ vụ của Ngài. Ngài không luôn luôn đi trước cũng không luôn luôn đáp ứng “những cuộc gọi” của dân chúng. Ngài biết khi nào Ngài cần nhớ đến họ; khi nào Ngài cần tập họp họ. Ngài biết khi nào Ngài cần đắm mình trong nguyện cầu và tắm mình hoàn toàn trong tình yêu của Chúa Cha. Ngài đã không tiến hành bông bột; không ở lại quá lâu. Ngài đi đến nơi nào và khi nào tùy theo điều Ngài được bảo đến và phải đến trong bao lâu. Ngài lắng nghe những thôi thúc của Thánh Thần với lòng khiêm tốn và vâng phục tuyệt đối. Ý Ngài là và luôn luôn sẽ là một với thánh ý Chúa Cha.

Không thành vấn đề ơn gọi của bạn là gì, với tư cách một Kitô hữu, bạn được kêu gọi để được đào tạo trường kỳ, lớn lên trong hiểu biết, yêu thương và phụng sự Thiên Chúa. Bạn phải kiên trì trong đức tin, vâng phục Hội Thánh và giáo huấn Hội Thánh, đồng thời không ngừng ra sức uốn nắn ý riêng mình phù hợp với thánh ý Cha Trên Trời. Với tư cách là một chiến sĩ thiêng liêng, những ai đi vào cuộc chiến sẽ gặp biết bao khó khăn phía trước nếu không được luyện tập trường kỳ, nghĩa là không có sự từng phục khiêm tốn của ý riêng họ vốn phải phù hợp với ý muốn của Cha trên trời.

Qua vâng phục, kỷ luật và rèn luyện, con người được tạo thành và bắt chước, trở nên hình ảnh Thiên Chúa, nên giống Thiên Chúa, Đáng Hằng Sống (Thánh Irênê).

Đức vâng phục khiến ý chí nên mềm mỏng, ban sức mạnh để chiến thắng chính mình, chiến thắng sự biếng nhác, chống lại cám dỗ, truyền cảm hứng cho lòng can đảm; nhờ đó, hoàn thành những nhiệm vụ khó khăn nhất (Thánh Gioan Maria Vianney).

Vâng phục, huyết mạch của ý chí nhưng là phục sinh của khiêm nhường (Thánh Gioan Climacus).

Chương 21

NHỮNG LỜI NHẮC NHỞ MỖI NGÀY



Anh em thân mến, đây đã là thư thứ hai tôi viết cho anh em; trong cả hai thư, tôi đều nhắc nhở anh em để gọi lên nơi anh em sự hiểu biết chân thành. Anh em hãy nhớ lại những điều các thánh ngôn sứ đã nói trước kia và điều răn của Chúa, Đấng Cứu Độ, mà các Tông Đồ của anh em đã truyền lại (2 Pr 3,1-2).

Đang khi con người làm lụng vất vả trên trần gian, thực tại ham muốn nhục dục và ảnh hưởng sâu rộng của nó vẫn là một điều rất hiển nhiên. Bởi vết nhơ nguyên tội, tình cảm con người rối loạn, hiểu biết giảm sút. Khả năng nhận thức điều gì là đúng để tán thành và sau đó, để hành động... trở nên yếu đi kể từ sa ngã của Adam và Eva. Cũng thế, khả năng nắm giữ hiểu biết, thực hành ý chí một cách đúng đắn bền bỉ về điều lành cùng lúc đã bị thỏa hiệp.

Việc đào luyện thiêng liêng vốn phải được thực hành thường xuyên như bạn biết giờ đây không còn nữa. Lười biếng, bận rộn, đấng trí và tự cao đã cản lối. Để giúp chống lại sự yếu đuối cố hữu đó và để có thể bước đi trong đường lối Chúa một khi bạn có một vài lời nhắc nhở đơn sơ nhưng thật hữu ích. Là chiến sĩ Chúa Kitô, đó là một chiến lược khôn ngoan để cam kết lại mỗi ngày hầu bạn có thể bước theo lối Ngài; bằng cách đó, bạn tránh được bao cạm bẫy của thế gian, xác thịt và ma quỷ. Danh sách dưới đây liệt kê những lời nhắc nhở đưa ra những lời khuyên từ Thánh Kinh và các thánh hầu giúp bạn đi đúng đường.

Tôn thờ, đừng thờ ơ

Phàm ai tuyên bố nhận Thầy trước mặt thiên hạ, thì Thầy cũng sẽ tuyên bố nhận người ấy trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự trên trời. Còn ai chối Thầy trước mặt thiên hạ, thì Thầy cũng sẽ chối người ấy trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự trên trời (Mt 10, 32-33).

Chúa là Thiên Chúa. Vì Người là Thiên Chúa, Đấng đáng tôn thờ. Người là Thiên Chúa của mọi loài, sáng tạo mọi loài, bảo trợ mọi loài. Chỉ mình Người đáng được phượng thờ, đáng được ngợi khen. Bỏ qua Thiên Chúa là làm vui lòng Satan. Ngay cả giữa những thử thách của cám dỗ và quấy nhiễu lớn lao nhất, ưu tiên hàng đầu của bạn vẫn là quy hướng về Thiên Chúa, về ân sủng và lòng thương xót của Người. Bạn chỉ chú ý đến Satan trong một mức độ cần thiết nào đó mà thôi. Cụ thể, là nhận thức rằng, nó có đó; nó đang tìm cách gây tác hại trong một hoàn cảnh cụ thể nào đó. Một khi đã ý thức được điều này, bạn hãy tập trung cái nhìn của mình về lại một mình Thiên Chúa.

Dẫu thế, tôn thờ Chúa Giêsu mang một ý nghĩa lớn lao hơn việc dán mắt nhìn vào Ngài. Đó là ngắm nhìn Ngài qua đôi mắt đức tin và thờ lạy Ngài trong phép Thánh Thể như thể Ngài đang đứng trước mặt bạn bằng xương bằng thịt. Vì như Chúa Giêsu, chính Ngài đã dạy, Ngài ở ngay trước mặt bạn dưới hình bánh rượu. Ngay cả Satan cũng biết và tin điều này. Quỷ dữ trốn chạy những ai rước nhận và tôn thờ Đức Giêsu “ẩn mình” trong Bánh Thánh.

Con có nhận ra Chúa Giêsu đang ở đó, trong nhà tạm cốt để cho con, cho một mình con? Ngài cháy lên niềm ước ao ngửa vào lòng con. Đừng nghe quỷ dữ, hãy cười vào nó; hãy tiến lên không chút sợ hãi để rước lấy Giêsu bình an và yêu thương (Thánh Têrêxa Hải Đồng Giêsu).

Trong một thế giới lắm tiếng ồn ào, nhiều điều hoang tưởng... thì ở đó vẫn có một nhu cầu tôn thờ lặng lẽ Chúa Giêsu ẩn mình trong Bánh Thánh. Hãy siêng năng cầu xin biết tôn thờ Thánh Thể và dạy điều đó cho các tín hữu. Đó là nguồn an ủi, nguồn ánh sáng, cách riêng cho những ai đang đau khổ (Giáo Hoàng Bênêdictô XVI).

Những gì chúng ta cần ngày hôm nay là một đạo quân sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng đương đầu và sẵn sàng chết vì Đức Kitô trong Bí tích Cực Thánh (Thánh Phêrô Julian Eymard).

Cầu nguyện, đừng trì hoãn

Anh em hãy canh thức và cầu nguyện, để khỏi lâm vào cơn cám dỗ. Vì tinh thần thì hằng say, nhưng thể xác lại yếu hèn (Mt 26, 41).

Cầu nguyện là phương thế qua đó bạn giữ mối tương quan với Thiên Chúa và Người với bạn. Satan sẽ tìm cách làm bất cứ điều gì có thể để gián đoạn thông hiệp này, bởi nó biết, cầu nguyện là một vũ khí mạnh mẽ đến thế. Nó sẽ quấy nhiễu, gây lo lắng, làm chia trí dẫn đến thất vọng nếu bạn cho phép. Đừng hoảng sợ, cũng đừng lo lắng hay tỏ ra mệt mỏi; giờ đây hãy cầu nguyện cách đơn sơ, cầu nguyện không ngừng. Đừng để mình rơi vào sợ hãi hoặc thất vọng; đúng hơn, với sự trợ giúp của ơn Chúa, hãy tiếp tục cầu nguyện. Nếu không thể cầu nguyện, hãy ở lì trong giờ cầu nguyện cho đến khi nào bạn có thể cầu nguyện. Hãy ngợi khen Chúa, tạ ơn Người và rồi, kêu cầu Người.

Giữa chiến thắng hay tai hoạ, phi thường hay bình thường, hãy cầu nguyện. Hãy sớm ở lại với Chúa và thường xuyên ở lại với Người. Lỗi của Eva trong vườn địa đàng là không ở lại với Chúa. Satan đã đặt một câu hỏi đơn giản để tạo nghi ngờ trong tâm trí của hai ông bà, nó đã đánh bẫy cảm xúc của hai người. Giá mà trước đó Adam và Eva đã quỳ gối cầu nguyện đáp trả.

Bởi sợ hãi, một vài linh hồn ngày càng chểnh mảng trong việc cầu nguyện, họ nghĩ đó là cách thức chống lại Satan đang khi đó là điều nó muốn; số khác đầu hàng hoàn toàn vì họ nghĩ rằng, những cảm xúc này xảy ra lúc họ cầu nguyện hơn là ở những thời điểm khác. Quả đúng như vậy, vì chính ma quỷ kích động những cảm xúc này mỗi lần người ta cầu nguyện thay vì khi họ làm những công việc khác, để rồi họ sẽ bỏ luôn việc cầu nguyện (Thánh Gioan Thánh Giá).

Ma quỷ tấn công chúng ta thường xuyên trong giờ cầu nguyện hơn là trong các giờ khác. Mục đích của nó là làm chúng ta chán ngán việc cầu nguyện (Chân Phước Henry Suso).

Bỏ cầu nguyện vì lẽ chúng ta thường xuyên bị chia trí; vậy là để ma quỷ đạt được mục đích (Thánh Al-phonsô Liguôri).

Ma quỷ và các ác thần của nó là những kẻ thù chống lại những linh hồn mà chúng ta cầu nguyện cho họ. Chúng ghen tị thiên đàng với chúng ta; chúng không để chúng ta lên nơi chúng đã bị đuổi ra ngoài. Từ những điều này, chúng ta hãy cầu nguyện cho các linh hồn được giải thoát (Thánh Augustinô).

Cầu nguyện là vũ khí chủ lực của chúng ta. Nhờ cầu nguyện, Thiên Chúa ban cho chúng ta sức mạnh để chiến thắng khuynh hướng tội lỗi và tất cả cám dỗ của hoả ngục (Thánh Al-phonsô Liguôri).

Được vũ trang bằng cầu nguyện, các thánh kiên vững trong cuộc chiến hiển hách đánh bại mọi quân thù. Cũng thế, bằng cầu nguyện, họ làm nguôi cơn thịnh nộ của Thiên Chúa và đạt được từ Người tất cả những gì họ ước ao (Chân Phước Louis Granada).

Con hãy vũ trang cho mình bằng một đời sống cầu nguyện hơn là một thanh gươm; mặc lấy đức khiêm tốn hơn là xiêm y thanh nhã (Thánh Đôminicô).

Chiêm ngắm, đừng động đạc

Dừng tay lại: Hãy biết Ta đây là Thiên Chúa! (Tv 45, 11).

Trong yên lặng, Thiên Chúa tỏ mình Người cho bạn. Trong yên lặng, bạn nghe tiếng Người và cảm nhận sự hiện diện của Người. Trong yên lặng, Người ngỏ lời với tâm hồn bạn, đánh động và mở rộng tâm hồn bạn. Chính trong yên lặng, Người trao cho bạn sứ vụ như một chiến sĩ của Người. Chính trong yên lặng, bạn mới biết Người và tình yêu của Người. Bạn là một chiến sĩ của tình yêu Người. Sự yên lặng này, sự chiêm ngắm này tuyệt đối cần thiết đối với một chiến sĩ Chúa Kitô. Trong chiến trận, có rất nhiều tiếng ồn, nhiều cám dỗ và nhiều nguy trang; cách duy nhất để nhận ra tiếng Chúa là biết lặng thinh, chiêm ngắm ngay cả giữa chiến trận - đặc biệt ngay giữa trận chiến.

Bạn đừng cảm thấy cần thiết phải luôn luôn làm một cái gì đó. Hãy dành thời gian để ở với Chúa Giêsu, hấp thụ Lời Ngài, say đắm trong sự hiện diện của Ngài, lớn lên trong ân sủng để tựa đầu vào ngực Ngài. Hãy chiêm ngắm, hãy suy niệm, hãy cầu nguyện. Đừng để mất bất cứ cơ hội nào để chỉ được ở với Chúa Giêsu. Đừng để thế gian làm bạn xao lãng hoặc làm cho bạn không còn nhạy bén. Hãy đào sâu chiều kích thăm thẳm và huyền nhiệm của thập giá, của giáo lý chân thật về đức tin. Hãy ngồi với Chúa Giêsu và chỉ hiện diện. Chờ đợi Ngài; lắng nghe Ngài. Ngài sẽ nói với bạn khi nào nên làm và khi nào không nên làm. Đừng nỗ lực ra tay, hãy chờ đợi mệnh lệnh từ trên và tất cả sẽ tốt đẹp. Ma quỷ thường là kẻ xúi giục các hành động thiếu suy nghĩ; nó không muốn bạn chiêm ngắm Thiên Chúa. Vì càng chiêm ngắm Chúa, bạn càng dễ nhận ra hành động của Satan.

Tôi không nói bất cứ điều gì [với Chúa khi cầu nguyện], tôi chỉ lắng nghe. Người không nói bất cứ điều gì [với tôi khi nguyện cầu], Người chỉ để tai (Chân Phước Têrêxa Calcutta).

Đức Kitô, ánh huy hoàng của vinh quang trường cửu, vẻ rực rỡ của ánh sáng thường hằng, tấm gương trung thực không một gợn mây. Hãy nhìn sâu vào gương mẫu đó và chiêm ngắm sự khiêm hạ của Ngài. Hãy nhìn ngắm bao khó nhọc và khổ đau Ngài chịu để cứu chuộc nhân loại. Và trong sâu thẳm của gương soi này, hãy đào sâu tình yêu khôn tả của Ngài, một tình yêu khiến Ngài khổ đau trên cây thập giá bằng gỗ và chịu lấy một án tử tử nhục nhuốc nha nhất (Thánh Clara Assisi).

Nhục nhã thay, hỡi tên quý xấu xa, vì người miến cưỡng để chúng ta nhìn thấy việc nên giống Chúa Giêsu và việc thánh hoá chính mình nhờ nên giống Ngài; người không để chúng ta nhìn vào những đau khổ cứu độ, cũng không băn khoăn về sự hạ mình của Ngài; người không muốn chúng ta chiêm ngắm các phép lạ, cũng không muốn chúng ta ngợi khen quyền năng tối cao của Ngài; người hăn học các thánh vì vinh quang Thiên Chúa ban cho các ngài; người không để chúng ta nhìn thấy vinh quang các ngài được ghi nhận, cũng không để chúng ta trở nên những kẻ bắt chước các ngài về sức chịu đựng ngoan cường và về lòng tin... nên chúng ta sẽ không nghe theo các đề nghị của người, hỡi tên quý xấu xa luôn hận thù con người (Thánh Gioan Đamascene).

Hãy nhìn nhận, đừng bỏ qua

Con không xin Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần (Ga 17, 15).

Với tư cách một Kitô hữu, một chiến sĩ thiêng liêng, thật quan trọng để bạn thừa nhận Satan tồn tại và những khao khát lôi kéo bạn lìa xa Thiên Chúa. Tuy nhiên, bạn không nên lường trước, thấy trước rằng kẻ thù sẽ có mặt trên mọi nẻo đường trong cuộc đời mình. Đừng dè chừng những trò đùa của kẻ thù, nhưng hãy can đảm chống lại nó với tất cả sức mạnh của Chúa; vì trong trận chiến này, bạn sẽ tìm được bình an. Câu châm ngôn quan trọng này đi theo nhu cầu tôn thờ Thiên Chúa, khấn nguyện và chiêm ngắm Người. Để phục vụ trong quân đội của Thiên Chúa, trật tự và quân bình đúng đắn là điều cần thiết.

Chiến sĩ của Chúa, tất cả những ai thuộc về Hội Thánh Chiến Đấu, xem ra nghịch lý với những chiến sĩ hoà bình. Được xem là nghịch lý bởi không có mâu thuẫn - nếu hiểu đúng - giữa chiến tranh và hoà bình. Đức Giêsu đã và đang chống lại tội lỗi; dẫu thế, Ngài sống trong bình an với Chúa Cha. Cũng thế, bạn đang chiến đấu chống lại ma quỷ bằng việc ở trong bình an của Thiên Chúa. Thật vậy, nguyên việc ở trong bình an của Thiên Chúa đã đặt bạn vào chỗ đối nghịch với Satan. Ý thức sự hiện diện của Satan nhưng sống dồi dào với Thiên Chúa, bạn sẽ không bị hại.

Hãy xác nhận Satan, đừng chối nhận thực tại của nó (Gioan Hardon, Tôi tớ Chúa).

Giao chiến với ma quỷ là sống trong bình an với Thiên Chúa (Thánh Gioan Thánh Giá).

Ôi lạy Chúa Giêsu, xin dạy chúng con biết cùng Ngài chịu đau khổ, không sợ những đòn giáng của Satan khi chúng xảy đến, bởi chúng con chống lại nó (Chân Phước Gioan Henry Newman).

Bày tỏ, đừng giấu giếm

Kẻ giấu tội mình, sẽ không được dẫn dắt; nhưng ai xưng thú và dốc lòng chữa, sẽ được xót thương (Cn 28, 13).

Vì chẳng có gì bí ẩn mà lại không trở nên hiển hiện, chẳng có gì che giấu mà người ta lại không biết và không bị đưa ra ánh sáng (Lc 8, 17).

Sự giấu giếm không thuộc về Thiên Chúa. Satan hiểu rõ Thánh Kinh và biết chính sự thật sẽ giải thoát bạn. Nó cũng biết kiêu ngạo có thể được sử dụng như đòn bẩy chống lại bạn. Bao lâu tội có thật vẫn còn giấu nhem, bạn đã trao cho Satan một lối vào. Hãy đi xưng tội, dâng nó cho Chúa và Satan sẽ bắt lực. Bí tích Giải Tội có sức mạnh hơn việc trừ tà rất nhiều. Trừ tà giải thoát thân xác khỏi kim kẹp của ma quỷ, Bí tích Giải Tội cho linh hồn được tự do.

Đừng để sự kiêu ngạo, xấu hổ hay mặc cảm tội lỗi ngăn cản bạn được tẩy sạch bởi cơn mưa lòng thương xót vô cùng của Thiên Chúa. Đừng để tiếng Satan thì thầm về sự bất xứng của mình ngăn cản bạn nhớ đến công nghiệp vô biên hành vi cứu độ trên thập giá của Chúa Giêsu Kitô. Ngài đổ máu ra để bạn được cứu độ và nhận thức sự bất xứng của mình. Nếu tội lỗi bạn không ngăn được lời mời gọi quảng đại của Thiên Chúa, nó cũng không được phép cản trở bạn chấp nhận lời mời đó.

Hãy ghi nhớ thật kỹ, điều kiện đầu tiên ma quỷ đặt ra với linh hồn mà nó ước ao quyến rũ chính là việc linh hồn giữ im lặng về điều đó (Thánh Phanxicô Salêsiô).

Khi kẻ thù nhân loại đem những mưu mô và lời lẽ thuyết phục của nó đến với một linh hồn chính trực, nó những muốn và ước ao chúng được đón nhận và giữ kín; nhưng khi người ta thổ lộ chúng cùng một vị giải tội tốt lành thì nó rất đau đớn, bởi những mảnh khoẻ gian dối lộ liễu đã bị phơi bày và khả năng thành công với những trò tinh quái của nó sẽ không còn (Thánh Ignatiô Loyola).

Con đừng chống trả căm dỗ một mình, nhưng vạch trần nó tức khắc với cha giải tội; căm dỗ sẽ mất hết sức mạnh của nó (Mặc khải cho thánh Faustina Kowalska).

Khẩn xin, đừng hoảng sợ

Anh em đừng lo lắng gì cả. Nhưng trong mọi hoàn cảnh, anh em cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn, mà giải bày trước mặt Thiên Chúa những điều anh em thỉnh nguyện. Và bình an của Thiên Chúa, bình an vượt lên trên mọi hiểu biết, sẽ giữ cho lòng trí anh em được kết hợp với Đức Kitô Giêsu (Pl 4, 6-7).

Hãy tìm, hãy xin, hãy gõ và ở lại trong bình an. Cha của bạn ở trên trời biết rõ mọi nhu cầu của bạn. Đừng sợ cầu xin Người, Người sẽ ban cho. Tất cả những gì xảy ra hoặc là một phần thánh ý hoàn hảo của Thiên Chúa hoặc là được phép trong thánh ý Người. Là Chúa Cha, Đáng trọn lành, Người sẽ ban những gì phù hợp nhu cầu của bạn theo mức độ bạn cho phép Người làm điều đó. Hãy thường xuyên cầu xin, phó mặc cho thánh ý Người, tiến trình đó thực hiện làm sao, tùy ý Người. Hãy dâng lên Người tâm tư của bạn và ở lại trong bình an. Sự chậm trễ cũng như sự chối từ của Người vẫn là một biểu hiện của lòng yêu mến và xót thương.

Hoảng sợ cho thấy thiếu niềm tin, thiếu tín thác, thiếu từng phục Thiên Chúa. Hoảng sợ là một biểu hiện của duy ý chí. Hoảng sợ tạo cơ hội cho Satan buộc chặt tâm trí bạn với những tiếng thì thầm, “Tôi đã nói với bạn rồi”, “Chúa có để ý gì đến bạn đâu” hoặc “Bạn không xứng đáng với Người”. Nó sẽ làm bất cứ điều gì có thể để quấy nhiễu bình an của bạn, khiến bạn mất hy vọng vào Người. Hãy nhớ lại lời thánh Phaolô: Đừng lo lắng, hãy cầu nguyện, van xin, dâng lời cảm tạ và ở trong bình an.

Do đâu mà tâm trí bị quấy nhiễu nếu không phải những ước muốn riêng đi cùng? (Thánh Bênađô Clairvaux).

Sợ hãi là cảm dỗ đầu tiên kẻ thù đưa ra cho những ai quyết tâm phụng sự Thiên Chúa (Thánh Phanxicô Salêsiô).

Cuộc chiến với quân thù không được làm bạn sợ hãi. Linh hồn càng thiết thân với Thiên Chúa, cuộc chiến với kẻ thù càng mang tính nội tâm. Vậy bạn hãy can đảm! (Thánh Piô Pietrelcina).

Hãy chúc lành, chớ nguyên rủa

Thầy nói với anh em là những người đang nghe Thầy đây: hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho kẻ ghét anh em (Lc 6, 27).

Đừng lấy ác báo ác, đừng lấy lời nguyên rủa đáp lại lời nguyên rủa, nhưng trái lại, hãy chúc phúc, vì anh chị em được Thiên Chúa kêu gọi chính là để thừa hưởng lời chúc phúc (1 Pr 3, 9).

Hãy chúc lành cho những người bắt bớ anh em, chúc lành chứ đừng nguyên rủa (Rm 12, 14).

Nguyên rủa là phiên bản chúc lành của Satan. Satan xúi bạn tìm cách trả miếng thay vì cầu nguyện, hận thù thay vì hoà giải. Việc nguyên rủa kẻ thù của bạn chỉ giúp lây lan căn bệnh kiêu ngạo mà Satan và các thiên thần sa ngã đã mắc phải. Những cảm xúc tiêu cực của bạn đối với một ai đó chỉ có thể tiếp tục trói buộc họ [cũng như trói buộc bản thân bạn]. Bằng việc chúc lành thay vì nguyên rủa, bạn sẽ làm bẽ mặt kẻ thù, nói lỏng những ràng buộc của họ và thậm chí có thể hoán cải họ. Đừng bận tâm, bạn được kêu gọi để cư xử ở một cấp độ cao hơn.

Bạn được ban những ơn cần thiết để chúc lành những ai nguyên rủa mình và ngợi khen Thiên Chúa trong mọi sự. Mỗi khi Satan tấn công, bạn dành thời giờ để ngợi khen Chúa, nó sẽ không kéo dài trước khi tên quỷ ngừng tấn công bạn. Hãy chúc lành những người nguyên rủa bạn. Đừng để những lời chua cay của họ biến thành những vết thương ung mủ. Hãy đỡ gạt những đòn tấn công của họ với lòng bác ái và khiêm tốn. Hãy nhận ra sự hiện diện của Chúa Giêsu trong họ và đáp trả Ngài. Có lẽ không phải ai ai cũng có được điều đó. Có thể bạn là

người Thiên Chúa đang trông chờ để đến với linh hồn này. Hãy phụng sự Chúa với một tình yêu nồng cháy, bạn sẽ nhận lấy phần thưởng đời đời.

Bác ái chân thật bao gồm việc làm điều lành cho những ai làm điều dữ với mình; bằng cách ấy, chúng ta thắng họ. Hãy cầu nguyện cho những người bách hại chúng ta - đây cũng là cách các thánh trả đũa (Thánh Alphonsô Liguori).

Cho đến nay, con chưa học biết yêu thương người bên cạnh. Con đáp lại điều đáng ghét của người khác đối với con bằng điều đáng ghét nơi con. Hãy làm ngược lại; hãy đáp lại điều đáng ghét đó bằng thành tâm thiện chí và yêu thương; càng thấy điều đáng ghét nơi họ, con càng phải yêu thương họ hơn. Điều đáng ghét là một tật bệnh, một người đau ốm cần được xót thương hơn, chăm sóc hơn và yêu thương hơn, chỉ vì người ấy bệnh. Con có biết kẻ thù vô hình sử dụng những mảnh khoé nào để chống lại mọi người, gây nhiễm mọi người với nọc độc hận thù của nó? Và con cũng thế, con đâu được miễn những mảnh khoé của nó. Đừng phụng sự nó, nghĩa là đừng phụng sự ác thần hận thù, nhưng hãy phụng sự Thiên Chúa tình yêu với lòng nhiệt thành hết sức (Thánh Gioan Kronstadt).

Ngợi khen, đừng kêu ca

Anh em hãy làm mọi việc mà đừng kêu ca hay phản kháng. Như thế, anh em sẽ trở nên trong sạch, không ai chê trách được điều gì, và sẽ trở nên những người con vẹn toàn của Thiên Chúa, giữa một thế hệ gian tà, sa đoạ. Giữa thế hệ đó, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời (Pl 2, 14-15).

Dâng Chúa lời ngợi khen là nên khiêm tốn. Ca ngợi Người là thừa nhận Chúa là Thiên Chúa và bạn là hư vô. Sức mạnh của ngợi khen thật thâm sâu. Kêu ca chống lại ngợi khen, đó là ngôn ngữ của kiêu căng. Khi ngợi khen Chúa, bạn hướng tất cả vinh quang danh dự trần gian này về Người, Đấng toàn thiện. Đừng giữ vinh quang cho mình. Những lời “Tạ ơn Chúa”, “Ngợi khen Chúa” phải luôn có trên môi bạn. Sống trong tâm tình ngợi khen, nghiêng chiều về sự khiêm tốn cho phép bạn chấp nhận thánh ý Chúa tốt hơn.

Chỉ để chấp nhận thánh ý Thiên Chúa, ngần ấy không đủ; Người mời gọi bạn thi hành thánh ý Người một cách chính chu hơn. Satan sẽ tìm cách xúi bạn cầu nhàu. Nó sẽ ẩn nút điều khiển nếu bạn cho phép. Nó sẽ khoái trá chỉ ra làm sao có những bất công hèn hạ, nó sẽ vui sướng kích động bạn trong những phát hiện sai lầm. Đích nhắm của nó là các vết thương nơi bạn, bất kể đó là gì.

Đừng kêu ca, nhất định Satan sẽ không có nhiều lối vào cũng như ảnh hưởng để khiến bạn phạm tội.

Tạ ơn là một nhân đức đặc biệt, tạ ơn đối nghịch với vô ơn; vì thế, vô ơn là một tội đặc biệt (Thánh Tôma Aquinô).

Nếu con bắt đầu hối tiếc về điều này điều kia để rồi đoán xét bề trên, lẩm bẩm trong lòng... mặc dầu bên ngoài con hoàn tất những những gì được yêu cầu; đó không phải là đức vâng phục, nhưng là chiếc áo che đậy lòng dạ xấu xa của con (Thánh Bênêđô Clairvaux).

Kẻ thù lớn nhất của đức vâng phục là kêu ca. Kêu ca là phương sách đền bù cho tính tự ái trong sự bất lực của nó khi đối mặt với quyền bính (Chân Phước Columba Marmion).

Tuyên dương, đừng lên án

Sao anh thấy cái rác trong con mắt của người anh em, mà cái xà trong con mắt của chính mình thì lại không để ý tới? Sao anh lại có thể nói với người anh em: “Này anh, hãy để tôi lấy cái rác trong con mắt anh ra”, trong khi chính mình lại không thấy cái xà trong con mắt của

mình? Hỡi kẻ đạo đức giả! Lấy cái xà ra khỏi mắt người trước đã, rồi sẽ thấy rõ, để lấy cái rác trong con mắt người anh em! (Lc 6, 41-42).

Kêu ca hiển nhiên dẫn đến phê phán; tiến trình này hợp lý và thường tình. Kêu ca là một biểu lộ tự cao tự đại vì không theo ý riêng mình. Phàn nàn dẫn đến kết án, một chỗ bám gót trở thành chỗ đặt chân và sau đó là sào huyệt cho ma quỷ. Phê bình, lên án là mồi nhử Satan sử dụng để mê hoặc các thánh nên thánh hơn ngàn lần để rồi giả hình. Khi bạn phê bình và kết án, bạn hành động như quan toà và thẩm phán. Vậy mà, chính Thiên Chúa và chỉ một mình Người, Đấng thấu suốt tâm hồn, thương tích cũng như hy vọng của những ai bạn xét xử. Chính Người là Đấng tìm kiếm các linh hồn. Đừng tìm cách gán cho mình những gì đích thực là của Thiên Chúa.

Hãy tuyên dương những người bạn sẽ phê bình với Chúa. Hãy cầu nguyện cho họ, yêu thương họ và phục vụ họ - ngay cả những kẻ thù, đặc biệt kẻ thù của bạn. Hãy hạ mình, đừng đặt mình trên người khác hoặc tách biệt khỏi những người khác. Hãy tìm những điều tốt nơi người khác và nói tốt về họ. Hãy khen lao, đừng lên án: điều này sẽ khiến Satan cao chạy bay xa.

Không gì bóc lột một con người và chắc chắn dẫn đến diệt vong hơn việc bươi móc lỗi lầm, đó là nói ra điều ác và kết án người anh em (Thánh Dorotheus Ản tu).

Nếu một điều gì đó thiếu bác ái được nói ra đang khi con có mặt, con hãy nói làm sao để ủng hộ người vắng mặt; hoặc con rút lui hay nếu được, con chấm dứt câu chuyện (Thánh Gioan Maria Vianney).

Quỷ dữ xúi chúng ta nói xấu lẫn nhau hoặc nói lời ngon ngọt để che đậy những cay đắng trong tâm hồn mình; đồng thời chúng giục chúng ta chỉ trích về bề ngoài của người anh em... đang khi mỗi người lại dung dưỡng một con thú hoang trong chính mình để cãi vãi, để chống đối lẫn nhau những mong tìm ra chính lộ và xuất hiện như một người chính trực nhất (Thánh Antôn Sa Mạc).

Kháng cự, không chịu thua

Không một thử thách nào đã xảy ra cho anh em mà lại vượt quá sức loài người. Thiên Chúa, Đấng trung tín: Người sẽ không để anh em bị thử thách quá sức; nhưng khi để anh em bị thử thách, Người sẽ cho kết thúc tốt đẹp, để anh em có sức chịu đựng (1 Cr 10, 13).

Tên cám dỗ sẽ cám dỗ, đích thị là nó và những gì nó làm. Cám dỗ không phải là tội bao lâu chưa có sự thuận theo của ý chí. Một cuộc tấn công không đồng nghĩa với một thất bại. Thiên Chúa, với lòng thương xót vô hạn của Người, sẽ luôn ban cho bạn những ơn cần thiết để chống lại các cám dỗ của ma quỷ. Một cách đơn sơ, bạn hãy cầu xin ân sủng của Người. Vì Satan đâu có là gì nếu không phải là một tên hèn nhát vốn phải tháo lui khi đụng phải một chiến sĩ đầy ân sủng của Thiên Chúa.

Đừng đầu hàng, không nhượng bộ cũng chớ cho qua. Khi bạn sa chân, với ân sủng Chúa, hãy bật dậy và tiếp tục chiến đấu. Khi phạm tội, hãy tin tưởng vào lòng thương xót của Chúa. Đang khi không bao giờ lạm dụng, bạn cũng đừng thất vọng về lòng thương xót của Người. Cám dỗ sẽ xảy đến. Hãy thấy trước, chuẩn bị cho điều đó và kháng cự. Hãy sử dụng những vũ khí của việc cầu nguyện, lòng thống hối và những việc lành. Hãy khẩn xin nguồn trợ lực vô biên ân sủng và lòng nhân từ của Thiên Chúa xuống trên bạn để bạn có thể chống cự.

Vào những lúc cám dỗ, hãy tiếp tục làm điều lành con đã khởi sự trước đó (Thánh Vincent Ferrer).

Phúc thay những ai bị cám dỗ, đó là khi ma quỷ thấy một linh hồn đang hướng về sự hiệp nhất với Thiên Chúa, nên nó phải nỗ lực gấp đôi. Điều dữ lớn nhất trong tất cả các điều dữ

không phải là bị cám dỗ nhưng là - vì những lý do nào đó - tin rằng ma quỷ coi chúng ta như đã thuộc quyền sở hữu của nó (Thánh Gioan Maria Vianney).

Nếu ma quỷ, thế gian và xác thịt gây chiến với con, Thiên Chúa sẽ ban cho con những vũ khí để chiến đấu, kháng cự và để dành chiến thắng (Thánh Gioan Maria Vianney).

Tin tưởng, đừng nghi ngờ

Những ai trông cậy vào Người, sẽ am tường sự thật; những ai trung thành, sẽ được Người yêu thương và cho ở gần Người, vì Người ban ân phúc và xót thương những ai Người tuyển chọn (Kn 3, 9).

Đây là thế gian chứ đâu phải thiên đàng. Chính trên trần gian, bạn phải chịu thử thách. Bạn sẽ vác thập giá, chịu đựng những đau khổ. Đừng nghi ngờ cũng đừng thất vọng. Chính trên trần gian này, bạn đâu cần thiết phải biết những lý lẽ của Thiên Chúa. Cứ để những thử thách tôi luyện và những cuộc chiến làm cho bạn nên mạnh mẽ. Hãy nhận biết rằng, Thiên Chúa lớn hơn bất cứ thử thách hoặc cám dỗ nào. Hãy tin tưởng vào quyền năng tuyệt đối, toàn tri, toàn thức của Người. Người biết những gì bạn cần, cần bao nhiêu và cần khi nào. Tất cả những gì xảy đến trên bạn là một phần trong chương trình của Người cho vinh quang Người và ơn cứu độ của bạn. Thiên Chúa có lý do, mục đích cho tất cả những gì Người ban phép.

Hãy tin vào Thiên Chúa, đừng tin vào tên dối trá. Hãy quay về Người và tin cậy Người. Đừng ngờ vực Người mà quay sang ma quỷ. Ma quỷ khoái trá khi xúi giục, chọc giận, bóc lột và cách ly. Nó xúi giục bằng một câu hỏi khéo nói. Nó lợi dụng sự do dự không đáng có để thuyết phục bạn rằng, đó là điều đáng nghi. Nó làm cho ngờ vực của bạn nên trầm trọng đến chỗ khủng hoảng. Sau đó, nó cô lập bạn khỏi cộng đoàn, khiến bạn càng dễ bị tổn thương hơn. Hãy học hỏi từ những sai lầm của Adam và Eva. Hãy để ân sủng Chúa giúp bạn vượt thắng thủ đoạn gian trá của nó. Hãy tin vào Chúa, đừng nghi ngờ cũng đừng thất vọng.

Một khi đã phó mình hoàn toàn vào tay Thiên Chúa, chúng ta không cần phải sợ một sự dữ nào. Ngày vận hạn có đến, Người biết cách biến nó thành mối lợi cho chúng ta và dĩ nhiên, sớm hay muộn... chúng ta cũng được biết (Thánh Vincent Phaolô).

Tôi biết quân thù thật mạnh, rất mạnh, nhưng khi một người chiến đấu bên cạnh Chúa Giêsu, làm sao họ lại có thể có bất cứ nghi ngờ nào về việc sẽ chiến thắng? (Thánh Piô Pietrelcina).

Khi chán chường và thoái chí vùi dập tâm hồn con, hãy thoát khỏi chính mình và ẩn náu bên lòng Ta. Đừng sợ phải chiến đấu, chính lòng can đảm sẽ đe dọa các cám dỗ và chúng không còn dám tấn công chúng ta (Mặc khải cho Thánh Faustina Kowalska).

Vui lên, đừng phiền muộn

Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. Anh em hãy vui mừng hơn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao (Mt 5, 11-12a).

Hãy vui lên! Đức Giêsu Kitô đã sống lại. Đẹp thay tiếng reo mừng chiến thắng trên mọi đỉnh đồi. Vui chừng nào khi sự sống chiến thắng sự chết nhờ máu Con Chiên. Hãy ở lại trong cộng đoàn của Con Chiên và bạn không còn bị hãm hại. Có thể bạn phải chịu đựng nhiều như Con Chiên đã chịu, nhưng sẽ không bị hại.

Vì thế, hãy vui lên trong mọi lúc. Vì rằng, càng gây chiến với linh hồn, Satan càng biết đến sự phong phú ân sủng trong linh hồn bạn hơn. Bị cám dỗ và quấy nhiễu bởi ma quỷ là lý do để tán dương, nghĩa là bạn đang ở trên con đường đầy ân sủng hướng thẳng về Chúa. Hãy ở lại

trên con đường đó để ngợi khen và vui mừng. Đừng nhường bước cho đau khổ, buồn chán hay tội lỗi vì Chúa Giêsu đã đến. Ngài được sinh ra rồi có thể chết; Ngài đã chết để bạn có thể sống. Hãy vui mừng và hân hoan.

Vì ngày lễ này [lễ Giáng Sinh], sự vọng nô xa xưa đã kết thúc, ma quỷ đã thất bại, các tà thần chạy trốn, quyền lực sự chết bị bẽ gãy, thiên đàng được mở ra, lời nguyên được tháo cởi, tội lỗi được cất đi, lỗi lầm bị đẩy xa, chân lý được đem về (Thánh Gioan Kim Khẩu).

Hãy luôn vui mừng và hân hoan, vì con sẽ không còn tội nhục (Thánh Boniface).

Các đan sĩ không còn ưu phiền. Họ giao chiến với quỷ dữ như thể đang nhảy múa (Thánh Gioan Kim Khẩu).

Chấp nhận, đừng từ chối

Thiên Chúa là Cha và Đức Giêsu Kitô là Con Chúa Cha sẽ cho chúng ta được hưởng ân sủng, lòng thương xót và bình an, trong sự thật và tình thương (2 Ga 1, 3).

Thiên Chúa muốn bạn tự do. Người mời gọi bạn trở thành chiến sĩ của tình yêu để sống sung mãn trong Người. Người muốn bạn đón nhận tình yêu, ân sủng, bình an và lòng thương xót của Người. Thiên Chúa yêu thương bạn thật nhiều hầu thúc đẩy bạn đón nhận đề nghị của Người. Bạn tự do chọn lựa đứng về phía Thiên Chúa hoặc có quyền liêu lĩnh ở ngoài sự sống ân sủng của Người, nhưng khi làm vậy, bạn dễ trở thành mồi ngon cho Satan.

Khi thấy mình sợ hãi, hãy quay về với Người, Đấng là tình yêu; khi thấy mình túng quẫn, hãy quay về với Người, Đấng là ân sủng; khi thấy mình hoảng loạn, hãy quay về với Người, Đấng là bình an; khi thấy mình sa vào vũng bùn tội lỗi, hãy quay về với Người, Đấng thương xót; khi thấy mình sợ hãi, lắng lo, không kiên định, thất vọng, cô đơn, buồn phiền, thương tích, trần trụi, mệt mỏi, lạnh lẽo hay bị bỏ rơi... hãy quay về với Người, Đấng Tạo Thành, là “Abba”, Cha của bạn. Hãy đón nhận tình yêu, ân sủng, bình an và lòng thương xót của Người; bạn sẽ sống vĩnh viễn trong tâm tình biết ơn như đã sống.

Nếu con thấy cửa địa ngục mở toang và con đang đứng bên bờ vực thẳm, con vẫn không tuyệt vọng, vẫn không mất hy vọng vào lòng xót thương vì con tín thác vào Người, lạy Thiên Chúa của con (Thánh Gemma Galgani).

Ôi, làm sao hiểu được lòng xót thương của Thiên Chúa! Thế mà, khủng khiếp thay, vẫn có những linh hồn cố ý từ chối và coi khinh ơn huệ này (Thánh Faustina Kowalska).

Hãy để những lời nhắc nhở đó lôi kéo bạn chìm sâu hơn vào Đức Kitô, giúp bạn duy trì viễn ảnh đúng đắn với tư cách người chiến sĩ của Ngài. Cuộc chiến thiêng liêng là một phần của mọi đời sống Kitô hữu, nhưng chỉ một phần. Đừng để mình bị ám ảnh bởi những chi tiết vụn vặt, đừng cứ thấy ma quỷ luôn lẫn khuất đằng sau mọi cám dỗ hay mọi quấy phá. Đừng nhăm lẩn thế gian với thiên đàng, đời này với đời sau. Bạn không ở đây để chỉ sống và chết; không phải bạn đang chiến đấu, nhưng chỉ để chiến đấu. Với từng hơi thở, từng ý nghĩ, từng hành động, bạn hãy làm điều đó mà tâm trí luôn nghĩ về phần thưởng muôn đời. Hãy làm mọi việc bạn đang làm cho vinh quang Chúa và phần rỗi các linh hồn. Đừng từ rầy bản thân, chớ loại trừ người khác, không từ bỏ Thiên Chúa. Thiên Chúa và lòng thương xót của Người có thể chiến thắng tất cả. Hãy quay về với Người, ăn năn và xem cảnh Satan trốn chạy.

Chúng ta phải thường xuyên nghĩ đến khác biệt giữa thời gian so với vĩnh cửu. Đó là thuốc chữa cho mọi bất ưng. Nhỏ bé làm sao thời khắc hiện tại khi chúng ta đi vào đại dương mệnh mông đó! Bấy giờ, hẳn chúng ta những mong thống hối gấp hai lần, chịu khổ gấp hai lần trong thời gian vẫn vời đó (Thánh Elizabeth Ann Seton).

Hãy đến gần bên Chúa, Satan sẽ chạy xa con (Thánh Ephrem Syria).

Chúng ta được kêu gọi để chữa lành thương tích, liên kết những gì tản mát và đem về những ai lầm lạc. Nhiều người mà chúng ta coi họ như con cái ma quỷ vẫn có thể trở nên môn đệ Chúa Kitô (Thánh Phanxicô Assisi).

Việc đầu tiên của con là không làm hài lòng chính mình, chiến đấu với tội lỗi và cải biến bản thân nên tốt hơn. Nhiệm vụ thứ hai của con là chịu đựng những thử thách và cám dỗ của thế gian này vốn sẽ được mang vào cuộc sống của con bằng sự biến đổi và kiên trì cho đến cùng giữa mọi truân chuyên (Thánh Augustinô).

Còn tiếp nhiều kỳ

LTS. Lm. Minh Anh, TGP Huế có một tài sản rất lớn và quý báu, đồng thời sẵn sàng trao tặng cho bất cứ ai muốn nhận, đó là 14 bản dịch của những tác phẩm uy tín và giá trị. Quý vị có thể chọn lựa tên tác phẩm và xin nhận qua email bằng file, hoặc tham khảo tại đây (tải về máy dễ dàng):

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&id=69>

ĐƯỢC GỌI ĐỂ SỐNG

Sẽ không làm sao hiểu được con người nếu tách nó khỏi một tiếng gọi trở nên người hơn. Vậy tiếng gọi đó đến từ đâu? Đâu là nguồn cội của nó? Đây là câu hỏi then chốt của một cuộc đời. Dẫu đứng trong quan điểm Kitô giáo, tôi vẫn tin rằng, những suy tư sau đây vẫn có một điều gì đó để nói với bất cứ ai thành tâm thiện chí.

CUỘC CHIẾN THIÊN LIỀNG THEO THÁNH KINH, TRONG HỘI THÁNH & NƠI CÁC THÁNH - ONWARD CATHOLIC SOLDIER

“Đừng sợ những mưu chước, những công kích của ma quỷ, kẻ có thể đến cướp phá và chiếm cứ thành phố linh hồn con. Không, đừng sợ, nhưng hãy như những chiến sĩ đang dàn quân trên mặt trận, vũ trang bằng thanh kiếm đức ái của Thiên Chúa. Thanh kiếm này là ngọn roi quất vào chúng” (Thánh Catarina Siena). [...File kèm](#) ➡

Tìm Kiếm và Giữ Lấy Bình An - Searching for and Maintaining Peace

Cần biết rằng, con đường dẫn đến Thiên Chúa, dẫn đến sự trọn lành mà Thiên Chúa đòi hỏi nơi chúng ta thì ngắn hơn, hiệu năng hơn và thật hiển nhiên, dễ dàng hơn khi chúng ta học biết dần dần cách thức giữ lấy bình an thẳm sâu trong tâm hồn ở bất cứ hoàn cảnh nào. Vì lẽ, lúc bấy giờ, tâm hồn đã phó mặc cho sự dẫn dắt của Thánh Thần, và với ân sủng của Người, Thiên Chúa có thể hành động nhiều hơn những gì mà tâm hồn có thể thực hiện bằng sức riêng của mình. [...File kèm](#) ➡

TỰ DO NỘI TÂM - La Liberté intérieure (Jacques Philippe)

Cuốn sách này nói đến chủ đề nền tảng của đời sống Kitô giáo: tự do nội tâm. Mục đích của nó thật rõ ràng. Mọi Kitô hữu cần khám phá ra rằng, ngay trong những hoàn cảnh bên ngoài bất ưng nhất, bên trong chúng ta vẫn có một khoảng không tự do mà không ai có thể lấy đi, bởi Thiên Chúa là nguồn mạch và là bảo chứng của tự do đó. Không có khám phá này, chúng ta sẽ luôn luôn bị giới hạn cách nào đó và sẽ không bao giờ nếm hưởng được hạnh phúc đích thực.

Nhưng nếu chúng ta học cách để cho khoảng không tự do nội tâm này mở ra, thì dù cho bao điều làm chúng ta đau khổ, vẫn không gì thực sự có thể đàn áp hay nghiền nát chúng ta. [...File kèm](#) ➤

Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô của D. Wahrheit

Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô của **D. Wahrheit** được hiệu đính từ một tập sách rất khó đọc dạng ronéo. Sau một thời gian dài tìm tác giả cũng như người dịch, tôi được Đức Ông Phêrô Nguyễn Văn Tài, Giám Đốc Đài Chân Lý Á Châu, cho biết: các sách có tên tác giả D. Wahrheit là những tác phẩm của Đài Chân Lý Á Châu đã phát thanh, được thính giả ghi lại trong thời gian khó khăn khi chưa có internet (D: Đài; Wahrheit: Chân Lý); và nay, được phép ngài cho phổ biến, tôi chân thành giới thiệu tập sách bổ ích **Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô** này cùng các bạn trẻ, cách riêng những bạn trẻ sắp bước vào đời sống hôn nhân. Lễ Thánh Monica, 27.8.2009. Lm. Minh Anh (Gp. Huế) [...File kèm](#) ➤

Thầy Dạy Khát Khao - Le Maître du désir

Con người muốn sống. Con người được tạo dựng để sống. Không chỉ tự nhiên tìm cách bảo tồn sự sống, nhưng chúng ta còn muốn phát triển nó, làm cho cuộc sống của mình hạnh phúc hơn, tươi đẹp hơn, thanh cao hơn, mạnh mẽ hơn; tắt một lời, sống động hơn. “Vì chưng, gánh nặng nề nhất là tồn tại mà không sống” (Victor Hugo). Sống có ý nghĩa gì nếu không có niềm vui sống? [...File kèm](#) ➤

HOA TRÁI THINH LẶNG - Thoughts in Solitude

Những lời ghi chép trong tập này được viết vào những năm 1953 và 1954 vào thời điểm mà tác giả, nhờ ân sủng của Thiên Chúa và nhờ sự rộng lượng của các Bề Trên, có thể tận dụng những cơ hội đặc biệt dành cho việc tĩnh tâm và suy niệm; từ đó, mới có đề tựa tập sách như trên. Điều này không muốn nói rằng, những lời ghi chép đó mang tính chủ quan hay tự thuật. Chúng không hề được nhắm đến như một tường trình về những cuộc phiêu lưu tinh thần. Đối với tác giả, không có cuộc phiêu lưu nào để viết, và nếu có, nó cũng sẽ không phó mặc cho việc in ấn trong bất kỳ trường hợp nào. Đây chỉ là những suy tư về đời sống chiêm niệm, những hiểu biết bằng trực giác mà dường như có một tầm quan trọng cơ bản vào một lúc nào đó trong quá khứ. [...File kèm](#) ➤

Một Quan Điểm Công Giáo về Tác Phẩm Sống Theo Đúng Mục Đích - “A Catholic Perspective on The Purpose Driven Life”

Là một linh mục Công giáo Rôma, từ hơn 50 năm nay, tôi vẫn thường lướt qua những phim ảnh và những cuốn sách được yêu chuộng như là nguồn tài liệu khả dĩ có thể sử dụng cho việc giảng dạy và viết lách. Sự hiếu kỳ đó đã dẫn tôi đến với quyển sách của Mục sư Rick Warren. [...File kèm](#) ➤

Sống Theo Đúng Mục Đích - The Purpose-Driven Life

Ngày nay, ta biết quá nhiều thứ, nhưng lại ít biết về chính mình, theo đuổi nhiều thứ nhưng không biết cái gì là chính. Ta quay cuồng và bị lôi kéo, bị xô đẩy giữa biết bao khuynh hướng, trào lưu mà không biết đi về đâu. Biết mình, biết mục đích đời mình và sống đúng mục đích, điều quan trọng bậc nhất trong đời sống này sẽ giúp đời sống ta thay đổi, có ý nghĩa và triển nở đến vô tận. (TGM Giuse Ngô Quang Kiệt, giới thiệu) [...File kèm](#) ➤

BÀI CA CỦA BÌNH MINH - THE SONG OF THE DAWN

Người ta có thể ngạc nhiên khi những ý tưởng sâu sắc lại được tìm thấy trong những tác phẩm thi ca của các nhà thơ hơn là của các triết gia; bởi lẽ, nhà thơ vận dụng hết mọi nỗi niềm và khai thác tối đa khả năng tưởng tượng. Như đá lửa, trong chúng ta, có những hạt giống của ánh sáng. Qua lý trí, triết gia khơi dậy chúng, đang khi nhà thơ làm cho chúng chiếu toả rạng ngời hơn nhờ đặc ân tưởng tượng. Descartes, Cogitationes Privatae [...File kèm](#) ➡

ĐI TRÊN NƯỚC - WALKING ON WATER

Cầu nguyện, yêu thương, đời sống tinh thần, đời sống đạo đức sắp giải thoát bạn khỏi những ảo giác. Một khi đời sống đức tin triển nở, thật tuyệt vời, tuyệt vời! Nhưng khi nó trệch hướng, thì đó là bệnh hoạn, một dịch tễ phải tránh. Khi ảo giác rơi rụng, con tim không còn bị tắc nghẽn, tình yêu sẽ nở hoa. Đó cũng là lúc hạnh phúc chợt đến và bắt đầu có sự đổi thay. Và rồi, chỉ khi đó, bạn mới biết Thiên Chúa là ai... [...File kèm](#) ➡

TAKING FLIGHT - BAY LÊN ĐI!

Đã một thời, Tony de Mello, một linh mục dòng Tên dạy hàng thiêng liêng không ngừng đánh động tâm hồn bao người khắp năm châu; bởi lẽ, ngài quá yêu đời, yêu cuộc sống - một cuộc sống thực tế, sôi nổi và tràn đầy niềm vui. Những chuyện kể đầy mê hoặc, đầy nhiệt huyết, đậm nét hài hước và những hiểu biết sâu sắc của ngài về bí quyết hạnh phúc, về việc khám phá bản ngã đích thực của mỗi người - tất cả đã tạo nên một tác động đầy phấn khích cho bất cứ ai đã từng nghe ngài. Ngài đến cho những tâm hồn được giải thoát, cho người vô cảm biết yêu thương, đem ý nghĩa cho tất cả những gì làm nên một nẻo đường thiêng liêng trên đó bao người đang tiến bước. [...File kèm](#) ➡

SADHANA - MỘT NẸO ĐƯỜNG DẪN TỚI THIÊN CHÚA - Linh Thao Kitô Giáo Theo Lối Đông Phương

Nguyên bản tiếng Anh chúng ta đang có là Sadhana toàn tập, không rút gọn, như tác giả đã lưu ý (complete and unabridged). Vì thế, bạn sẽ có một bản dịch đầy đủ. Ước mong sao, chúng ta cùng khám phá những chiều kích mới mẻ của kho tàng hiểu biết và tinh thần bên trong chính mình, qua việc ý thức đem *toàn thể* con người - thân xác, linh hồn, con tim, lý trí, ký ức và tưởng tượng - đi vào cầu nguyện, đi vào chiêm ngắm Đấng đang ngự ở đó. [...File kèm](#) ➡

HUẾ CỔ VẾT TÍCH ĐẠO VÀ ĐỜI

“**Vestiges Religieux et Profanes du Vieux Hué**” của Cố Ngôn (J. B. Roux) được chuyển dịch như một đóng góp nhỏ nhân dịp Kỷ Niệm 15 Năm Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô II tôn phong 117 Hiển Thánh Tử Đạo Việt Nam (1988-2003) với tựa đề “Vết Tích Chứng Nhân Đức Tin Của Huế Cổ”. Nay, nhân Kỷ Niệm 20 Năm Tôn Phong Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (1988-2008), một lần nữa tập sách được tái bản với đề tựa mới, “Vết Máu Trên Huế Cổ”.

[...File kèm](#) ➡

VỀ MỤC LỤC

CẬP NHẬT MỘT CẢNH BÁO NGHIÊM TRỌNG: LẠM DỤNG TÌNH DỤC VÀ CÁC GIẢI PHÁP

Hội Ngộ Linh Mục Cựu Sinh Viên Xuân Bích

Ngày 7-9/7/2015 tại Đà Lạt

Những tổn thương lạm dụng tình dục đã và đang xảy ra đó đây do hàng giáo sĩ khiến Giáo Hội đang nỗ lực siết chặt kỷ luật và tìm kiếm các biện pháp thích ứng để sửa chữa, uốn nắn và thanh lọc một cách rốt ráo, mà nặng nhất là tước bỏ mọi tước vị và thánh chức, buộc trở về tình trạng giáo dân. Trong Tài liệu làm việc của THĐGMTG về Gia Đình vào tháng 10 tới đây được công bố sáng ngày 23/6/2015 cũng có nhấn mạnh lời báo động về nạn dâm ô, sự sử dụng sai trái các mạng internet, quan tâm đến phụ nữ và trẻ em nạn nhân bị khai thác tình dục. Đó là những lý do để chúng ta cần cập nhật một lời cảnh báo nghiêm trọng cho cả chính mình, như lời thánh Clêmentê I Giáo hoàng viết cho tín hữu Corintô: *“Tôi viết cho anh em những điều này, không phải để khuyên nhủ anh em, mà còn để tự nhắc nhở mình nữa. Quả thật, chúng ta đang cùng ở trong một đấu trường, tham gia cùng một trận tuyến, nên chúng ta phải bỏ các mối bận tâm vô ích, phải sống theo quy luật quý giá và đáng trọng của truyền thống chúng ta. Hãy xem cái gì tốt, cái gì đẹp, cái gì vừa ý Chúa. Hãy chăm chú nhìn vào máu Đức Kitô, và biết rằng máu của Người quý giá biết bao đối với Thiên Chúa, vì để cứu chúng ta, máu ấy đã đổ ra mang lại ơn sám hối cho toàn thể giới”*.

1. Tiến trình tăng trưởng và các nguy cơ

Xét về mặt thể lý, mọi tế bào trong cơ thể con người cứ từng 7 năm một lần đều được thay thế để tăng trưởng. Vấn đề sinh lý và tính dục cũng thế với các tuyến nội tiết và các loại hooc-môn đặc trưng thuộc phái tính qua từng giai đoạn tuổi đời *“không ai dạy cho khi mà khi vẫn biết leo cây”*. Chúng ta cũng cần hiểu biết những xúc cảm bản thân hơn để sống giới tính của mình với tâm hồn bình an thanh thản trong đời tu, thoát khỏi những áp lực căng thẳng của cám dỗ và ham muốn tự nhiên gây nên mặc cảm sợ hãi về sự yếu đuối con người của mình, đôi khi tự đặt vấn đề không biết liệu có tu bền đỗ được không?

Đi tu nhưng chúng ta vẫn không thôi là con người vốn có những ham muốn sinh lý tính dục tự nhiên. Nguyên khởi cảm nhận những ham muốn tự nhiên ấy không tội lỗi gì hết, vì đây là sự phát huy chức năng của các cơ quan thể xác mà Chúa đã an bài để tiếp tục thực hiện công trình sáng tạo, hãy hiểu biết điều đó để tâm hồn bằng an thanh thoát. Chỉ thứ phát dừng lại ở những ham muốn đó và tìm cách thỏa mãn trái qui trình bậc sống mới là tội. Để vận dụng tốt các qui trình tự nhiên ấy, chúng ta cần cẩn thận trong những giao tiếp gần gũi thân mật với người khác giới. Cần phải triệt để lưu ý và thực hiện năm yếu tố cần giữ gìn trong các mối tương quan khác phái: - nơi chốn gặp gỡ, - thời gian và thời lượng, - khoảng cách thể lý và tâm lý, - sự có mặt của những người thứ ba – và sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thật của Chúa.

Ai ai cũng đều biết rõ rằng mọi thân xác đều có tính dục, và mọi tương quan đều có tính cách phái tính, kể cả tương quan máu mủ và thiêng liêng, mà thánh Phaolô cảnh báo *“khởi sự trong tinh thần mà kết thúc trong xác thịt”*. Nhưng có những hoàn cảnh khiến các hấp dẫn và khao khát tự nhiên về tình cảm và tính dục bộc lộ mãnh liệt hơn. Phân tâm học nhấn mạnh đến *năng lực tình dục mà Freud gọi là Libido*, tức năng lực thúc đẩy dục tính bên trong. Năng lực này có ở trong mỗi con người: nếu được cân bằng, nó sẽ thúc đẩy hướng đến tình yêu và lý tưởng; còn nếu bị mất cân bằng hay bị cản trở thì nó sẽ trở thành xung động rối loạn tận đáy nội tâm, như khối lửa âm ỷ trong lòng đất chờ thời cơ để phun trào. Xung động rối loạn này khi chưa bộc phát ra sẽ ở dạng dồn nén, nhưng nó không bao giờ ngồi yên, mà luôn thúc đẩy nội tâm con người tìm cho nó một lối thoát. Nó sẽ được thoát ra theo hai dạng, hoặc là thăng hoa hướng thượng đạo đức, hoặc là méo mó có tính cách bản năng suy thoái. Nhưng việc cho nó thoát ra theo dạng nào phụ thuộc vào ý chí và sự trưởng thành nhân bản, cũng như thiêng liêng của con người.

Ngày nay trẻ trưởng thành sinh học sớm hơn, lại có những cách giáo dục giới tính vội vàng không thích hợp, cộng với các tác động internet của phim ảnh xấu và các mối liên hệ không lành mạnh tào bạo, khiến có những cơn sóng ngầm nguy hiểm kích thích nạn lạm dụng tính dục trẻ vị thành niên, cũng như những người lớn yếu thế không thể tự vệ. Ngoài ra, chúng ta cũng cần lưu ý dữ kiện tâm sinh lý hấp dẫn tính dục, mà ai cũng có thể hoặc là kẻ tấn công hoặc là nạn nhân. Trong lãnh vực này không ai được phép cho rằng mình mạnh cả. Thánh Phaolô thú nhận: *“Có ai trong anh em yếu đuối mà tôi không cảm thấy yếu đuối; có ai trong anh em sa ngã mà tôi không cảm thấy như thiêu như đốt”* và Ngài nhắc nhở *“ai tưởng rằng mình đang đứng vững hãy coi chừng kéo ngã”*. Gương Samson-Dalila, cũng như vua Salomon vào cuối đời là một bài học nhắc nhở quý báu. Chúa Kitô dạy phải dùng đến hợp lực của sức Chúa và sức con người chúng ta: *“Các con hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn để khỏi sa chước cám dỗ, vì tinh thần thì nhẹ nhàng chóng vánh nhưng xác thịt thì nặng nề yếu đuối”*. ĐHY Carlo Maria Martini nói: *“Mọi người, tín hữu, Giám mục, linh mục phải xác tín rằng không ai chắc chắn bền đỗ được; mối nguy lớn nhất là tưởng rằng mình đã đạt đến một mức ổn định đến nỗi không cần thận trọng nữa”*.

2. Nạn lạm dụng tính dục

Do tiến trình tăng trưởng tâm sinh lý và các nguy cơ vừa nói, được tác động mạnh bởi môi trường tục hóa hưởng thụ vật chất khoái lạc, đời sống đạo đức của một số giáo sĩ, tu sĩ đang thay đổi và xuống cấp đưa tới nạn lạm dụng tình dục, không phải chỉ với trẻ em, mà còn lên lút với người lớn yếu thế, cả nữ tu và người có gia đình nữa, mà mỗi bên đều có thể vừa là nạn nhân vừa là nguyên nhân, như người Miền Trung thường nói *“tại cả anh tại cả ả, tại cả và hai”*, nhất là khi có sự can thiệp của dữ kiện tâm sinh lý hấp dẫn tính dục.

Thật ra, lạm dụng tình dục được định nghĩa như là sự quấy nhiễu hay ép buộc khơi dậy chức năng tính dục nơi người khác, dù nam hay nữ, đã trưởng thành hay trẻ con. Bệnh ấu dâm không phải là căn bệnh của riêng giới độc thân, mà cả nơi những người đã lập gia đình, chung quanh gia đình và các cơ cấu xã hội, như thống kê 2% minh chứng. Căn bệnh này không chọn lựa đối tượng đặc thù, nhưng khi có điều kiện môi trường hay do bất trắc tâm lý, thì nó sẽ bộc lộ ra trong suy nghĩ và hành vi.

Chỉ trong vòng 2 năm 2011-2012, ĐGH Biển Đức XVI đã sa thải gần 400 linh mục vì xâm hại tình dục trẻ em. Theo số liệu thống kê mới nhất của Giáo Hội năm 2012, có khoảng 414.000 linh mục Công giáo trên toàn thế giới, trong đó khoảng 2% là những kẻ lạm dụng tình dục'. Chính ĐTC Phanxicô đã tuyên bố: *“Nhiều người trong số cộng tác viên của tôi đã cùng tôi chiến đấu chống lại tội ấu dâm trấn an tôi với số liệu thống kê đáng tin cậy về mức độ ấu dâm trong Giáo Hội là khoảng 2%”,* mà Ngài coi đó là một thứ *‘phung hủi trong nhà của chúng tôi’*.

Đáng buồn hơn là không chỉ một số đáng kể linh mục, tu sĩ lạm dụng tình dục và có con cái nơi này nơi kia, mà cả một số ít Giám mục cũng mắc phải tệ nạn này nữa. Rõ rệt là Giám mục Phụ tá của TGP. Los Angeles, Gabino Zavala, đã thú nhận có hai đứa con ở một tiểu bang khác, buộc phải từ chức; TGM. Milingo đã kết hôn với bà Maria Sung trong một nghi thức kết hôn tập thể của giáo phái Moon, tại New York, ngày 27/5/2001; HY. Keith Michael Patrick O'Brien, nguyên TGM Giáo phận Saint Andrews và Edinburg, Tô Cách Lan. Cao cấp hơn nữa là TGM. Josef Wesolowski, Khâm sứ Tòa Thánh tại Cộng Hòa Dominica, bị cáo buộc dụ dỗ và lạm dụng tính dục các trẻ em đường phố, bị ĐTC triệu về Roma, bãi nhiệm theo Giáo luật, sau đó bị Hiến binh Vatican bắt giam và có nguy cơ chịu án hình luật phạt 35 năm tù giam.

3. Các biện pháp giải quyết

a) Tự bản thân giải quyết

Người Việt Nam chúng ta thường nói: *“Nói người hãy nghĩ đến ta, thử sờ lên gáy xem xa hay gần”*. Vậy về phía bản thân mỗi người chúng ta, nếu nhờ yếu đuối mà sa ngã, thì hãy khiêm tốn cầu xin ơn mau mắn chối dậy, sám hối dứt khoát lật sang trang đời mới, dứt đuôi

nòng nọc, đứng hẳn về phía Chúa và Giáo Hội. Nói nguyên tắc là vậy, nhưng không dễ đâu, bản thân mình đã rồi mà còn phía kia đòi hỏi, ép buộc nữa, “*cây muốn lặng mà gió không ngừng*”. Do vậy cần phải có quyết tâm bản thân cao và sự giúp đỡ của người khác, nhất là với ơn Chúa. Cũng cần lưu ý rằng thế gian không chỉ ghi nhận mọi sơ hở, mà còn gài bẫy để mặc cả, đặt điều kiện ép buộc có lợi cho họ, bất chấp thiệt hại của Giáo Hội, của các linh hồn và của chính bản thân chúng ta. Nếu chẳng may vấp phải, hãy khiêm tốn thành thật trình bày với Bề trên Giáo Hội, các ngài sẽ có cách giúp đỡ giải quyết, càng muốn che đậy giấu diếm càng bị kẹt vì phải chấp nhận hết điều kiện nọ đến điều kiện kia, luôn sống trong bất an và sợ hãi. Nỗ lực sống trong sáng và triệt để những đòi hỏi của đời tu, thông cảm nâng đỡ anh em và khiêm tốn cầu xin, vì nếu Chúa không thương che chở thì có khi mình lại đã sa ngã nặng nề hơn. Ngoài ra, nhớ thực hiện năm phương thế sống lành mạnh các mối tương quan vừa nhắc ở trên: Nơi chốn gặp gỡ - Thời gian và thời lượng - Khoảng cách thể lý và tâm lý - Sự có mặt của những người thứ ba - Sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực của Chúa.

Trong lãnh vực này, chúng ta đừng quên có ba thứ tội tối kỵ đối với linh mục kèm theo vạ tiền kết dành riêng cho Tòa Thánh: Lỗi án tòa giải tội, khuyến dâm trong tòa và giải tội cho đồng phạm. Chúng ta hãy biết điều đó để tránh khỏi cái vạ rắc rối kia, sau này ai có lỡ mà sa ngã thì đừng giải tội cho người đồng phạm, dù có sợ bị lộ phải xấu hổ, hầu khỏi nguy cơ tội chồng chất thêm tội phạm thánh, sống bất an suốt đời, và khi chết biết đi về đâu!? Nhắc các ứng sinh nhớ khi học Giáo luật và Bí tích Giải tội thì đừng có chia trí hay bỏ giờ lớp để rồi biện mình là không có biết vạ ấy đâu nhé!

b) Các biện pháp của Giáo Hội

Chúng ta nên xem qua các biện pháp giải quyết của Giáo hội, cũng như những đòi hỏi của xã hội, của các nạn nhân và gia đình của họ. Những đòi hỏi và biện pháp ấy cũng là những dấu hiệu cảnh báo về hiểm nguy, là những biển chỉ đường hướng dẫn và bảo vệ chúng ta an toàn trên con đường và sứ vụ ơn gọi, vì những tổn thương lạm dụng tình dục đã và đang xảy ra đó đây do hàng giáo sĩ khiến Giáo Hội đang nỗ lực siết chặt kỷ luật và tìm kiếm các biện pháp thích ứng để sửa chữa, uốn nắn và thanh lọc một cách rốt ráo, mà nặng nhất là tước bỏ chức thánh, buộc trở về tình trạng giáo dân.

Lập trường của ĐTC Biển Đức XVI là *‘tuyệt đối không khoan nhượng đối với tội ác đó’*. Ngài nhắc trong thư gửi người công giáo Ái Nhĩ Lan: “*Những tệ hại đó do các thủ tục thiếu sót trong việc ấn định ra tư cách xứng đáng của các ứng viên chức linh mục và cuộc sống tu trì; thiếu sót trong việc đào tạo nhân bản, luân lý, tri thức và thiêng liêng trong các chủng viện và tập viện.*” Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trước đó, vào năm 2002, cũng đã nói: “*Không có chỗ đứng trong hàng linh mục và trong đời tu trì cho những kẻ làm hại người trẻ... Cần phải giáo dục cho các ứng sinh linh mục và tu sĩ biết quý chuộng đức khiết tịnh và sự độc thân cũng như trách nhiệm làm cha tinh thần, và cần giúp họ đào sâu kiến thức về kỷ luật Giáo Hội liên quan đến những vấn đề này*”.

Bộ Giáo Lý Đức Tin đã ra một Thư Luân Lưu nhằm giúp các HĐGM trên khắp thế giới soạn thảo các đường hướng chỉ đạo xử lý nghiêm khắc những vụ giáo sĩ lạm dụng tình dục. Bộ yêu cầu mỗi HĐGM gửi về Bộ trước cuối tháng 5/2012 một bản sao những đường hướng và các biện pháp nghiêm khắc vừa nói. Trong các cách xử lý có bao hàm việc *áp đặt một hình phạt chung thân như việc rút khỏi bậc giáo sĩ*.

ĐTC Phanxicô tái khẳng định tiếp tục đường hướng mà ĐTC Biển Đức XVI đã vạch ra để hành động kiên quyết liên quan đến các trường hợp lạm dụng tình dục. Ngài nói: “*không thể ở địa vị có quyền thế để rồi hủy hoại đời một người khác... phải lấy lại “bài sai”, không cho phép người đó thi hành chức linh mục nữa, và nên khởi sự một phiên tòa theo Giáo luật. Tôi nghĩ đó là việc phải làm ngay... Tôi ngưỡng mộ sự can đảm và chính trực của Đức Bênêđictô về vấn đề này... Nếu linh mục nào đến cho tôi hay đã làm cho một phụ nữ có thai, tôi sẵn sàng lắng nghe,*

rồi từ từ giúp ông hiểu ra rằng luật tự nhiên đã lấn át chức linh mục của ông. Ông phải rời bỏ thừa tác vụ để chăm sóc đứa trẻ kia, dù ông quyết định không kết hôn với người phụ nữ đó đi nữa, vì đứa trẻ có quyền có một người mẹ thế nào, thì nó cũng có quyền có một người cha như thế. Tôi cam kết sẽ dàn xếp mọi giấy tờ cho ông ở Rôma, nhưng ông phải rời bỏ mọi sự. Linh mục nào cho tôi hay đã sa ngã, nhưng muốn ăn năn, tôi sẵn sàng giúp ông chỗi dậy. Có linh mục chỗi dậy được, có linh mục không. Thậm chí có những linh mục không chịu nói chi với Giám mục của mình. Chỗi dậy là làm việc đền tội, duy trì việc độc thân của mình. Sống hai mặt là điều chẳng tốt đẹp gì cho ai cả. Tôi không thích lối sống ấy vì nó giả dối, bởi thế tôi thường nói: ‘nếu không thắng vượt được, thì nên quyết định ra đi’.

ĐTC Phanxicô đã chấp nhận đề nghị của Hội Đồng Hồng Y quyết định thành lập một ủy ban đặc biệt tư vấn cho ĐTC để bảo vệ trẻ em. Các lãnh đạo HĐGM Mỹ mau mắn tuyên bố hỗ trợ Ủy ban này của Tòa Thánh. Sau khi đã mất 2,2 tỷ mỹ kim đền bù, một số giáo phẩm phải từ chức và sáu giáo phận phải tuyên bố phá sản vì không đủ tiền bồi thường do nạn giáo sĩ lạm dụng, Đức TGM Joseph E. Kurtz, Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, giải thích rằng các Giám mục Hoa Kỳ đã học được nhiều biện pháp quan trọng để giúp ngăn chặn tình trạng lạm dụng, bao gồm cả kiểm tra lý lịch, giáo dục trẻ em và người lớn về an toàn trẻ em, loại bỏ nhanh chóng người phạm tội, và sự cần thiết các cơ quan Giáo Hội và chính quyền dân sự làm việc cùng nhau.

Trong cuộc gặp gỡ 120 Bề trên Tổng Quyền Dòng Nam ngày 29/11/2013, ĐTC Phanxicô nhấn mạnh tầm quan trọng của việc chọn lọc các ứng viên vào đời sống tu trì, để loại bỏ những người có những lầm lỗi không thể chữa trị được. Ngài nói: *“Tất cả chúng ta đều là người tội lỗi, nhưng không phải tất cả chúng ta đều là những người ung thối hư hỏng. Người tội lỗi được chấp nhận, nhưng không thể chấp nhận những người ung thối, hư hỏng”.*

Trong bài giảng lễ ngày 16/1/2014 tại nhà Martha, ĐTC Phanxicô mạnh mẽ đặt câu hỏi: *“Chúng ta xấu hổ vì những xì căng đan, những chiến bại của các linh mục, giám mục, giáo dân? Lời Chúa trong những xì căng đan ấy thật là hiếm hoi! Họ không có quan hệ với Thiên Chúa! Họ có một địa vị trong Giáo Hội, một địa vị quyền lực và thoải mái. Nhưng lời Chúa thì họ không có... Tội nghiệp dân! Chúng ta không cho họ bánh sự sống để ăn, chúng ta không cho họ chân lý! Thậm chí chúng ta cho họ ăn bánh bị nhiễm độc bao nhiêu lần! Chúng ta hãy cầu xin Chúa ban cho chúng ta đừng bao giờ quên Lời Chúa, xin cho Lời Chúa đi vào tâm hồn chúng ta và không bao giờ quên dân thánh trung thành của Chúa đang xin chúng ta bánh mạnh mẽ!”*

Thế mà thật đáng tiếc là ngày 5/2/2014, Ủy ban về quyền trẻ em của LHQ gay gắt cáo buộc Tòa Thánh để mặc nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục và thúc giục mở hồ sơ về các người phạm tội ấu dâm cũng như các Giáo phẩm che đậy các tội ác của họ, trong khi đó Giáo Hội luôn nhận trách nhiệm đối với các linh mục và giám mục từng góp phần vào việc lạm dụng này, và đã đưa ra nhiều biện pháp quyết liệt và hữu hiệu để xử lý các vấn đề này.

Ngoài ra Ủy ban này của LHQ còn chỉ trích Tòa Thánh về các thái độ đối với đồng tính luyến ái, ngừa thai và phá thai, đồng thời yêu cầu Tòa Thánh nên duyệt lại các chính sách của mình. Họ dùng tệ nạn này làm cớ để tấn công Giáo Hội, mưu toan can thiệp vào giáo huấn của Giáo Hội Công Giáo về phẩm giá con người và việc thi hành tự do tôn giáo, chứ thật khó mà tìm được các định chế quốc tế hay quốc gia nào khác đã làm được nhiều như thế một cách chuyên biệt để bảo vệ trẻ em, như Giáo Hội Công Giáo. Chính ĐTC Phanxicô đã nói: *“Giáo Hội đã làm rất nhiều trên con đường này. Có lẽ nhiều hơn bất cứ ai. Các thống kê về hiện tượng bạo lực đối với trẻ em gây sốc, nhưng chúng cũng cho thấy rõ ràng rằng phần lớn các vụ lạm dụng diễn ra trong môi trường gia đình và xung quanh gia đình. Giáo Hội Công Giáo có lẽ là cơ cấu công cộng duy nhất đã hành động với tính minh bạch và trách nhiệm. Không có cơ cấu nào khác đã làm được hơn. Thế mà Giáo Hội là người duy nhất bị tấn công”.*

Và qua những mưu tính thù nghịch cách bất công đó, đã có những thế lực vận động tẩy chay Tòa Thánh ra khỏi LHQ để Tòa Thánh không có tiếng nói ở LHQ nữa. Thế giới Công giáo cũng có những nỗ lực ngược lại ký thỉnh nguyện thư bảo vệ sự hiện diện của Tòa Thánh tại LHQ. Chúng ta cũng hãy cầu nguyện và nỗ lực hết mình cho tiếng nói của Chân Lý luôn được vang lên.

Trong bài giảng lễ cầu cho nạn nhân bị giáo sĩ lạm dụng tình dục ngày 7/7/2014 tại Nhà Matta, ĐTC Phanxicô nói lên nỗi buồn đau của mình: *“Tôi cảm thấy buồn khổ và đau đớn trước sự kiện có một số linh mục và giám mục, bằng việc lạm dụng tình dục các em vị thành niên, đã phạm đến tính chất ngây thơ vô tội của họ cũng như đến ơn gọi linh mục của mình, vượt trên cả những hành động đáng khinh ghét. Nó như là một thứ tôn sùng phạm thánh, vì những em trai em gái ấy được trao phó cho linh mục để được mang đến cùng Thiên Chúa, thì họ đã hiến tế cho ngẫu tượng tình dục của mình. Họ tục hóa chính hình ảnh Thiên Chúa là Đấng đã dựng nên chúng ta giống như Ngài”. “Giáo Hội xin được ơn khóc lóc trước những hành vi lạm dụng cực kỳ xấu xa đã lưu lại các vết sẹo cả đời. Tôi biết rằng những vết thương này là nguồn đau đớn da diết sâu xa và thường xuyên về cảm xúc cũng như thiêng liêng, thậm chí đến thất vọng chán chường. Nhiều người đã chịu đựng như thế cũng đã tìm vui đi trong nghiện ngập. Những người khác đã trải qua những khó khăn khổ đau trong mối liên hệ với cha mẹ, vợ chồng và con cái. Một số người thậm chí đã phải đương đầu với thảm họa kinh hoàng tự tử. Các cái chết của những con cái rất yêu dấu của Thiên Chúa này đã đè nặng trên tâm can và lương tâm của tôi cũng như của toàn thể Giáo Hội... Tội lỗi lạm dụng tình dục của giáo sĩ phạm đến những em vị thành niên có một tác dụng độc hại trên đức tin và đức cậy vào Thiên Chúa. Một số đã giữ vững đức tin, trong khi đó có những người cảm nghiệm bị lừa đảo và bỏ rơi nên đã mất niềm tin tưởng vào Thiên Chúa’.*

Thế rồi Ngài bày tỏ lập trường và kế hoạch hành động trong tương lai: *“Không có chỗ đứng trong thừa tác vụ của Giáo Hội cho những ai phạm đến những thứ lạm dụng ấy, và tôi tự hứa rằng sẽ không dung nhượng cho bất cứ tác hại nào gây ra cho một em nhỏ bởi bất cứ cá nhân nào, dù là giáo sĩ hay không. Tất cả mọi vị Giám Mục cần phải thi hành thừa tác vụ của mình một cách hết sức cẩn thận để giúp bảo trì việc bảo vệ vị thành niên, và các vị sẽ bị trả lẽ về vấn đề này... Chúng tôi sẽ tiếp tục tỉnh táo trong vấn đề huấn luyện linh mục. Tôi tin tưởng vào các phần tử thuộc Ủy Ban Tòa Thánh Bảo Vệ Trẻ Em. Tôi xin được sự nâng đỡ này để bảo đảm rằng chúng ta phác họa những qui chế cùng với những phương sách tốt đẹp hơn trong Giáo Hội hoàn vũ để bảo vệ vị thành niên cũng như để huấn luyện nhân viên của Giáo Hội áp dụng những qui chế và phương sách ấy. Chúng ta cần phải làm hết sức có thể để bảo đảm rằng những tội lỗi này không còn chỗ đứng nữa trong Giáo Hội”.*

ĐTC cũng xin lỗi và xin cầu nguyện cho Ngài: *“Trước nhan Thiên Chúa và dân của Ngài, tôi xin bày tỏ niềm sầu thương của tôi về tội lỗi và các tội ác trầm trọng lạm dụng tình dục của giáo sĩ đã phạm đến anh chị em. Tôi khiêm tốn xin anh chị em tha thứ. Tôi cũng xin anh chị em tha thứ cả các tội lỗi không chịu ra tay giải quyết về phía các vị lãnh đạo trong Giáo Hội, những vị không đáp ứng một cách thích đáng trước việc tường trình lạm dụng do gia đình nạn nhân, cũng như bởi chính nạn nhân. Điều ấy lại càng gây ra khổ đau hơn nữa nơi những ai bị lạm dụng và gây nguy hiểm cho các trẻ em vị thành niên có thể bị nguy cơ lạm dụng... Xin cầu nguyện cho tôi, để đôi mắt của lòng tôi thấy được một cách rõ ràng con đường của tình yêu nhân hậu, và để Thiên Chúa ban cho tôi lòng can đảm kiên trì trên con đường này vì thiện ích của tất cả mọi trẻ em và giới trẻ”.*

Và khi gặp gỡ sáu nạn nhân bị các giáo sĩ lạm dụng tình dục gồm ba người đàn ông và ba phụ nữ từ Anh, Ái Nhĩ Lan và Đức, ĐTC Phanxicô đã cam kết: *“Chúng ta cần phải tiến lên phía trước trong chuyện này với chính sách Zero tolerance” (hoàn toàn không khoan nhượng)... Một linh mục gây ra điều này là phản bội lại Nhiệm Thể Chúa, bởi vì các linh mục cần phải dẫn cậu bé này, cô gái kia, người thanh niên này, người phụ nữ trẻ nọ nên thánh. Và cậu bé này, cô*

gái kia tin tưởng nơi vị linh mục, thế mà thay vì đưa họ đến sự thánh thiện lại lạm dụng họ. Thật là một tội lỗi rất nghiêm trọng”.

4. Giải pháp tốt của một thời

Trong thân phận yếu đuối của con người, ai cũng có thể bị sa ngã phạm tội giới răn thứ sáu và cả thứ chín nữa. Đúng vậy, khi điều tra, người ta phát hiện ra rằng việc lạm dụng trẻ em chỉ là một phần của một vấn đề lớn hơn, vì trong thực tế có nhiều phụ nữ thuộc nhiều bậc sống đã bị lạm dụng tình dục. Nhưng khi giáo sĩ vi phạm thì trước đây, các lãnh đạo Giáo hội địa phương thường giải quyết cách kín đáo trong phạm vi nhỏ hẹp, công chúng không hay biết gì: linh mục mắc sai phạm hoặc bị cáo buộc được đổi đi nơi khác, hoặc cho đi tĩnh tâm sửa mình dài ngày trong một tu viện chiêm niệm, thậm chí cho ra nước ngoài học hay làm việc. Nếp suy nghĩ ẩn chứa trong giới giáo sĩ nhằm lý do bảo vệ tổ chức Giáo Hội bằng cách che đậy các vụ bê bối. Người ta có thể nói rằng tính gia trưởng trong giới giáo sĩ và các nhà lãnh đạo của Giáo Hội có khuynh hướng quan tâm bảo vệ hình ảnh, quyền lực và định chế là gốc rễ của tình trạng lạm dụng và sự che đậy.

Nạn nhân thông thường là muốn bảo vệ hay phớt lờ kẻ đã gây ra cho mình, đặc biệt người gây ra ấy là một thành viên trong gia đình hay những người thân cận, những người đang dưỡng nuôi dạy dỗ hay trao ban sự an toàn vật chất lẫn tinh thần mà họ đang rất cần. Hầu hết các nạn nhân nói ra kẻ đã lạm dụng mình chủ yếu là những người không mấy thân thiết với kẻ lạm dụng. Như thế, nếu kẻ lạm dụng đã “nắm thóp” nạn nhân thì nạn nhân không dám đối diện và tiết lộ. Điều này cũng là một lời giải thích cho việc các lãnh đạo Giáo Hội không thể biết hết các trường hợp lạm dụng để giải quyết, chứ không phải che đậy.

Nhưng vấn đề lạm dụng trẻ em là một chấn thương vẫn còn rớm máu, thế giới đòi được giải quyết rốt ráo, không những các người phạm tội ác tâm mà còn các giáo phẩm che đậy các tội ác của họ nữa. Và thực tế kể cả Giáo Hội Công giáo ngày nay cũng không còn chịu đựng bất kỳ sự che đậy nào. Chính ĐTC Phanxicô bày tỏ lập trường: *“Tôi không tin vào việc chủ trương rằng cần phải duy trì một tinh thần hợp đoàn để tránh gây thiệt hại cho hình ảnh của định chế”*. Ngài đòi hỏi: *“Tất cả mọi vị Giám Mục cần phải thi hành thừa tác vụ của mình một cách hết sức cẩn thận để giúp bảo trì việc bảo vệ vị thành niên, và các vị sẽ bị trả lẽ về vấn đề này”*.

Các nạn nhân còn đòi hỏi mạnh mẽ hơn nữa, như bà Marie Kane nói: *“thật là tai tiếng nếu cứ để những người che giấu tội ác vẫn còn giữ chức vụ trong phẩm trật Giáo hội và Giáo hội sẽ chẳng thay đổi gì nếu những người này vẫn giữ chức vụ của họ”*; hay ông Saunders *“Tôi cầu nguyện để ĐTC gọi sứ điệp cho từng giám mục và từng địa phận trên toàn thế giới để họ sẽ không bao giờ che giấu những chuyện như thế này nữa”*. Đức Phanxicô đã đồng ý: *“Về vấn đề này thì không có chuyện cha che cho con”*. Nhiều Giám mục bị cáo giác là đã bao che cho các linh mục của các Vị đã bị bó buộc từ chức hoặc sa thải, nổi bật nhất là trường hợp của ĐHY Bernard Law Giáo phận Boston, từ chức vào tháng 12/2002 ở tuổi 71.

ĐTC Phanxicô đau lòng nói: *“Và tôi khiêm tốn xin anh chị em tha thứ. Tôi cũng xin anh chị em tha thứ cả các tội lỗi không chịu ra tay giải quyết về phía các vị lãnh đạo trong Giáo Hội, những vị không đáp ứng một cách thích đáng trước việc tường trình lạm dụng do gia đình nạn nhân, cũng như bởi chính nạn nhân. Điều ấy lại càng gây ra khổ đau hơn nữa nơi những ai bị lạm dụng và gây nguy hiểm cho các trẻ em vị thành niên có thể bị nguy cơ lạm dụng”*.

Trong nỗ lực ấy, ngày 2/2/2015, ĐTC đã gửi thư đến các HĐGM và các Bề trên dòng tu để giới thiệu Ủy ban Tòa Thánh bảo vệ trẻ vị thành niên, gồm 17 người mà 8 là phụ nữ, trong đó có một nam một nữ đã từng là nạn nhân khi còn nhỏ, đồng thời kêu gọi cộng tác với cơ quan này. Ủy ban này mới được thành lập hồi tháng 3 năm 2014, với mục đích đưa ra những đề nghị và sáng kiến nhằm cải tiến các qui luật và thủ tục bảo vệ tất cả các trẻ thành niên và

những người lớn dễ bị tổn thương. ĐTC nhắc nhở các HĐGM hoàn toàn thực thi lá thư luân lưu của Bộ Giáo Lý Đức Tin ngày 3/5/2011, soạn thảo các đường hướng chỉ đạo để đối phó với những vụ giáo sĩ lạm dụng tính dục trẻ vị thành niên, đề ra phương thế để định kỳ duyệt lại các qui luật và kiểm chứng việc áp dụng các qui luật ấy: thực hiện bất kỳ bước tiến nào cần thiết để bảo đảm cho việc bảo vệ trẻ vị thành niên và người lớn yếu thế, và để đáp lại nhu cầu của họ với sự công bằng và lòng thương xót.

Cũng trong lá thư này, ĐTC Phanxicô khẳng định lại lập trường không chấp nhận “giải pháp tốt của một thời”. Ngài nói: *“ưu tiên không được cho bất kỳ loại quan tâm nào khác, bất kỳ bản chất của nó là gì, như ước muốn tránh tiếng xấu, vì tuyệt đối không có chỗ trong thừa tác vụ cho những ai lạm dụng trẻ vị thành niên”*.

Trong cuộc họp toàn thể đầu tiên hôm 6/2/2015, Ủy ban Bảo vệ Trẻ vị thành niên rất lưu tâm đến trách nhiệm của các Giám mục và sẽ đưa ra các đề nghị về quy tắc hành xử để Đức Thánh Cha phê chuẩn, bao gồm những hệ quả đối với các Giám mục không tuân thủ các chuẩn mực bảo vệ trẻ em, hoặc không trả lời các cáo buộc. Nhưng điều quan trọng nhất là làm sao hướng tới sự thay đổi thái độ của các chủng sinh, các nhân viên mục vụ, giáo lý viên, giáo viên, y tá làm việc trong các cơ sở Công giáo rằng bảo vệ trẻ vị thành niên là điều vô cùng quan trọng đối với Giáo hội.

Trong cuộc phỏng vấn của Valentina Alazraki của Đài truyền hình Mỹ Tây Cơ, có câu hỏi về vấn đề xâm hại trẻ em và tuyệt đối không dung thứ cho chuyện này, ĐTC Phanxicô trả lời rằng Ủy ban Bảo vệ Trẻ em, mà ngài đã lập năm 2013 không phải lo về các vụ việc, nhưng là để bảo vệ trẻ em, nghĩa là ngăn chặn trước. Vấn đề xâm hại tình dục là một chuyện đau lòng, với hầu hết các vụ xâm hại diễn ra trong bối cảnh gia đình hay liên quan đến những người quen biết với cả gia đình. Nhưng dù chỉ một linh mục mắc tội này cũng là lý do đủ để đánh động toàn thể cơ cấu Giáo hội phải đứng lên đương đầu với nó. Thật vậy, trách nhiệm của một linh mục là giáo dưỡng một bé trai bé gái lớn lên trong sự thánh thiện qua cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu, vậy mà những gì họ làm là hủy hoại cuộc gặp gỡ này với Chúa Giêsu.

Đức Phanxicô nói về tầm quan trọng của việc lắng nghe các nạn nhân, và kể lại cảm nghiệm của mình khi gặp 6 nạn nhân bị xâm hại. Đức Giáo hoàng nói rằng sự hủy hoại nội tâm mà họ đã chịu thật tàn phá quá độ, và dù chỉ một linh mục mắc tội này cũng đủ để chúng ta thấy hổ thẹn và phải bắt tay làm mọi việc có thể để ngăn chặn. ĐGH Phanxicô cũng công nhận sự dũng cảm của Đức Bênêđictô XVI khi công khai tuyên bố đây là một tội ác hủy hoại tạo vật ngây thơ. Thánh giáo hoàng Gioan Phaolô II cũng đã mở ra việc điều tra các tội ác này.

Bản Quy Chế của Ủy Ban Bảo Vệ Trẻ Em đã được ĐHY Quốc vụ khanh Toà Thánh Pietro Parolin ký ngày 21/4/2015, để thử nghiệm 3 năm, sau đó Ủy ban sẽ trình lên Đức Thánh Cha các tu chính để được chính thức phê chuẩn. Trong văn kiện này, cụm từ trẻ vị thành niên và người lớn yếu thế năng được nhắc đi nhắc lại. Ngày 8/5/2015, Tòa Thánh công bố bản viết tay của ĐTC: *“Việc bảo vệ trẻ vị thành niên và nỗ lực để bảo đảm cho chúng được phát triển về phương diện con người và thiêng liêng phù hợp với phẩm giá con người thiết yếu thuộc về sứ vụ Phúc Âm mà Giáo hội và toàn thể các thành viên Giáo hội được kêu gọi thực thi trên thế giới... các sự kiện đau lòng buộc Giáo hội phải kiểm điểm lương tâm cách sâu sắc và phải có trách nhiệm xin các nạn nhân và xã hội tha thứ về điều ác mình đã gây nên”*.

ĐTC trực tiếp nhắc nhở các Giám mục Dominica, nhưng cũng gián tiếp nhắc nhở các Giám mục khác và cả chúng ta: *“Tôi mời gọi anh em dành nhiều thời giờ và quan tâm hơn tới các linh mục, chăm sóc mỗi người trong họ, bênh vực họ khỏi những chó sói tấn công cả các mục tử... Trong các chủng viện cần quan tâm đến việc huấn luyện nhân bản, trí thức và tu đức, giúp chủng sinh gặp gỡ thực sự với Chúa, vun trồng sự dấn thân mục vụ và trưởng thành về tình cảm, để có khả năng đảm nhận đời sống độc thân linh mục và hoạt động trong tinh thần hiệp thông”*.

Mới đây nhất, trong phiên họp thứ 10 của Hội Đồng Hồng Y Tư Vấn từ 8-10/6/2015, Đức hồng y O'Malley, nhân vật hàng đầu của cuộc đấu tranh chống lạm dụng tình dục, đã trình bày một sáng kiến của Ủy ban Tòa Thánh Bảo vệ Trẻ vị thành niên liên quan đến các tố cáo lạm dụng chức vụ Giám mục cũng như các cáo buộc lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên và người lớn yếu thế của các giáo sĩ. Hội Đồng đề nghị ĐTC giao cho Bộ Giám mục, Bộ Truyền giáo và Bộ Các Giáo hội Đồng phương thẩm quyền tiếp nhận và điều tra các tố cáo lạm dụng chức vụ Giám mục; thành lập một ban tư pháp mới thuộc Bộ Giáo lý Đức tin và bổ nhiệm nhân sự để xét xử các Giám mục bị nghi ngờ lạm dụng chức vụ.

Ngày 15/6/2015, ĐGH Phanxicô quyết định chấm dứt sự im lặng về các tội trạng ấu dâm mà Giáo hội đã im lặng trước đây. Ngài vừa chấp nhận để hai giám mục Mỹ tại Minnesota từ chức vì họ đã phạm tội làm ngơ trước các tội phạm ấu dâm và đồng ý để Tòa án Vatican đưa cựu sứ thần Tòa Thánh, Jozef Wesolowski 66 tuổi ra tòa, vì bị cáo buộc lạm dụng tình dục trẻ em tại Cộng hòa Dominica và tàng trữ hình ảnh khiêu dâm trẻ em, là quan chức cao cấp nhất trong Giáo hội bị tước bỏ thánh chức trở về tình trạng giáo dân do tội phạm này. Phiên tòa sẽ bắt đầu vào 11/7/2015. Vatican khẳng định quyết tâm bảo vệ các nạn nhân và các linh mục có thể bị tố cáo lầm.

Từ khi có sự loan báo Vatican thành lập một Tòa án để xử các vụ bao che thì con số Giám mục từ chức không ngừng gia tăng, như ngày 25/6/2015, ĐTC chấp nhận sự từ chức của Giám mục Gonzalo Galván Castillo 64 tuổi, Giám mục địa phận Autlán, Trung Mỹ Tây Cơ, bị cáo buộc đã bao che linh mục Horacio Lopez phạm tội ấu dâm trong địa phận của mình.

5. Kết luận

Thương Giáo Hội, thương ĐTC, chúng ta hãy gia tăng cầu nguyện và nỗ lực cải thiện tốt hơn mỗi ngày đời sống và sứ vụ ơn gọi của chúng ta bằng việc lắng nghe và thực thi Lời Chúa cùng giáo huấn của Giáo Hội. Chúng ta sẽ không hiểu được theo cái nhìn hạn hẹp của con người tại sao Chúa lại để cho Hội Thánh, Thân Mình máu nhiệm của Chúa Kitô, phải trải qua những tội lỗi gây đau khổ như thế? Không phải chỉ do những thành phần thấp bé, mà cả những cấp cao trong Giáo Hội? Satan đang cười nhạo Giáo Hội và hả hê về những chiến thắng của nó.

Không, trong cái nhìn đức tin, qua những tổn hại và đau khổ này, Chúa đang dạy cho chúng ta bài học khiêm tốn, đừng tự phụ vì *“cây lim cây gỗ còn ngã, hướng gì chim chim bời lờ”*, đừng cậy dựa vào sức mình, nhưng luôn luôn tựa nương vào sức Chúa. Chúng ta cũng phải thấy rằng Chúa cho chúng ta thấy Giáo Hội là của Chúa, Chúa gìn giữ và bảo vệ Giáo Hội của Chúa, không để cho cửa hỏa ngục thắng được như Chúa Kitô đã hứa với Phêrô, chứ nếu như Giáo Hội là một tổ chức của con người thì Giáo Hội đã tan nát từ lâu rồi.

Đây có thể là “những dấu chỉ thời đại” mà Chúa Giêsu mời gọi chúng ta đọc ra. Qua những dấu chỉ gây nên hổ nhục này, Chúa Giêsu vẫn luôn tìm cách chữa lành chúng ta. Nhưng chúng ta chỉ có thể được chữa lành khi can đảm hướng đến Chúa Giêsu. Những sự khó chịu và đau đớn đó sẽ gọt dũa bản thân chúng ta và làm cho chúng ta được thanh tẩy và trở nên khiêm hạ hơn. Giáo Hội cũng trở nên khiêm tốn và được thanh lọc hơn, nhờ đã học được bài học từ những lầm lỗi, cố gắng trung thành hơn với Chúa Giêsu và Tin Mừng trong chân lý, công bằng và bác ái.

Ngoài ra, chúng ta còn thấy nhu cầu cấp bách phải cầu nguyện, phải hoán cải trở về với Chúa, cải thiện đời sống, phải tân Phúc âm hóa bản thân và cơ cấu, như ĐTC Phanxicô đang nỗ lực thúc đẩy, phải hợp tác với ơn Chúa và để cho Chúa tự do làm phần của Ngài. Trong tinh thần đức tin, chúng ta nhìn nhận Thiên Chúa toàn năng có thể biến đổi mọi sự, Ngài có thể rút ra điều tốt từ điều xấu, và Ngài sẽ không bao giờ để cho công trình cứu độ của Ngài phải thất

bại, vì nó đã được mua bằng giá máu của Con Chí Ái Ngài, Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, chúng ta hãy cảm tạ và ca ngợi Chúa, vì tất cả là hồng ân. Amen.

Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS

VỀ MỤC LỤC

NIỀM ƯỚC "THAY MÀU"

Mỗi khi ai đó quan tâm hỏi nhà tôi ở đâu, đường nào, tôi lại thấy xấu hổ, bẽn lễn, lí nhí trong miệng: "kênh Nước Đen". Có người vừa nghe xong còn trêu: "À, thì ra là "hot girl Kênh Nước Đen!". Tuy chỉ là biệt danh gọi đùa, nhưng điều ấy cũng mang đến cho tôi bao nhiêu suy nghĩ. Chợt nhớ đến câu: "Đức Chúa là Thiên Chúa lấy đất nặn ra mọi dã thú, mọi chim trời, và dẫn đến với con người, xem con người gọi chúng là gì: hễ con người gọi mỗi sinh vật là gì, thì tên nó sẽ là thế."⁽¹⁾ Vậy mà nhà chức trách địa phương nở lòng đặt tên cho con đường hai chiều mới làm trơn láng, chạy dọc theo hai bên con kênh này là đường "Kênh Nước Đen"!

Thế rồi cái tên ấy hiện ngang چشم چشم được đặt ngay ngã tư đường. Tự nhiên tôi thấy thương cho cái xóm nhỏ của mình. Chúng tôi đã phải chịu cái cảnh ô nhiễm đến nghẹt thở đã đành, giờ lại còn bị gán cái tên đường "Kênh Nước Đen" vào sổ hộ khẩu. Có lẽ, trong khu phố tôi, cũng không ít người vẫn luôn đau đầu, xót lòng, rát dạ, nhưng vì thấp cổ bé họng, chẳng thể "rên" được. Tôi thấy ganh tị biết bao với con kênh Nhiều Lọc hay một con kênh nào đó với cái tên đẹp đẽ, chứ chẳng phải cái tên "vĩnh viễn một màu" như con kênh cạnh nhà tôi.

Còn nhớ thuở nhỏ, trong tiềm thức của một đứa trẻ lên tư, lên năm, tôi đã ghi dấu con kênh này, nó chạy ngang trước nhà – con kênh đen ngòm. Đứa bạn nào ở lớp tôi cũng có thể vô tư hát: "Con kênh xanh xanh...", còn tôi, mỗi khi hát lên giai điệu ấy, lòng lại buồn buồn tủi tủi nhớ tới "con kênh đen đen". Thật, hồi đó chỉ ước chi con kênh này được trong xanh để lũ nhỏ chúng tôi mặc sức bì bõm, hụp lặn những ngày hè oi bức, hay đơn giản hơn là rửa người sau những trận dã chiến mà vũ khí là đất cát – thì ít nhiều cũng nuôi dài thêm chút tuổi thơ. Mà đúng ra chúng tôi phải được quyền hưởng điều đó, được quyền vui chơi dưới bầu không khí trong lành, được quyền hưởng màu xanh nguyên thủy của con kênh này theo đúng vẻ đẹp mà Đấng Hoá Công đã tạo nên. Thương thay, thời gian trôi, con kênh chẳng những không xanh thêm, trong thêm, mà còn đen hơn gấp nhiều lần. Đen như không thể đen hơn!

Ấy mà dưới con kênh vẫn có sự sống đầy chứ. Tôi nhận biết điều ấy qua những lần đớp bóng của một sinh vật nào đó mà tôi chẳng rõ vì nước đen quá đổi. Cũng không chắc được rằng cái đớp bóng ấy là sự trao đổi khí, hay là cái hấp hối cuối đời của nó. Chợt nghĩ, nếu được nói, những chàng cá, nàng cua – những nạn nhân "có hộ khẩu", hoặc đơn thuần là "KT3" (do có người mới phóng sanh đọt rằm vừa rồi), chúng sẽ nói gì? Đa tạ một thành phần nào đó đã tiếp tay nhuộm đen con kênh làm cho chúng ít bị ngăm đe, đánh chén, hay trách một bộ phận chức trách, một cơ quan chức năng, một bộ máy chính quyền đã ăn thông, "đút trước, luồn sau" để những cơ xường ung dung xả nước thải, khói thải "nguyên chất" xuống kênh, lên trời? Có bữa, một đứa bé được ba mẹ chở đi học về, ngây thơ la to: "A! Nước đẹp quá, nước bảy sắc cầu vồng!" Đúng thật, chẳng những bảy sắc, mà tám sắc, chín sắc cũng có. Mỗi đoạn một xường nhuộm, nhuộm màu gì, thải ra màu đó. Trong tâm thức một đứa bé, nó nhìn cuộc sống dễ thương là thế, mà sao người lớn lại lộng hành vì lợi ích riêng mà xem thường môi trường sống để nhuộm màu cả một con kênh?! Giáo huấn Xã hội của Giáo Hội Công Giáo có dạy: "Một nền kinh tế biết tôn trọng môi trường sẽ không lấy việc gia tăng tối đa lợi nhuận làm mục tiêu duy nhất của mình, vì việc bảo vệ môi trường không thể được bảo đảm nếu chỉ dựa trên những tính toán tài chính giữa phí tổn bỏ ra và lợi nhuận thu vào"(2). Song, có bao nhiêu doanh nghiệp tuân thủ nguyên tắc ấy?

Tôi còn nhớ, cũng nơi con kênh này, cách đây ba năm, một vụ tìm xác làm rung động cả khu vực. Một nam thanh niên đá banh gần đó, khi về trong đêm tối đã rớt xuống kênh nhưng chẳng ai hay biết, bởi hai bên kênh hoàn toàn không có rào chắn, và dòng nước thì đen ngòm. Con kênh ấy đã nhấn chìm sinh mạng của một thanh niên đang còn là sinh viên trên giảng đường đại học. Chỉ đến khi có hai nam thanh niên khác cũng té đúng chỗ khúc kênh ấy, khi mò tìm vớt xe lên, thì phát hiện chiếc xe không phải của mình thì mọi việc mới phơi bày. Thời điểm phát hiện xác nam thanh niên xấu số cách thời điểm mất tích là bốn tháng (3). Nói đến đây, tôi chợt rùng mình nghĩ, không biết trong làn nước đen ngòm đóng kín im ỉm kia, còn có bao nhiêu nạn nhân bị con kênh này "giấu kĩ"? Sự vô trách nhiệm, ích kỷ và lỗi phạm của con người đã làm cho con kênh vốn dĩ phải hiền lành và thân thiện, lại trở thành huyền bí và ghê rợn.

Dưới kênh là thế, còn dọc theo bờ kênh thì sao? Càng tệ hại hơn khi hai bên rạch rác chồng chất lên nhau: chỗ này chục bao vải vụn, chỗ kia nhánh trứng cá mới chặt, bọc cơm thừa. Xa tí nữa là lũ ruồi nặng tíu tíu, vo ve bên xác con vật đã chết cách đó vài ba hôm. Bờ kênh – dĩ nhiên cũng là môi trường sống – cứ hiển nhiên trở thành nơi để họ vứt những thứ thừa thãi, như thể chỗ đó vốn dành cho việc đó. Chiều đến, khói thải từ các nhà máy, xường nhuộm hùng hục, hùng hục bay ra. Trận khói này chưa tan, các trận khói khác đã tranh nhau kéo đến! Chúng tranh nhau làm mờ bầu không khí vốn dĩ không trong lành này. Tội sao cái

cảnh vợ chồm lên bịt mũi chồng, chồng chạy xe một tay, còn tay kia bịt mũi con. Một hỗn cảnh loè nhoè trong làn khói. Khổ hơn, mỗi khi gió thổi ngược, thổi quẩn, thì ôi thôi, mùi hôi thối bay khắp khu vực.

Tôi thấy buồn. Làn khói ấy phủ mờ đường đi lối rẽ, có lẽ nào cũng phủ mờ cả ý thức của người dân, của "lãnh đạo" sao? Chỉ mong sao có một làn gió, một cơn mưa thần kì nào đó sẽ cuốn phăng đi, làm tan biến đi những đống rác kia, hay có thể thay nước, đổi màu cho con kênh cạnh nhà tôi – và dĩ nhiên còn nhiều con kênh khác nữa trong cả thành phố đông đúc này, trên cả nước Việt này. Tôi trộm ước có một làn gió – không phải từ không trung, nhưng từ lòng người, từ những lương tâm biết yêu thương con người, yêu thương cảnh vật – sẽ cuốn phăng đi sự thất trách, hám lợi, sự vô cảm, vô trách nhiệm trong từng nếp sống, nếp nghĩ. Nếp sống, nếp nghĩ ấy, những thực tại đáng buồn ấy không phải của riêng ai, nhưng của mỗi một con người – kẻ nhiều, người ít, lúc vô tình, lúc trơ cứng – dần dà tạo nên một thứ "văn hoá" đáng xấu hổ. Thiển nghĩ, dân tộc này chỉ có được "làn gió" ấy khi mỗi người phải "quạt" một tay.

Hạt Nắng

Trích **tập san Giáo Huấn Xã Hội Công Giáo tập 17**

(1) X. Sáng thế 2,19-20.

(2) X. số 470 Sách *Tóm lược Học thuyết Xã hội của Giáo Hội Công Giáo*

(3) X <http://m.vietnamnet.vn/vn/xa-hoi/65784/tim-thay-37-dot-xuong-nguoi-duoi-kenh-den.html>

VỀ MỤC LỤC

LAO VÚ

Hỏi

Tôi có một em gái còn ở Việt Nam. Cô ấy đã khám vú và phát hiện ra là bị một cái cục bướu nhỏ ở bên phải vú. Sau khi xét nghiệm thì được bác sĩ ở VN cho biết là cô em của tôi bị Lao Vú chứ không phải ung thư. Và họ cho biết bệnh này mới phát hiện ở VN năm 2007 và đã có 500 ca mổ. Hiện nay cô em tôi được bác sĩ cho uống thuốc giống như bị bệnh lao vậy đó. Tôi chưa nghe qua bệnh này và mong được giải thích.

- J.N

Đáp

Thưa ông,

Bệnh Lao Vú là một bệnh rất hiếm, kể cả ở các quốc gia mà bệnh Lao xuất hiện nhiều, như ở Việt Nam mình.

Xin nhắc lại, Lao là một bệnh nhiễm do một loại vi khuẩn có tên là *Mycobacterium tuberculosis*, còn gọi là vi trùng Koch, gây ra. Koch là tên vị bác sĩ người Pháp đã tìm ra vi trùng này. Vi trùng Koch có thể gây bệnh lao ở nhiều bộ phận trong cơ thể như lao xương, lao phổi, lao thận, lao hạch... nhưng ở vú thì rất hiếm.

Lao vú thường thấy ở nữ giới nhiều hơn ở nam giới, nhất là khi các bà các cô còn ở trong tuổi có khả năng có thai, sinh đẻ, đang cho con bú sữa mẹ hoặc ở người mắc bệnh HIV/AIDS hoặc liên tục bị thương tích ở vú.

Vi khuẩn lao xâm nhập vú qua vết thương trên núm vú hoặc qua máu.

Lao vú có thể là một cục lớn nằm ở góc trên, phía bên ngoài của vú hoặc nhiều cục nhỏ xuất hiện khắp vú. Cũng có trường hợp là những mô mềm nhão rải rác trong vú.

Để xác định bệnh, có thể tìm vi khuẩn trong dịch tiết ở núm vú, xét nghiệm tế bào vú và siêu âm, chụp hình X-quang.

Về điều trị thì dùng các loại thuốc trị bệnh lao như Isoniazid, Rifampin, Ethambutol khoảng 6 tháng.

Giải phẫu như cắt bỏ nhũ hoa cũng được áp dụng nếu kháng sinh không công hiệu.

Nếu cần gì thêm về bệnh Lao Vú, xin ông cứ cho biết. Tôi xin giải đáp thỏa đáng. Chúc ông vui mạnh.

THẦN KINH TỌA

Hỏi

Khoảng hai năm trước tôi bị đau hông trái, Bác sĩ gia đình có cho tôi đi chụp X-ray nhưng không có kết quả gì. Nhưng khoảng 3 tháng nay tôi lại đau dữ dội trở lại nhiều nhất là nửa đêm hay buổi sáng thức dậy. Có khi nửa đêm tôi cảm thấy như bị liệt không thể trở mình để ngồi dậy, còn buổi sáng thức dậy thì đi từng bước đau vô cùng. Tôi là phụ nữ đã trên 60 tuổi. Tôi có phải đau thần kinh tọa không và tôi phải làm gì?

Đáp

Chào bà,

Đau ở hông như bà kể do nhiều nguyên nhân gây ra, nhất là khi dây thần kinh tọa bị kích thích tổn thương. Vì không khám bệnh và cũng không có hồ sơ bệnh của bà như là kết quả x-quang, nên tôi góp ý theo câu hỏi của bà.

Thần kinh tọa tiếng Anh gọi là sciatic nerve. Đây là một dây thần kinh khá lớn, xuất phát từ cột sống lưng chạy theo hông xuống mặt sau của chân.

Thần kinh tọa đau khi nó bị một gai cột sống hoặc đĩa đệm cột sống lòi ra và đè vào nó, gây ra viêm, đau, tê ở chân.

Trong nhiều trường hợp, bệnh kéo dài vài tuần rồi hết, nhưng cũng có thể lâu hơn.

Bệnh có thể chữa được bằng thuốc chống đau, vật lý trị liệu, chích thuốc steroid vào cột sống và nếu không khỏi có khi phải giải phẫu cắt bỏ gai cột sống hoặc đĩa đệm lòi ra.

Bà nên đi bác sĩ chuyên về xương khớp để được xác định bệnh rồi điều trị. Nếu không điều trị, dây thần kinh tọa có thể bị tổn thương đưa tới mất cảm giác và tê đau dưới chân, cũng như có khó khăn trong việc đại tiểu tiện.

DÙNG NHIỀU VITAMINS

Hỏi

Tôi tên Trần Thị Thanh, 54 tuổi. Vào Tháng 3 năm 2012 tôi có đi xét nghiệm máu với cholesterol: 220, huyết áp: 11/7 và 12/8. Bác sĩ người Mỹ khuyên nên kiêng ăn seafood và thức ăn chiên. Hiện nay tôi đang uống mỗi ngày:

- 3 viên Omega 3 loại 1000mg.
- 1 viên Collagen (đã uống cho tới hiện giờ gần 7 tháng).
- 1 viên Calcium Citracal + D3 (đã uống đến giờ gần 3 năm).
- 1 viên Vitamin D3 2000 (đã uống được một năm).
- 1 viên Vitamin E 400 đã uống được 12 năm (có ngưng khoảng 2 năm ở giữa chu kỳ).
- 1 viên Biotin 500 mcg (đã uống 2 tháng).
- 1 viên Mutilvitamin đã uống cho tới bây giờ được 5 năm (có ngưng ở giữa chu kỳ khoảng 2 năm).
- 1 viên sữa Ong chúa (khoảng hơn 1 tháng nay)

Xin hỏi tôi uống những loại thuốc đã nêu trên có hại cho bao tử và gan không? Có nguồn tin cho rằng uống Vitamin E lâu ngày sẽ bị ung thư phổi? Xin Bác sĩ hướng dẫn loại Calcium uống dài hạn không bị sỏi thận. Mỗi buổi tối trước khi đi ngủ tôi có uống một ly sữa skim milk thì có hại gan, bao tử và tăng Cholesterol không?

- Thanh Trần

Đáp

Thưa bà,

Tôi xin trả lời 4 câu hỏi của bà:

1. Thuốc cũng như thực phẩm tiêu thụ đều phải qua gan và bao tử để được biến hóa thành các chất mà cơ thể có dùng được. Nếu dùng nhiều quá, sẽ khiến cho các bộ phận này phải làm việc quá mức và đưa tới rối loạn các chức năng của chúng.

2. Uống nhiều vit E lâu ngày có gây ra ung thư phổi không?

Xin thưa rằng có một số nghiên cứu cho hay uống 400 mg Vit mỗi ngày trong thời gian 10 năm có thể tăng rủi ro ung thư phổi tới 28%, nhất là ở người hút thuốc lá.

3. Uống dài hạn loại calcium nào không gây ra sạn thận?

Các nghiên cứu cho hay, uống thêm calcium đều tăng rủi ro bị sạn thận nhiều hơn là khi ăn các thực phẩm có calcium. Vì thế họ khuyên là nên tiêu thụ các thức ăn có nhiều calcium, như trong sữa, cá mòi... Đôi khi có thể giảm rủi ro sạn thận khi uống thêm calcium bằng cách uống khi ăn, calcium sẽ bám với một vài loại thực phẩm và được hấp thụ nhiều hơn là loại ra ngoài theo nước tiểu.

4. Uống skim milk rất tốt vì có calcium lại ít chất béo, không tăng cholesterol và không gây tổn thương cho gan.

Có điều tôi muốn thưa với bà là nếu tôi là bà thì tôi không uống nhiều vitamin và khoáng chất như vậy. Trong viên multivitamin thường là đã có đầy đủ các loại vitamin, cho nên liệu có cần uống thêm vit E, biotin không nhỉ?

TESTOSTERONE

Hỏi

Thưa bác sĩ,

Từ hơn một năm nay, tôi vẫn nhờ người quen ở bên nhà gửi sang cho hormone testosterone để chích, vì tôi cảm thấy sinh lý của tôi kém. Mới đây, tôi có nói chuyện với một ông y tá, ông ấy bảo coi chừng nếu dùng nhiều quá thì có thể bị teo chim đấy. Tôi hơi e ngại. Bác sĩ làm ơn cho biết có đúng như vậy không nhé.

- Peter Trần.

Đáp

Chào ông Peter,

Chuyện teo chim chắc là không có đâu, nhưng nếu dùng nhiều testosterone quá thì một bộ phận sinh dục khác quan trọng không kém dương vật là ngọc hành có thể teo.

Testosterone giúp duy trì khả năng ước muốn tình dục. Nếu đo testosterone trong máu mà thiếu thì bác sĩ có thể bổ sung bằng cách cho dùng testosterone. Nếu không thiếu, dùng testosterone thì ngọc hành là cơ quan tiết ra chất này nó sẽ làm bầm: “Thiếu gì testosteron ở ngoài kia rồi, việc gì ta phải mất công sản xuất”. Thế là nó đóng cửa nhà máy, đi du lịch, lâu ngày không làm việc teo đi. Thành ra, tôi đề nghị với ông hãy đi bác sĩ để tìm hiểu tại sao sinh lý kém. Có nhiều nguyên nhân khác nhau gây ra yếu sinh lý mà nhiều khi là do tâm lý, và có thể điều chỉnh được. Nếu thử máu mà thiếu testosterone thì bác sĩ sẽ bổ sung, đúng với nhu cầu. Dùng quá nhiều testosterone sẽ gây ra các hậu quả trầm trọng như cao huyết áp, giảm tinh trùng, sưng vú, rối loạn chức năng của thận, gan, tiểu són, đái đêm...

Vài hàng góp ý. Chúc ông bình an.

NUỐT PENNY

Hỏi

Chào bác sĩ,

Cháu bé 3 tuổi của tôi nuốt một đồng penny. Tôi có cho bác sĩ gia đình hay và được khuyên là nên quan sát theo dõi cháu trong mấy ngày xem đồng xu có thoát ra ngoài. Và để ý coi có khó khăn rối loạn như khó thở, đau bụng. Mấy hôm nay cháu vẫn ăn uống và chạy chơi như thường. Liệu tôi có cần làm gì khác không?

- Linh Trần Monique

Đáp

Chào cô,

Nếu cô chắc chắn rằng cháu bé nuốt đồng penny và vẫn còn ở trong người thì penny đó cần được lấy ra. Vì nếu nó tắc ở chỗ nối tiếp giữa thực quản với dạ dày thì có thể gây tổn thương nơi đây. Penny lại là kim loại cho nên dễ ăn da.

Trẻ em nuốt đồng tiền như vậy cần được đưa đi bác sĩ ngay. Bác sĩ sẽ chụp tầm X-ray để coi vị trí của đồng tiền rồi lấy ra bằng nhiều cách, như là nội soi gấp ra nếu còn ở bao tử.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

www.bsnguyenyduc.com

Tuyển tập Videos Sống Vui Sống Khỏe

Vài hàng giới thiệu : Xin trân trọng giới thiệu tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" của BS Nguyễn Ý Đức. Tuyển tập này là những bài nói chuyện hữu ích về y tế, dinh dưỡng và sức khỏe của BS Nguyễn Ý Đức trên các đài truyền hình được đưa lên Internet. Cùng với bộ sách "[Câu Chuyện Thầy Lang](#)" và những ấn phẩm đã được xuất bản, những bài viết trên Internet, tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" này sẽ cung cấp nhiều thông tin hữu ích, đóng góp vào việc cải thiện vấn đề sức khỏe cho cộng đồng người Việt Nam khắp nơi.

<http://www.youtube.com/user/DrNguyenYDuc/videos>

VỀ MỤC LỤC

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quý vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Lm. Luca Phạm Quốc Sử USA